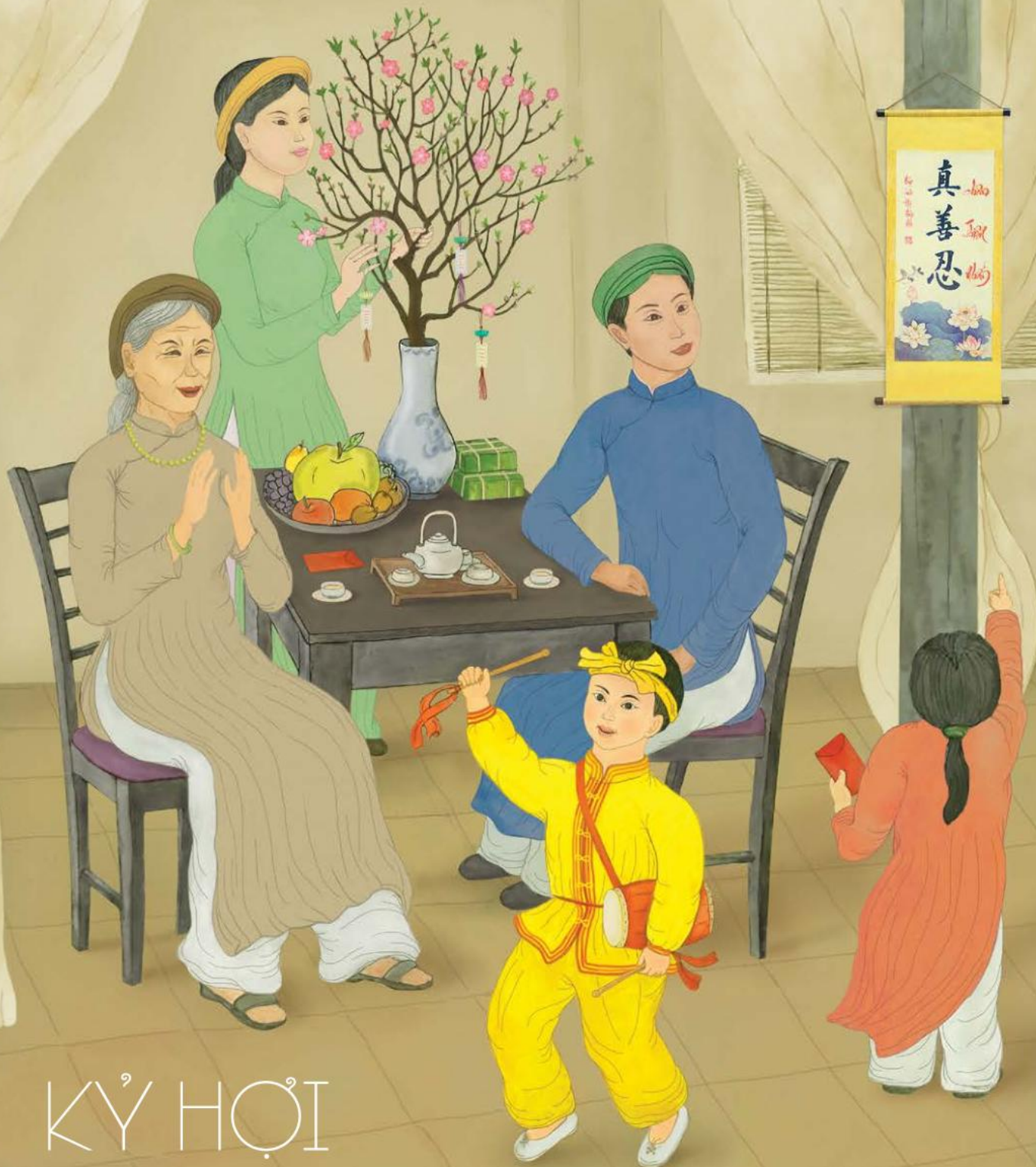


ĐẠI KỶ NGUYÊN

TRỰC THUỘC TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG ĐA QUỐC GIA EPOCH MEDIA GROUP

WWW.DKN.TV



KỶ HỘI
2019

H.M

CHÚC MỪNG
NĂM MỚI



KỶ HỢI 2019



ĐẠI KỶ NGUYÊN

Mang đến giá trị cuộc sống

K hép lại tất cả mọi buồn vui của năm cũ, Đại Kỷ Nguyên Việt Nam trân trọng gửi đến quý độc giả *Chuyên san Đại Kỷ Nguyên Xuân Kỷ Hợi 2019*.

Ấn phẩm đặc biệt này là lời tri ân mà chúng tôi trân trọng gửi đến quý độc giả, những người bạn đã đồng hành cùng Đại Kỷ Nguyên qua những thăng trầm biến động của thời cuộc, cùng chúng tôi trân quý và gìn giữ những giá trị đạo đức truyền thống cao đẹp - kho báu huy hoàng mà Thần Phật đã trao tặng, giúp chúng ta tìm thấy ý nghĩa nhân sinh chân chính của đời người.

Cổ nhân thường nói, hương thơm của hoa mai “đến từ sự cay đắng và giá lạnh”. *Chuyên san Đại Kỷ Nguyên Xuân Kỷ Hợi 2019* mong muốn được làm đóa hoa mai thanh khiết, tượng trưng cho tấm lòng trung trinh bất khuất và kiên nhẫn chắt sòn lòng của bậc quân tử, trong gian khó vẫn cất tiếng nói của chính nghĩa, về niềm tin không bao giờ mất vào vẻ đẹp Chân Thiện Nhẫn - giá trị tinh thần bất biến, cũng chính là cội nguồn thuần khiết đưa nhân loại trở về.

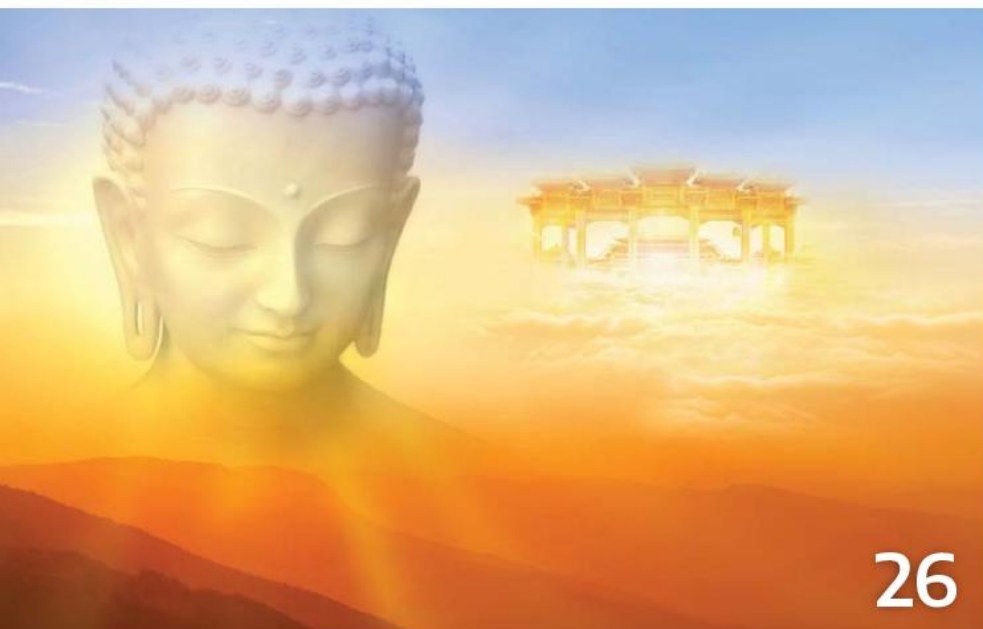
Mong rằng mỗi bài viết sẽ nở một bông mai của niềm tin và hy vọng về một thế giới trong lành, thuần khiết, nơi các giá trị truyền thống nhân văn được trân quý và tỏa sáng, một thế giới như nó-sẽ-là.

Xuân đã sang, Đại Kỷ Nguyên kính chúc quý độc giả:

“Trời thêm tuổi mới, năm thêm thọ
Xuân khắp càn khôn, phúc khắp nhà”.

BBT ĐẠI KỶ NGUYÊN

NỘI DUNG



Góc nhìn

8 | Vì sao chỉ với bánh chưng, bánh dày mà Lang Liêu được nối ngôi vua Hùng?

14 | Năm Hợi, tản mạn đôi điều về Lợn

Văn hóa truyền thống

20 | Bí mật đạo lý đằng sau hình tượng 12 con Giáp

26 | Bậc Thánh nhân cầu Tâm chứ không cầu Phật

32 | Vì sao nhà Táo quân 2 ông chỉ có 1 bà?

38 | Phong thủy không thay đổi được mệnh Trời?

42 | Chừng mực mới là cái ‘dũng’ của người quân tử

46 | Xem tướng không bằng xem tâm: 36 tướng tốt của con người

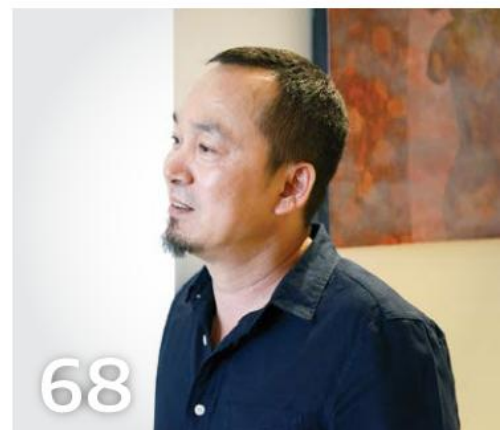
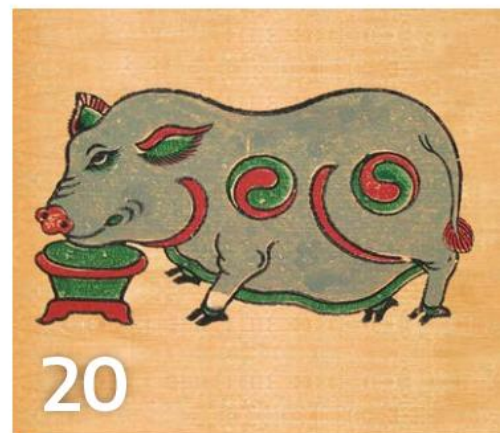
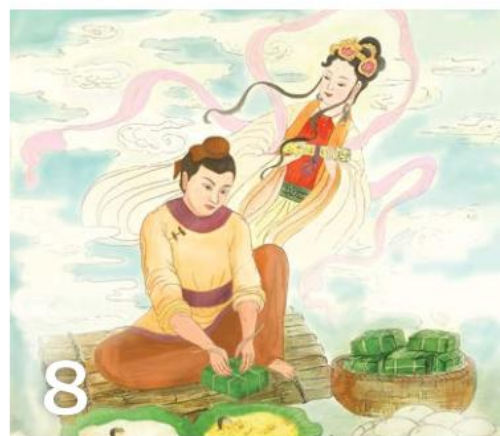
50 | Cảnh giới cao nhất của trí huệ là thuận theo tự nhiên

53 | Không tham mới là báu vật vô giá của đời người

Nhân vật

58 | Á hậu Quý bà Thế giới - Doanh nhân Nguyễn Thu Hương: “Hạnh phúc bắt nguồn từ tâm, sướng khổ trong đời đều do duyên nợ”

68 | Nhạc sỹ Quốc Trung: ‘Được làm điều mình đam mê, là một người tử tế thì cũng đáng tự hào rồi’



Kỷ Hợi 2019

Thưởng thức

76 | Danh họa Mai Trung Thứ – Niềm thương nhớ quê hương là nguồn cảm hứng vô tận

82 | Xuân nay đến độ

83 | Một tách trà là niềm vui thanh đạm, giữa phồn hoa ta thấy được thuần chân

Nhân sinh cảm ngộ

90 | Những gia đình hạnh phúc đều giống nhau: Mẹ được chiều chuộng, cha được tôn trọng, con được tiếp nhận

97 | Hãy biến yêu thương thành thói quen bởi 'gieo thói quen gặt số phận'

100 | Nghề lao công, lặng thầm mà cao quý

105 | Dưới bóng thời gian ta chỉ là khách qua đường, hãy trân quý nhau khi vẫn còn có thể

Thế giới

108 | Trung Quốc điều đứng dưới thời "Cảnh sát quốc tế" Donald Trump

117 | Khi tính trung thực của mỗi người dân Nhật Bản gắn liền với lòng tự tôn dân tộc

Thân & Tâm

123 | Đỉnh cao của ẩm thực chính là dưỡng sinh

128 | 100 lời khuyên lúc lâm chung của vị thầy thuốc Trung y 112 tuổi (phần 4)

Khám phá

134 | Những thần thông của người Việt được nhìn nhận dưới góc nhìn khoa học





ĐẠI KỶ NGUYÊN

VIỆT NAM

TRỰC THUỘC
TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG ĐA QUỐC GIA EPOCH MEDIA GROUP
TRỤ SỞ TẠI NEW YORK, HOA KỲ

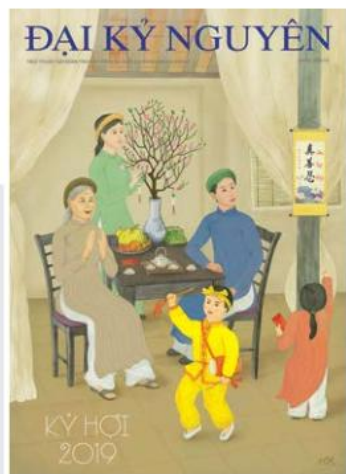
CÓ MẶT TẠI 35 QUỐC GIA VỚI 21 NGÔN NGỮ

Bulgarian · Chinese · Czech · English · French · German · Hebrew · Indonesian · Italian ·
Japanese · Korean · Persian · Portuguese · Romanian · Russian · Slovak · Spanish
· Swedish · Turkish · Ukrainian · Vietnamese

Website: www.DKN.tv

Email: contact@dkn.tv

Facebook: www.facebook.com/DaiKyNguyenVietnam/



CHUYÊN SAN ĐẠI KỶ NGUYÊN
KỶ HỘI 2019

Thiết kế & Minh họa: **Huệ Minh - Mona**
Ảnh bìa: **Đại Kỷ Nguyên**

**Ấn bản này không mang tính thương mại.
Độc giả có thể xem và tải về miễn phí từ
website: www.DKN.tv*

GÓC NHÌN

Góc nhìn của Đại Kỷ Nguyên về những sự kiện trong đời sống, nơi cánh cửa của tâm hồn được mở ra từ hệ quy chiếu của những giá trị đạo đức căn bản, cốt lõi.

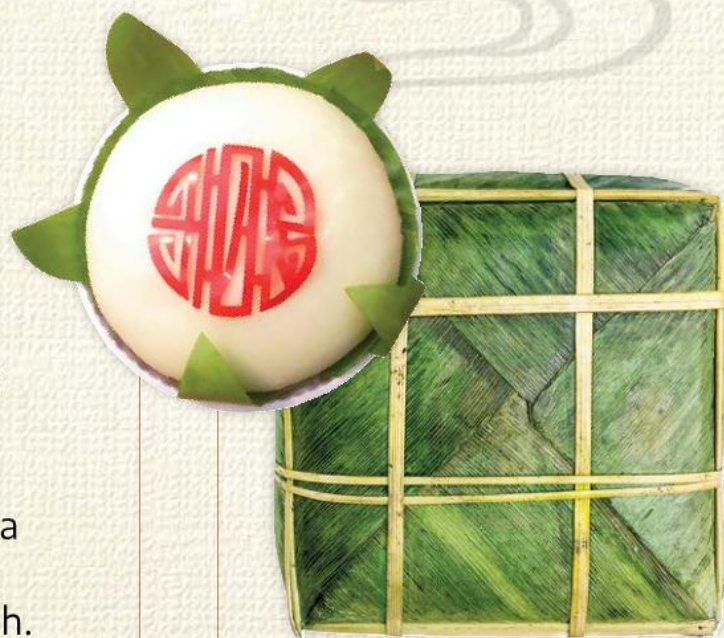


"Món quà ngày Tết". (Tranh của họa sỹ Vũ Thụy)

Vì sao chỉ với *Bánh Chưng,* *Bánh Dày* mà Lang Liêu được nổi ngôi vua Hùng?

TĨNH THUY

Vua Hùng chọn thức quà giản dị của vị công tử nghèo khó, ít quyền thế, thua thiệt đủ bề để dâng cúng tổ tiên cha mẹ. Chiếc bánh dân dã chứa trong đó triết lý nhân sinh của Đất Trời, là lời nhắc nhở của Thần linh về Vương đạo trị quốc khiến dân an thái bình.



(SHUTTERSTOCK)

Chuyện kể rằng, sau khi phá được giặc Ân, Hùng Vương cho triệu 22 vị quan lang, công tử lại, muốn truyền ngôi cho người nào tỏ được lòng hiếu thuận, cung tiến tổ tiên thức ngon vật lạ.

Bấy giờ có vị công tử thứ 18 tên gọi Lang Liêu, mồ côi mẹ từ nhỏ, xung quanh lại chẳng có nhiều thuộc hạ giúp đỡ. Trong khi các anh em khác đang ra sức phái người đi khắp trong

vùng, truy tìm trân cam mỹ vị thì Lang Liêu chẳng biết xoay xở ra sao, đêm ngày lo lắng.

Một đêm kia, mộng thấy có Thần nhân tới nói rằng: “Các vật trên trời đất và mọi của quý của người không gì bằng gạo. Gạo có thể nuôi người khỏe mạnh mà ăn không bao giờ chán, các vật khác không thể hơn được. Nay đem gạo nếp làm bánh, cái hình vuông, cái hình tròn để tượng trưng hình trời đất rồi dùng lá



bọc ngoài, ở trong cho mỹ vị để ngụ ý công đức sinh thành lớn lao của cha mẹ”.

Lang Liêu tỉnh dậy, mừng rỡ mà nói rằng: “Thần nhân giúp ta vậy!”.

Nói rồi bèn theo lời dặn trong mộng mà làm, chọn thứ gạo nếp trắng tinh, lật lấy những hạt tròn mẩy không bị vỡ, vo cho thật sạch, lấy lá xanh bọc xung quanh thành hình vuông, cho trân cam mỹ vị vào bên trong để tượng trưng cho trời đất, vụn vật rồi nấu chín, gọi là Bánh Chưng. Lại lấy gạo nếp nấu chín, giã cho nát, nặn thành hình tròn, tượng trưng cho Trời gọi là Bánh Dày.

Đến hạn, Hùng Vương truyền các con bày vật tiến lên. Xem qua khắp lượt, thấy không thiếu thứ gì. Duy có Lang Liêu chỉ tiến dâng bánh chưng và bánh dày. Vua Hùng lấy làm kinh ngạc, Lang Liêu đem giấc mộng thuật lại. Vua đem nếm, thấy ngon miệng không chán, hơn hẳn các thứ sơn hào hải vị khác, tấm tắc khen hồi lâu rồi trao giải nhất cho Lang Liêu trong sự ngỡ ngàng của quần

dân. Đến ngày Tết, vua thường lấy bánh này dâng cúng tổ tiên cha mẹ.

Đạo đức cao thượng, Thần nhân giúp đỡ

Thời Thượng Cổ, con người đạo đức cao thượng, sống hòa nhập với thiên nhiên, kính thờ Trời Đất và Thần linh nên mới có thể giao cảm với thế giới linh thiêng ở tầng cao hơn. Vì thế trong sử sách ta hay bắt gặp những chuyện Thần tiên hiển linh giúp người.

Tuy nhiên, không phải ai cũng có thể được gặp Thần và được Thần giúp. Chỉ có những người tu luyện, vua chúa quan lớn hay những người có đạo đức rất tốt đẹp mới được Thần nhân hiển linh giúp đỡ. Gần đây nhất có Lê Thánh Tông, xa hơn nữa là vua các triều Đinh, Lê, Lý, Trần đều có ghi lại Thần tích hiển hiện.

Vậy chứng tỏ rằng Lang Liêu chính là “Chân Mệnh Thiên Tử” có Đức cao được Trời bảo hộ và đã an bài để Lang Liêu nổi ngôi báu nên mới giúp đỡ ông chu đáo như vậy. Nhưng nếu Thần linh đã nhọc lòng giúp đỡ,



(SHUTTERSTOCK)

thì sao chỉ giúp cho làm có hai chiếc bánh mà không phải là điều gì đó to lớn hơn?

Bánh chưng bánh dày là biểu hiện bên ngoài của việc truyền thừa nền văn minh của Thần

Thời đại Văn Lang là nền văn minh được Thần linh truyền lại qua thể hiện của sự kết hợp giữa Long tộc và Tiên tộc (Long Quân và Âu Cơ). Vì lẽ đó mà các vị lãnh đạo tối cao của nền văn minh này đều là Thần (Kinh Dương Vương, Lạc Long Quân), hay nửa Người nửa Thần (các đời vua Hùng sau Long Quân), hay chí ít cũng là người đạo đức cao thượng và thành kính tu luyện nên lúc nào cũng có thể giao cảm với Thần linh.

Vậy nên nhờ đó mà quốc gia Văn Lang tồn tại gần 2700 năm, lâu dài nhất trong lịch sử Việt Nam và thế giới, chính là nhờ sự lãnh đạo bởi các nhà lãnh đạo đức hạnh cao thượng và Thần linh phù trợ.

Muốn kế thừa quốc gia, ắt phải kế thừa đầy đủ nghệ thuật trị quốc của tổ tiên. Vậy thì lấy gì để biểu hiện sự uyên thâm và ứng dụng được nghệ thuật trị quốc ấy?

Con đường tu thân và triết lý trị quốc trong chiếc bánh

“Đại đạo là chí giản chí dị” (Đạo lớn là rất

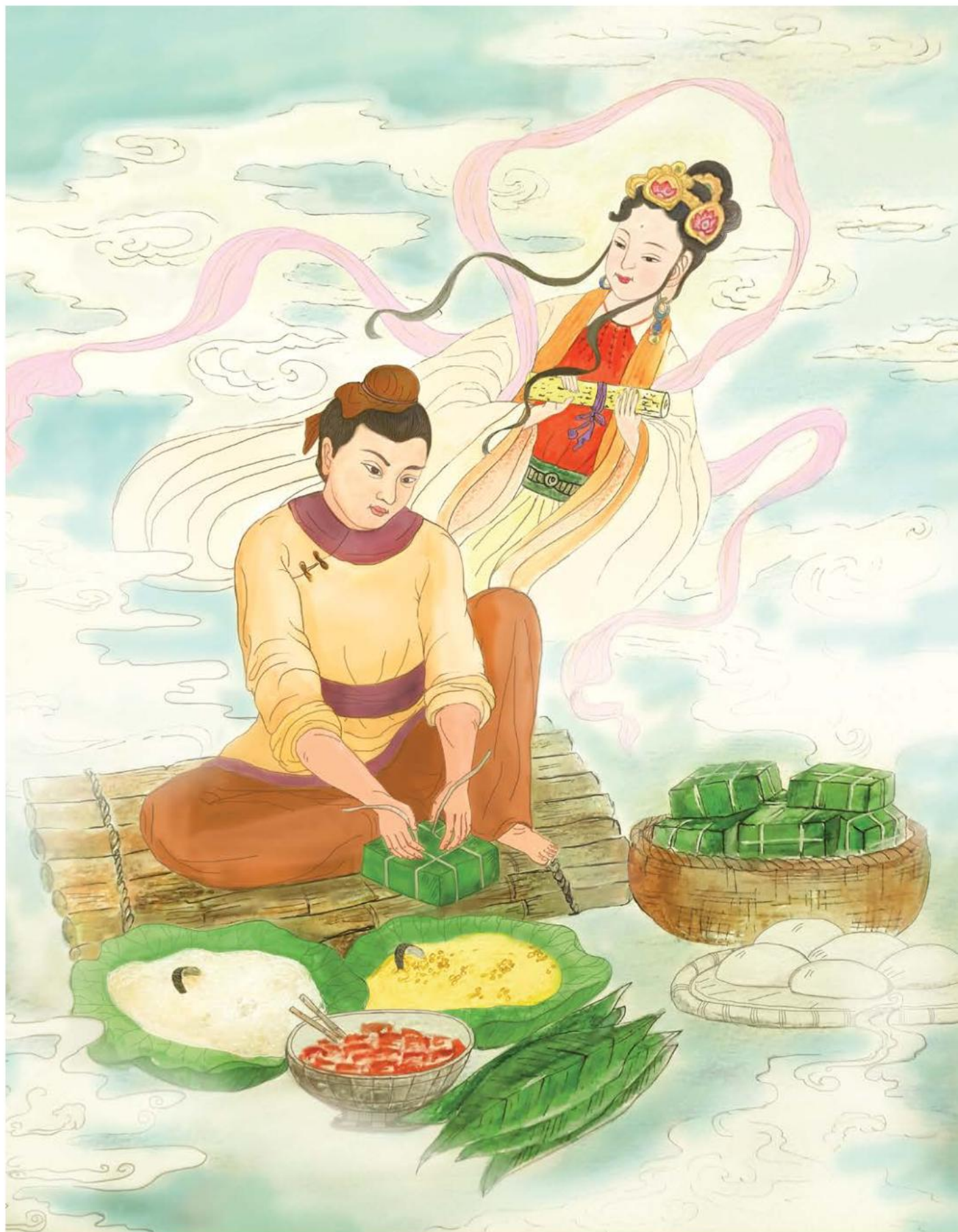
đơn giản, rất giản dị), nên thứ mà chư Thần truyền cho Lang Liêu cũng phải như thế. Nó phải là thứ đơn giản nhất, mộc mạc nhất nhưng gói trọn ý nghĩa to lớn nhất, chung đúc cả một nền văn hóa vào trong đó.

Gốc rễ Vương Đạo cũng là gốc rễ của văn hóa cổ Đông phương. Nó chính là sự vận động của vũ trụ thể hiện qua Âm Dương, Ngũ Hành và quan hệ giữa con người và trời đất thể hiện qua triết thuyết Tam Tài (Thiên - Địa - Nhân).

Quá trình chuẩn bị làm bánh, gói và nấu chính là quá trình thần thánh miêu tả từ lúc hỗn độn chưa có thời gian mà sinh thành một vũ trụ hoàn chỉnh, tạo ra thế gian con người và quốc gia Văn Lang. Nhà vua chính là một nhân tố làm cho sự thần thánh ấy kéo dài thêm, đó chính là Vương Đạo.

Khi cắt bánh chưng ra (hình vuông tượng trưng cho mặt đất), ta thấy cả một vùng đất trù phú với 5 màu sắc thật hấp dẫn: Màu vàng ngà của nhân đậu bùi thoảng hương thơm, màu đỏ hồng của thịt heo chín, màu trắng ngần của nếp dẻo thơm, màu xanh biếc của lá dong hay lá chuối và chấm đen của thảo quả, hạt tiêu.

Từ trong ra ngoài của chiếc bánh thể hiện triết lý Âm Dương, Tam Tài, Ngũ Hành vốn là những nguyên tắc trị quốc mà một bậc Thiên tử phải tuân theo khi thực hành Vương Đạo giáo hóa nhân dân. Vương Đạo trị quốc này có nhiều tầng thứ và đẳng cấp tùy theo năng lực và đạo đức của nhà vua.



"Thần truyền văn hoá". (Đại Kỷ Nguyên)



(SHUTTERSTOCK)

Màu vàng hành Thổ nằm ở trung tâm tượng trưng cho đất đai cũng như nhà vua và hoàng quyền. Hành Thổ còn tượng trưng cho đức Tín trong Ngũ Đức (Nhân-Lễ-Nghĩa-Tri-Tín). Vì Thiên tử là bậc tôn quý ngự giữa nhân gian, cai trị nhân dân, là cầu nối giữa con người và Thần, là người quản lý sự bình yên của mặt đất bằng cách tuân theo Mệnh Trời mà hành đạo nên Tín là đức đầu tiên phải đạt đến. Do đó mới có câu: “Quân vô hý ngôn” (vua không nói chơi), vì lễ Tín Nghĩa là gốc để cai trị thiên hạ.

Để đạt Tín thì nhà vua phải có sự trợ giúp của Lễ (hành Hỏa – màu đỏ hồng của thịt lợn) và Nghĩa (hành Kim – mỡ lợn và màu trắng của nếp), một cái tương sinh và một cái sinh xuất giúp cho đức Tín nhà vua đạt đến sự hài hòa, vì trong triết lý cổ, hài hòa mới là mục đích cần đạt đến. Đức Tín của hoàng đế cũng phải hài hòa chứ không nên trở thành cực đoan.

Lễ Nghi giúp phân chia các mối quan hệ xã hội trên dưới rõ ràng minh bạch khiến cho cả xã hội vận hành tốt, Tín Nghĩa giúp



duy trì sự ổn định của xã hội và giữ gìn đạo đức cho quốc gia. Ngày nào mà Lễ Nghi và Tín Nghĩa có thể được Hoàng gia duy trì thì ngày đó đất nước vẫn yên bình. Đây là phần căn bản nhất của Vương Đạo.

Ngoài các điều trên ra thì còn có hai đức tính khác nữa quan trọng hơn, nó giúp cho ba hành kia (Thổ, Kim, Hỏa) được cân bằng hoàn hảo và cũng góp phần vào duy trì sự ổn định của xã hội và vương quyền, khi hoàng đế thực hành nó để đạt đến trình độ cai trị cao hơn. Nó chính là Đức Nhân (hành Mộc) và Đức Trí (hành Thủy).

Không giống như các vị vua sau này, coi việc cai trị như một quyền lợi và quốc gia là tài sản, các hoàng đế thời Thượng Cổ coi việc trị quốc là một phần của sự tu luyện để đắc Đạo thành Tiên, thành Chân Nhân vĩnh sinh bất diệt nên họ rất chú trọng đạo đức bản thân và duy trì sự hài hòa trong vạn sự.

Vì thế bánh chưng luôn phải dùng nước

(Thủy) để luộc, xong xuôi phải ra được màu sắc ngũ hành và màu xanh lá bên ngoài mới được xem là đạt chuẩn. Nước chính là nguồn gốc của vũ trụ sinh ra vạn vật (Thiên Nhất Sinh Thủy), là thứ thể hiện đặc tính của Đạo (thứ mà người tu nào cũng muốn đắc) rõ nét nhất.

Vì có đặc tính của Đạo, nên nước thể hiện cho trí huệ vô cùng thông suốt mà bậc Quân Vương phải đạt đến để trị quốc. Đun sôi nước để luộc bánh chính là thể hiện sự thăng hoa của trí huệ của nhà vua để thấm hết vào trong toàn thiên hạ, khiến cho ngũ hành ban đầu vốn rời rã (bánh chưa luộc) trở nên biến hóa và hòa quyện vào nhau tạo thành một chiếc bánh ngon tuyệt (thành quả của quá trình cai trị bằng trí huệ). Để có thể thăng hoa về trí huệ, ắt phải dùng củi đốt (củi là Mộc), tượng trưng cho Đức Nhân và cũng là sự tu dưỡng đạo đức của bản thân vậy.

Ngoài ra còn có bánh dày, bánh rất đơn giản chỉ làm từ gạo, màu trắng hình tròn nằm bên cạnh bánh chưng màu xanh hình vuông. Phải chăng đó là thể hiện sự kính cẩn tuân theo Thiên Mệnh của nhà vua, vì Đạo Trời lúc nào cũng rất gần với chúng ta và bao trùm lên tất cả (bánh dày màu trắng và bên trong bánh chưng chủ yếu cũng là màu trắng).

Rộng lớn hơn nữa, nếu nói bánh chưng là tượng trưng cho quốc gia và thành quả của nhà vua, vậy thì nôi luộc bánh (nồi tròn kim loại) chứa cả ngũ hành phải chăng chính là vũ trụ? Nói chính xác hơn nó chính là tượng trưng cho cái lò luyện kim đan của người tu luyện (hoàng đế thời Thượng Cổ) và quốc gia chính là Kim Đan mà ông phải luyện thành.

Nếu như lò không đủ lửa (đạo đức không đủ) và nước không trong sạch và không sôi (trí huệ tầm tối và không coi trọng việc tu đức) thì ắt quốc gia sẽ loạn (bánh hư) và kim đan bất thành (tu không đắc Đạo).

Người đắc Đạo duy nhất để kế thừa quốc gia Thần truyền

Các đời vua Hùng trước vua cha của Lang Liêu đều là những người tu luyện có thành tựu. Cao nhất là Lạc Long Quân sống đến 420 tuổi rồi thành Động Đình Đế Quân. Các vua sau tuy không thành Tiên nhưng cũng sống rất thọ nhờ tu luyện.

Lang Liêu chính là người được chọn vì có trình độ tu luyện cao, có thể câu thông với Thần linh và có khả năng thực thi được ý chỉ của Trời thông qua hình tượng bánh chưng và bánh dày.

Cùng nhau ôn lại chút tích xưa điển cũ bên ly trà dưới gốc mai vàng mà cùng nhớ về thời oanh liệt cổ xưa của tiền nhân. Thời mà con người sống trong Đạo Đức với sự bảo hộ của Thần Phật, quốc gia giàu mạnh vĩ đại với cuộc sống bình an tốt đẹp lâu dài cùng với những vị hoàng đế tu Tiên hóa thân thành bất tử. 

(WIKIPEDIA)



Cổng dẫn vào khu di tích Đền Hùng (Tp. Việt Trì, Phú Thọ), nơi thờ các vua Hùng. Khu vực này đã từng là địa phận của kinh đô Phong Châu của quốc gia Văn Lang xưa.



Năm Hợi, tản mạn đôi điều về Lợn

BÌNH NGUYỄN

Trong văn hóa nghệ thuật, người ta ít nhắc đến lợn. So với chó, ngựa, thì lợn kia có vẻ sút kém cả về nhan sắc lẫn trí tuệ. Loài ngựa dáng cao, hình thể đẹp, chân dài, chạy nhanh như gió, nên có lúc được gọi là tuần mã. Loài chó thì dũng mãnh, có trí thông minh tuyệt vời. Cả hai con vật đều trung thành và gắn bó với chủ, nên dân gian có câu: “Khuyến mã chí tình”. Còn lợn thì hết ăn no lại ngủ khò, thật là vô tâm.

Tuy nhiên, lợn ta cũng có nét đáng yêu của mình. Giả sử như lợn hiểu được lời chê bai thì có lẽ chúng cũng chẳng quan tâm lắm. Như vậy ta có thể yên tâm để nhận xét công bằng về lợn, cả ưu lẫn nhược, mà không sợ chúng giận.

LỢN TRONG VĂN HÓA VIỆT

Truyện thơ Nôm *Lục súc tranh công* kể về sáu con vật là trâu, chó, ngựa, dê, gà, và lợn cùng tranh nhau công trạng.

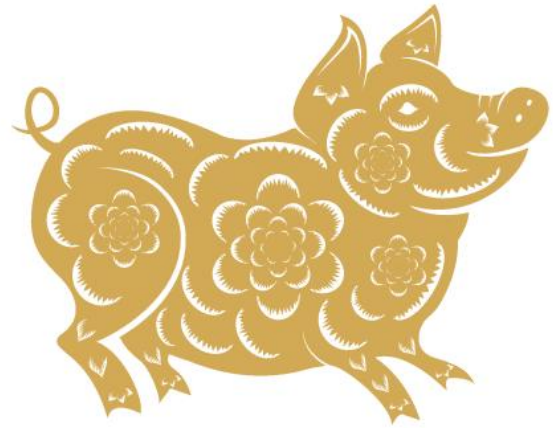
Trong ấy, con gà ghen tị chê lợn ta hết lời:

“Heo ăn rồi ngủ ngáy sì sì
Giả ngây dại, biết gì việc chủ
Ngắm diện mạo, dị hình, dị thú
Xem dung nhan khác thế lạ đời
Như nuôi chơi, chẳng phải giống chơi
Chạy rau cám, như tiền nội án
No đủ mỡ, nhảy quanh, nhảy quất
Đói xép hông, cắn máng, cắn chuồng
Mỗi một ngày ba bữa rờn rờn
Đã chẳng thấy bữa nào sai chạy
Bán bối gì mà người yêu vậy?
Mù quáng chi mà phải báo cô?”

Lợn tức khí nói rằng ta cũng quan trọng lắm chứ, từ việc vua việc quan, việc làng việc nước, cho đến ma chay hiếu hỷ của bình dân, có chỗ nào là lợn không có mặt?

“Việc quan, hôn, tang, tế, vô hồi
Thầy thầy cũng lấy heo làm trước”

Nhưng hơi tiếc là vai trò của lợn lại chỉ gói gọn trong cân thịt, khúc xương, khối mỡ... Ấy vậy cho nên, thơ về lợn toàn mùi thịt, mùi mỡ, toàn hình ảnh ngon mắt và mùi tai. Nhưng đổi lại, những thời khắc vui vẻ mà lợn góp công đầu rất nhiều. Ví như trong ngày Tết, làm sao có thể thiếu:



“Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ
Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh”

Nhưng nói đi thì nói lại, lợn ta đã góp mặt trong bao nhiêu cuộc vui, làm sướng khoái cái miệng nhai, cái mũi ngửi của người Việt mà chỉ được nhắc nhở khiêm tốn giản dị đến thế thì kể cũng đáng hờn thay cho lợn. Không sao, đã có một bậc văn tài nức tiếng đặt đôi câu đối khiến lợn được thơm lây:

“Tứ thời bát tiết canh chung thủy
Ngạn liễu đôi bờ dục điểm trang”

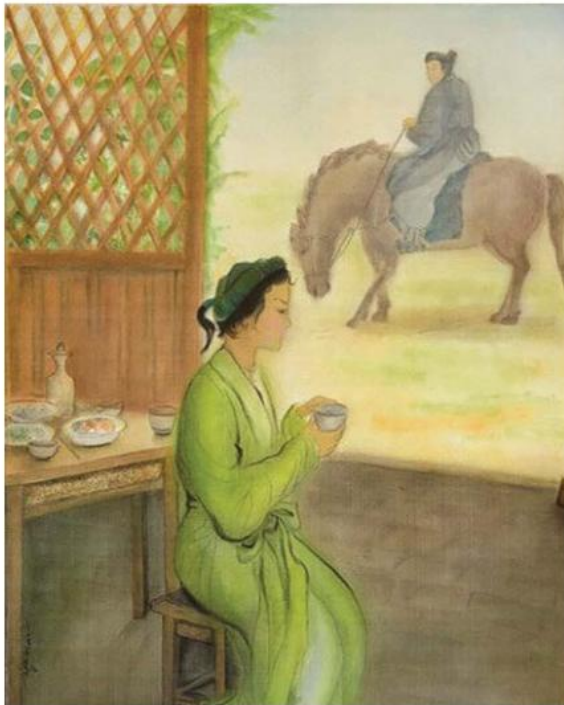
Câu đối ấy là của cụ Nguyễn Khuyến, theo Hán tự tạm dịch là: “Bốn mùa tám tiết đi rồi lại. Rặng liễu, đám bờ muốn khoe sắc lúc xuân sang”. Ấy là cái vòng tuần hoàn của thiên nhiên. Xuân về làm vạn vật bừng sôi sức sống, con người cũng hân hoan chào đón vận hội mới.

Nhưng đây là câu đối Nguyễn Khuyến đề tặng cho người hàng xóm bán thịt lợn - chắc là không rành Hán tự. Không sao, còn có lớp nghĩa thuần Việt (Nôm). Chẳng phải đọc lên là

thấy ngay có “bát tiết canh”, “đôi bồ dục” hay sao? Người hàng xóm tốt bụng vẫn thi thoảng mang những món “của nhà làm được” sang biếu cụ nghệ nên được cụ trân trọng tặng lại món quà đầy ý vị. Một món quà vừa bác học vừa dân dã khiến cả người cho và người nhận đều vui. Mà các chú lợn chắc cũng hí ha hí hớn nếu biết mình đã có mặt trong đôi câu đối bất hủ như vậy.

Nhưng cũng không thể tả cho lợn thêm mỹ miều được nữa. Trong khi hình ảnh ngựa thật hào hùng lãng mạn...

“Người lên ngựa, kẻ chia bào
Rừng phong thu đã nhuốm màu quan san”
(Nguyễn Du)



(Tranh của họa sỹ Ngọc Mai)

...thì lợn lại dân dã xuề xòa, được nhớ đến chủ yếu qua bộ lông, bát tiết, cái thủ. Trong khi ngựa có vinh dự quen biết những văn thần, danh tướng, tài tử giai nhân, thì lợn chẳng quen ai ngoài người nông dân chân chất.

Khó có thể tìm thấy hình ảnh hào hùng, bi tráng hay cảm động trong chú lợn. Làm sao có thể tả cảnh chú lợn ủn ỉn cả ngày sục mồm tìm củ khoai củ ráy, ăn xong lại lẩn kèn ra vũng bùn hay bãi thải của chính mình mà lim dim mơ màng... một cách nên thơ cho được?

Nhưng rủi mà lại may, lợn không có điểm bất tường như ngựa. Bởi cái chất hào hùng của ngựa cũng là nảy ra trong chiến cuộc máu đổ thịt rơi. Còn lợn thì đắm mình trong cảnh làng quê thanh bình: Con lợn ủn ỉn, đàn gà cục tác, người nông dân vác cuốc ra đồng, xóm làng vừa sung túc vừa yên ả. Đẹp biết bao!

Trong tranh Đông Hồ cũng có bức vẽ tuyệt đẹp về lợn. Hình dáng lợn chắc khỏe mà mềm mại, trên lưng lại có xoáy âm dương. Xoáy âm dương là cách điệu từ xoáy lông trên mình lợn, thể hiện quan niệm âm dương tương hòa, vạn vật tương sinh của người xưa. Lợn là loài sinh sản tốt, lại có dáng vẻ béo khỏe, to lớn, ấy là tượng trưng cho cuộc sống sung túc, thịnh vượng. Ai treo bức tranh này cũng có một nguyện vọng như vậy.



Hình tượng lợn trong tranh Đông Hồ.

LỢN TRONG VĂN HÓA BỐN PHƯƠNG

Trong Ấn giáo, Thần Vishnu hóa thân thành con lợn rừng Vahara để giết chết quỷ Hiranyaksha cứu nguy cho Trái Đất. Con quỷ này đã từng được Thần Brahma

ban cho ân huệ không ai giết nổi, nhưng trong danh sách ấy Thần quên mất con lợn rừng.

Còn theo văn hóa Trung Hoa chữ “thỉ” (豕) là con lợn, khi đội một mái ngang là bộ “miên” (宀) thì thành chữ “gia” (家) là nhà. Chắc hẳn ý tứ không phải ngôi nhà là nơi che nắng che mưa cho lợn, mà có ý nói tới sự gần gũi của lợn như một vật nuôi trong nhà.

LỢN TRONG VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

Trong *Trường ca Odyssey*, những người đồng hành với Odyssey đã bị phù thủy Circe cho uống thuốc lú, sau đó khi đến đảo Aiaia - quê hương của Circe - họ bị biến thành lợn. Việc Homer để cho Circe biến đoàn người thành lợn cho thấy lợn cũng không được người cổ phương Tây đánh giá cao về phẩm chất và trí tuệ.

Trong tiểu thuyết *Thiên Long Bát Bộ*, người Liêu và người Tống ghét nhau đến mức nếu bên này gọi bên kia là “Liêu cầu” (chó Liêu), thì bên kia gọi bên này là “Tống tru” (Tống lợn).

Ở tác phẩm *Tam Quốc Diễn Nghĩa*, lợn cũng nhiều lần bị đem ra bêu riếu. Ví như đoạn Tào Tháo đánh Đông Ngô báo thù trận Xích Bích: “Tôn Quyền ngồi trên chiếc thuyền to ở giữa, che một đôi tán vóc xanh, hai bên văn võ đứng hầu. Tháo trở roi nói: “Đề con nên được như Tôn Trọng Mưu, chớ như con Lưu Cảnh Thăng thì chỉ là đồ chó lợn mà thôi”.

Hay đoạn Quan Công đại phá quân của Bàng Đức, bắt Vu Cấm: Quan Công vuốt râu, cười nói rằng: “Ta giết người cũng như giết giống chó lợn thôi, chẳng bỏ bản gương của ta”.

Nhưng nói đến lợn mà quên Trư Bát Giới



trong *Tây Du Ký* thì quả là thiếu sót lắm, có thể khiến họ hàng nhà lợn uất ức khiêu nại – vì hầu như chỉ trông vào hắn để được nổi tiếng.

Trư Bát Giới vốn là Thần trên trời, do phạm tội mà bị đày xuống hạ giới. Bát Giới có nghĩa là tám điều giới cấm của nhà Phật, bao gồm: Không sát sinh, không trộm cắp, không dâm dục, không nói bậy, không uống rượu, không trang điểm, không nằm ngồi giường quá rộng, ăn chay.

Tinh yếu của Phật giáo là “Giới, Định, Huệ”. Có Giới thì mới Định, Định rồi mới sinh Huệ, công quả cũng từ đó mà dần dần tăng tiến. Do vậy, Giới là việc đầu tiên, nghĩa là ngăn cấm và hạn chế những dục vọng, ham muốn, chấp trước... Nhưng Bát Giới lại có đủ mọi thói xấu mà người tu luyện phải từ bỏ: Háo sắc, tham ăn, lười nhác, ngu si mê mớ, thiếu kiên định... Trên đường lấy kinh y hể thấy mỹ nữ là “tâm thần mê mẩn, lòng dục xốn xang”, đi đến nhà ai hể ăn là ăn đến thủng nời trôi rế. Y có một cách ăn rất ngộ: Trút tất cả đồ ăn thức uống vào chung một chỗ rồi sục vào đánh chén, y

như con lợn ộp oạp trong máng. Quả nhân sâm hay cơm nguội đối với y cũng thế mà thôi, “ức” một cái là hết.

Bảo đi dò đường thì y như rằng Bát Giới sẽ chui vào bụi cỏ, rúc mồm vào ngực mà ngủ. Thức dậy là y sẽ nghĩ cách nói dối để lừa cả thầy, cả anh em. Thế mà mồm miệng y lúc nào cũng xoen xoét: “Con thật thà, không biết nói dối”. Bát Giới cũng hay trốn tránh việc gánh hành lý, bệnh này chỉ có dùng thiết bả của Ngộ Không là chữa được.

Và khi sư phụ gặp nạn là y sẽ đòi chia hành lý: “Sư huynh về núi Hoa Quả, sư đệ về sông Lưu Sa, ta về Cao Lão Trang với mẹ đi, còn con ngựa bạch bán đi mua cỗ quan tài cho sư phụ”.

Y còn có tính đố kỵ, nhất là khi Ngộ Không

nhìn ra chân tướng sự việc khiến y mất cơ hội thỏa mãn lòng tham dục, tham sắc. Lúc ấy nhất định y sẽ xúc xiểm cho sư phụ trừng phạt Ngộ Không.

Bát Giới cũng vô dụng nhất trong mắt các yêu quái, vốn chỉ coi Bát Giới là hòa thượng “tai to mồm dài” bất tài vô tướng, dầu có bắt được thì cũng chỉ là loại phế phẩm da dày, thịt dai, xương cứng...

Đoàn lấy kinh nếu không có y, có lẽ về đích nhanh hơn. Cũng như một người tu luyện nếu bỏ được các tính xấu thì sẽ sớm đạt chính quả - Nhưng mấy ai mà không có ít nhiều “Bát Giới” trong mình?

Nhưng Bát Giới cũng có lúc được việc như khi dọn xú uế ở hèm Hy Thị, phá gai góc dọn đường ở núi Kinh Cúc, xuống giếng để mò xác quốc vương nước Ô Kê... Ấy cũng là khai thác những điểm hữu ích của loài lợn.

CHÀO XUÂN MỜI KỶ HỢI, CẢM ƠN NHỮNG CHÚ LỢN ĐÁNG YÊU

Cứ 12 năm một lần khi xuân về, chúng ta lại gặp lại những chú lợn dễ thương trên các trang báo xuân với nhiều câu chuyện hấp dẫn. Nhưng ta lại quên một điều: Lợn là loài vật mà ta thường xuyên gặp gỡ trong bữa ăn gia đình. Lợn cũng hay được nhắc tới, có vẻ hơi bất công, trong lúc chúng ta bực dọc mắng nhiếc ai đó. Và khi ấy thì ta quên mất việc tri ân một loài vật đã nuôi sống con người từ mấy nghìn năm nay, đã góp mặt trong bao nhiêu vui buồn của loài người. Còn hơn thế, Trư Bát Giới – một chú lợn điển hình, chẳng phải đang nhắc nhở ta hoàn thiện mình hay sao?

Lợn không đẹp nhưng thật là hữu ích. Vì vậy, xin cảm ơn những chú lợn và chúc quý độc giả một mùa Xuân mới ấm no, thanh bình, thịnh vượng như hình ảnh những chú lợn Âm Dương trong tranh Đông Hồ. 



Tạo hình nhân vật Trư Bát Giới trong bộ phim Tây Du Ký (1986) của đạo diễn Dương Khiết.

VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG

Tìm về giá trị văn hóa truyền thống được lưu truyền từ ngàn năm – cội nguồn thuần khiết và đẹp đẽ nơi nhân loại bắt đầu; đề cao các giá trị đạo lý, nhân sinh, tín ngưỡng đối với Thần Phật – niềm tin bất tử để chúng ta luôn vững vàng và bình yên trong biển lớn đầy sóng gió cuộc đời.



"Du xuân". (Đại Kỳ Nguyên)



BÍ MẬT đạo lý đăng sau hình tượng *12 CON GIÁP*

ƯU HOA

12 con Giáp là bộ phận hợp thành của văn hóa truyền thống Á Đông. Rất nhiều người thấy kỳ lạ là thế giới tự nhiên có nhiều sinh vật đến vậy, tại sao chỉ có mười hai con động vật trở thành những con vật được *cầm tinh* vậy nhỉ? Tại sao chuột lại được xếp đầu tiên trong 12 con giáp? Thì ra trong đó ẩn chứa đại trí huệ của cổ nhân.

Các nhà khảo cổ học hiện đại cho rằng 12 con Giáp là sản vật trong Thiên can Địa chi. Cổ nhân dùng 12 loại động vật quen thuộc như: Chuột, Trâu, Hổ, Thỏ, Rồng, Rắn, Ngựa, Dê, Khỉ, Gà, Chó, Lợn đại biểu cho các năm. Chúng lần lượt cùng với 12 Địa chi xứng đôi với nhau: Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi hình thành: Tý – Chuột; Sửu – Ngưu (Trâu); Dần – Hổ; Mão – Mèo (Việt Nam) hoặc Thỏ (Trung Quốc); Thìn – Rồng; Tỵ – Rắn; Ngọ – Ngựa; Mùi – Dương (Dê); Thân – Hầu (Khỉ); Dậu – Kê (Gà); Tuất – Cẩu (Chó); Hợi – Lợn.

Người Á Đông đều dùng động vật tượng trưng cho các năm sinh làm 12 con Giáp để biết được họ *cầm tinh* con gì, vì vậy dân gian Á Đông thường lấy năm con giáp mình *cầm tinh* để tính toán ra năm tuổi và vòng tuần hoàn (của số mệnh).



1. TÝ - CHUỘT



Nửa đêm, lại lấy danh đêm, giữa đêm. Ban đêm từ lúc 11h đêm đến 1h sáng ngày hôm sau thuộc giờ Tý. Chính là con chuột thừa lúc ban đêm mọi người ngủ yên thì thường hoạt động vào giờ này, vì thế được gọi là “Tý Chuột”.

2. SỬU - TRÂU



Gà gáy, cũng được gọi là “Hoang Kê”. Rạng sáng lúc từ 1h đến 3h, thuộc thời Sửu. Trâu thường ăn cỏ vào ban đêm, nhà nông thường dậy giữa đêm khuya, treo đèn cho trâu ăn, nên được gọi là: “Sửu Trâu”.

3. DẦN - HỔ



Bình lại, cũng được gọi là bình minh (trời hừng sáng), buổi sáng sớm, ngày lại, v.v. Trời hừng đông lúc 3h đến 5h sáng, thuộc thời Dần. Lúc này con hổ ngày nghỉ đêm đi hung mãnh nhất. Cổ nhân thường nghe tiếng hổ gầm vào thời gian này, nên cũng được gọi là “Dần Hổ”.

4. MÃO - MÈO

(hoặc Thỏ, theo quan niệm dân gian Trung Quốc)



Giờ Mão: Mặt trời mọc, cũng được gọi là ngày mới bắt đầu, tảng sáng, mặt trời mới mọc, v.v. Sáng sớm từ 5h đến 7h, thuộc thời Mão. Trời mới sáng, Thỏ ra khỏi hang, thích ăn cỏ còn đọng sương, vì vậy được gọi là “Mão Thỏ”.

5. THÌN - RỒNG



Giờ Thìn: Giờ ăn, còn được gọi là Thực sớm (ăn sớm). Cổ nhân gọi là thời gian “Ăn sáng sớm”, cũng được gọi là thời gian ăn điểm tâm (ăn sáng). Sáng sớm từ 7h đến 9h, thuộc về giờ Thìn (cũng được gọi là Thời Thần). Lúc này thường hay có sương mù bay, truyền thuyết nói rằng Rồng thích cưỡi mây đạp gió, lại giá trị ở chỗ mặt trời mới mọc ở hướng Đông, ngày càng đi lên, nên cũng được gọi là “Thìn Rồng”.

6. TỶ - RẮN



Giờ Tỵ: Ngẫu Trung, cũng được gọi là Nhật Ngu, v.v. Thời gian gần sát buổi trưa, cũng được gọi là Góc trung. Buổi sáng từ 9h đến 11h thuộc giờ Tỵ. Sương mù tản mất, mặt trời chiếu sáng chói chang, lúc này Rắn xuất ra khỏi động và đi kiếm ăn, vậy nên được gọi là “Tỵ Rắn”.

7. NGỌ - NGỰA



Giờ Ngọ: Giữa ngày, cũng còn được gọi là “Chính Nhật”, giữa trưa, v.v. Buổi trưa, từ 11h trưa đến 1h chiều, thuộc giờ Ngọ. Đó là có ý nói thời cổ, ngựa hoang không bị thuần phục, mỗi khi giờ Ngọ, chạy khắp nơi hý, nên được gọi là “Ngọ Ngựa”. Lại nói lúc 11h đến 13h, hồng bôm liệt Mã (bôm hồng của con ngựa mạnh mẽ) giống như mặt trời cháy rực lúc ban trưa. Mã (Ngựa) và giờ Ngọ có liên tương quan nên được gọi là “Ngọ Ngựa”.

9. THÂN - KHỈ



Giờ Thân: Giờ cho ăn, còn được gọi là giờ mặt trời trải rộng, ăn tối, v.v. Buổi chiều từ 3h đến 5h thuộc giờ Thân, mặt trời đã ngả về phía Tây, loài Khỉ lúc này vui mừng kêu hót, nên cũng gọi là “Thân Khỉ”.

8. MÙI - DÊ



Giờ Mùi: Mặt trời đi xuống, lại cũng được gọi là xế ngày, chiều. Mặt trời nghiêng về hướng Tây nên được gọi là chiều. Sau giờ Ngọ từ 1h đến 3h thuộc giờ Mùi. Có địa phương gọi giờ này là “Dê ra sườn núi”, ý nghĩa là thời điểm tốt để đi chăn dê, nên được gọi là “Mùi Dê”.

10. DẬU - GÀ



Giờ Dậu: Mặt trời nhập, còn gọi là mặt trời hạ, mặt trời lặn, chạng vạng, ý là khi mặt trời xuống núi. Buổi chiều từ 5h đến chạng vạng 7h tối, thuộc giờ Dậu. Mặt trời đã xuống núi, gà loanh quanh trước cửa chuồng, nên gọi là “Dậu Gà”.

11. TUẤT - CHÓ



Giờ Tuất: Hoàng hôn, còn được gọi là Nhật Tịch (ngày đêm), hoàng hôn, v.v. Lúc này mặt trời đã xuống núi rồi, trời sắp tối nhưng chưa tối hẳn, trời đất lu mờ, vạn vật lơ mờ mờ lung, cũng được gọi là xế chiều lúc mặt trời lặn. Chạng vạng lúc 7h tối đến 9h khuya thuộc về giờ Tuất. Một khi nói rằng con người vất vả cả một ngày nên chuẩn bị nghỉ ngơi. Chó ngồi trước cửa canh giữ, vừa có động tĩnh, liền sủa gâu gâu. Lại nói mọi người trước khi đi ngủ, lại đi thăm dò một lượt, đi theo họ cũng là chó, nên gọi là “Tuất Chó”.

12. HỢI - LỢN



Giờ Hợi: Nhân định, lại gọi là khuya định, v.v, lúc này đêm đã khuya, mọi người đều dừng mọi hoạt động, yên giấc ngủ ngon. Nhân định cũng chính là vắng người, yên tĩnh. Buổi tối khuya từ 9h đến 11h thuộc về giờ Hợi. Lúc này đêm khuya thanh vắng, có thể nghe thấy Lợn đang ủ cái máng, nên gọi là “Hợi Lợn”.

Liên quan đến 12 con Giáp, vì sao mà trình tự sắp xếp và lưu truyền của những câu chuyện thần thoại này lại có nhiều biến thể đến như vậy? Còn có một loại thuyết dựa trên quan niệm đối với âm – dương của người Trung Quốc, lại đem 12 loại động vật phân thành 2 loại âm – dương, mà âm và dương của động vật lại dựa trên sự so le chẵn lẻ của ngón chân động vật mà xác định sắp xếp.

Trong *Dương Cốc Mãn Tuyền* của Hồng Tồn triều đại nhà Tống có ghi chép lại số ngón chân của động vật phải trái trước sau thường là giống như nhau, nhưng duy chỉ có chuột là chân phía trước có 4 ngón, chân sau có 5 ngón, chẵn lẻ đồng thể, vật lấy hiếm là quý, cho nên xếp hạng đệ nhất.

Tiếp theo là Trâu, 4 ngón (chẵn); Hổ, 5 ngón (lẻ); Thỏ, 4 ngón (chẵn); Rồng, 5 ngón (lẻ); Rắn, không ngón (đồng với chẵn); Ngựa, 1 ngón (lẻ); Dê, 4 ngón (chẵn); Khỉ, 5 ngón (lẻ); Gà, 4 ngón (chẵn); Chó, 5 ngón (lẻ); Lợn, 4 ngón (chẵn).

Thời đại nhà Minh, học giả Lang Anh cũng đưa ra “*Địa chi tại hạ*”, tức lấy số ngón chân động vật cầm tinh 12 con Giáp phân thành âm – dương.

Vậy tại sao cầm tinh 12 con Giáp lại không có Mèo và Voi? Thì ra Trung Quốc cổ đại vốn không có 2 loại động vật này. Mèo và Voi đều là từ ngoại quốc truyền đến. Nghe nói Mèo là cùng với Phật giáo từ Ấn Độ truyền vào, cũng có nói Mèo là ở đời Đường, theo Đường Tam Tạng mà truyền nhập vào Hán địa. Cũng có thể nói khi vào thời kỳ Mèo và Voi được đưa đến Trung Quốc thì ở đó đã có cầm tinh 12 con Giáp rồi, vậy nên Mèo và Voi đều không được ở trong đó.

Theo Tiếng nói Hy vọng



"Tiếng pháo đón xuân". (Đại Kỷ Nguyên)



Bậc Thánh nhân cầu **TÂM** chứ không cầu **PHẬT**

HÔNG LIÊN

Trong kinh Phật viết: Muốn được tịnh thổ thì phải tịnh tâm mình, tâm mình tịnh rồi đó mới là tịnh thổ. Bậc Thánh nhân cầu tâm chứ chẳng cầu Phật, còn kẻ ngu muội chỉ cầu Phật mà chẳng cầu tâm...

Truyện kể rằng, tại biên giới tỉnh Tây Khương tiếp giáp với Tây Tạng, có một bà lão sống trong túp lều tranh chật hẹp. Chồng và đứa con trai duy nhất của bà đã qua đời, chỉ còn lại bà với mảnh vườn trồng những hạt ngũ cốc. Tháng năm vùn vụt, tử biệt sinh ly, bà đã nếm trải quá nhiều đắng cay cho một kiếp người, vậy nên nguyện ước duy nhất của bà là sống sao cho tâm hồn thanh thản bình yên.

Mãi sau này, một người đồng hương tốt bụng dạy cho bà câu thần chú của Quán Thế Âm Bồ Tát, gọi là “Lục tự đại minh chân ngôn” gồm có sáu chữ vàng: *Úm Ma Ni Bát Mê Hồng* (Om Mani Padme Hum), và khuyên bà hãy trì niệm thường hằng để tiêu trừ tội nghiệp.

Nhưng bà vốn không biết chữ, lại rất khó ghi nhớ dù là điều nhỏ nhất, nên mặc dù trên đường về nhà bà đã nhẩm đi nhẩm lại, vậy mà vẫn đọc nhầm thành *Úm Ma Ni Bát Mê Hành*.

Từ đó, ngày nào bà cũng tụng niệm câu thần chú, cả khi ăn, khi làm việc nhà, khi xới đất trồng vườn, hay khi ngồi tĩnh lặng trong căn buồng hiu quạnh, không lúc nào bà dám buông lời. Và để khích lệ cho việc trì chú, bà đặt ra hai cái chén, một chén rỗng, còn một chén thì chứa đầy hạt đậu. Mỗi khi đọc xong một lần, bà lại nhặt một hạt đậu trong chiếc chén đầy bỏ sang cái chén rỗng, và khi chén rỗng đã đầy thì lại làm ngược lại.

Cứ như thế, bà đã thành tâm tụng niệm câu thần chú suốt 30 năm không ngơi nghỉ. Lòng thành kính của bà làm cảm động cả những hạt đậu vô tri, khiến chúng không héo, không tàn, mà cứ tròn mẩy chắc nịch như thế. Giờ đây, hạt đậu không còn cần đến bàn tay của bà nhặt lấy, mà hễ câu thần chú vừa dứt thì một hạt đậu tự động nhảy sang chiếc chén bên cạnh. Bà lão thấy những hạt đậu tự nhảy qua nhảy lại, nên không bao giờ

biết buồn chán, và lại càng chuyên chú tụng niệm thành kính hơn.

Một ngày kia, có vị cao tăng từ Tây Tạng đi vân du, khi ngang qua mái nhà tranh lụp xụp của bà, ông bỗng nhìn thấy ánh hào quang toả ra rực rỡ. Vị cao tăng đã đi khắp góc bể chân trời, nhưng chưa bao giờ ông thấy có ánh hào quang nào trong trẻo và thanh khiết đến vậy. Phải chăng bên trong túp lều kia là một bậc chân tu đắc Đạo? Nghĩ vậy, ông liền bước vào, nhưng chỉ thấy đó là một bà lão thôn quê mộc mạc, không có vẻ đạo sĩ cũng chẳng phải thánh tăng. Ông bèn hỏi:

– Chẳng hay nữ thí chủ tu luyện bao nhiêu năm rồi? Ở đây còn có ai khác nữa không?

– Thưa ngài, ở đây chỉ có mình tôi sống cô độc đã hơn 30 năm.

– Vậy bà ở một mình chắc buồn lắm nhỉ?

–Ồ không, tôi tuy ở một mình nhưng nhờ có câu kinh tụng niệm hàng ngày nên tôi không bao giờ thấy buồn khổ.

– Xin hỏi thí chủ, bà đang tụng niệm kinh sách nào vậy?



(EPOCH TIMES/DKN)



– Tôi không biết chữ nên không thể đọc sách, mà chỉ tụng niệm duy nhất câu thần chú này thôi, là “*Úm Ma Ni Bát Mê Hành*”.

Vị cao tăng lấy làm tiếc thay cho bà lão vì tụng nhầm câu thần chú, bèn nói:

– Bà lão ơi, bà đã đọc sai rồi, đúng ra phải là *Úm Ma Ni Bát Mê Hồng* chứ không phải là *Bát Mê Hành*. Là “*Hồng*” chứ không phải “*Hành*”, bà nhớ nhé.

Đến lúc này bà lão mới biết là mình đã đọc sai câu thần chú, vậy là uổng công tụng niệm suốt 30 năm qua. Cho đến khi từ biệt vị cao tăng kia rồi, bà vẫn chưa hết đau buồn vì cái sự đãng trí của mình. Và bà lại quay trở lại với công việc tri chú của mình, tất nhiên thì lần này bà đã nhớ nằm lòng, chính xác đến từng từ từng chữ của câu thần chú kia rồi.

“*Úm Ma Ni Bát Mê Hồng*”... “*Úm Ma Ni Bát Mê Hồng*”... nhưng sao thế này, miệng bà thì tụng niệm mà cái đầu không sao tĩnh tại lại được, trong tâm ngổn ngang hỗn độn với biết bao ưu phiền. Những hạt đậu trong chén cũng lặng thinh, không còn nhảy lên như lúc trước. Bà lão tụng niệm mà nước mắt cứ không ngừng tuôn rơi, bà nghĩ, chỉ vì sự

nhầm lẫn kia mà công quả của biết bao năm qua thảy đều trôi theo làn gió, thật đúng là đã tràng xe cát biển Đông mà!

Vị cao tăng đi được một đoạn đường, ông ngoái đầu nhìn lại túp lều tranh của bà lão lần cuối. Nhưng kìa, lạ chưa, hào quang lúc trước đâu mất rồi, sao chỉ thấy một túp lều liêu xiêu trong cát bụi? Lúc trước mây lành quần quýt bao nhiêu, thì bây giờ chỉ còn lại vẻ âu sầu buồn bã bấy nhiêu! Ông giật mình hiểu ra tất cả, vội vã quay đầu lại.

– Nữ thí chủ ơi, là bản tăng đã nhầm, xin bà lượng thứ. Bà cứ tụng niệm như trước kia là được rồi nhé!

– Ồ vậy sao? Cảm ơn thánh tăng, thật may quá, tôi cứ tưởng công sức của 30 năm qua đều đổ sông đổ biển.

Nhà sư lại tiếp tục lên đường, còn bà lão thì trở lại với câu thần chú trước kia của mình. Lúc này tâm hồn bà rộn rã tươi vui, thậm chí còn vui vẻ hơn trước vạn lần, câu thần chú vừa ra khỏi miệng, thì hạt đậu lại nhảy sang chiếc chén bên cạnh. Từ trên đỉnh núi cao nhìn xuống, vị cao tăng thấy hào quang toả ra từ túp lều làm rực sáng cả một góc trời.

Câu chuyện trên được ghi chép trong một cuốn sách của tác giả Lâm Thanh Huyền. Nhớ lại lần đầu tiên đọc được, tôi luôn cảm thấy một dư vị nào đó, rất khó diễn tả thành lời.

Bà lão trong câu chuyện không phải bậc chuyên tu, nhưng tấm lòng thành kính lại có thể đạt đến độ tinh khiết, thuần tịnh, trong tâm nhẹ nhàng thản đẵng như một bầu trời không gợn áng mây. Thế nên, dầu phát âm sai câu thần chú, thì cái tâm thuần tịnh của bà lại có thể cảm hoá cả đất trời, ứng nghiệm tới cả những hạt đậu vô tri. So sánh với khi trong tâm âu lo bất ổn, thì dầu có đọc chuẩn xác đến đâu, thì niệm lực vẫn bị những tạp niệm trong tâm làm vấy đục. Thế mới biết, lòng thành là quan trọng, tâm thuần tịnh còn quý giá hơn cái đúng sai trên bề mặt vạn lần.

Nhà văn Bạch Lạc Mai có một câu rất nổi tiếng rằng, “hồng trần và cõi Phật chỉ cách nhau một ngưỡng cửa mà thôi, trong cửa là lòng thiện mây nước, ngoài cửa là sóng đục cuộc trào”.

Chúng ta, ai ai cũng mong muốn đạt được sự thanh thản trong tâm hồn. Người bình thường cầu yên ổn, bậc chân tu cầu thanh tịnh, vô vi. Thế nên, kẻ không tu thì lên chùa bái Phật, còn người tu hành thì tụng niệm kinh thư. Nhưng thử hỏi, mấy ai tụng niệm Phật có thể đạt đến độ “nhất tâm bất loạn”, trong tâm hoàn toàn là một lòng hướng Phật, không hề truy cầu đến tư lợi?

Người ngày nay miệng thì niệm danh Phật, nhưng trong lòng cái gì cũng nghĩ đến, nào là danh lợi, nào là thăng quan tiến chức, nào là phát lộc phát tài, nào là cầu sinh quý tử, nào là mong gặp tình duyên... Những gì phát ra từ cái miệng đang tụng niệm ấy, e rằng không phải hào quang, mà chỉ là một thứ khí đục đầy rẫy những danh – lợi – tình của kẻ tục tử phàm phu.

Kinh Duy Ma Cật chép rằng: “Dục đắc tịnh thổ, đương tịnh kỳ tâm, tùy kỳ tâm tịnh, tức Phật thổ tịnh”, còn *Lục Tổ Đàn Kinh* thì viết: “Thánh nhân cầu tâm bất cầu Phật, ngu nhân cầu Phật bất cầu tâm”, nghĩa là: Muốn được tịnh thổ thì phải tịnh tâm mình, tâm mình tịnh rồi đó mới là tịnh thổ. Bậc Thánh nhân cầu tâm chứ chẳng cầu Phật, còn kẻ ngu muội chỉ cầu Phật mà chẳng cầu tâm.

Chỉ khi tâm bình hoà tĩnh lặng, mới có thể quét sạch gió mây vẩn vù, mới có thể thoát khỏi cái long đong chìm nổi của thế gian. Như đoá sen tinh khôi dầu mọc lên từ bùn mà không hề nhiễm bẩn, bởi mọi bụi bặm thế gian đã được gạn lọc đi rồi, thế nên hoa kia mới có thể rực sáng dưới ánh mặt trời. Con người cũng vậy, hãy để cho lòng này là chiếc gương sáng không vướng bụi trần ai...



(SHUTTERSTOCK)



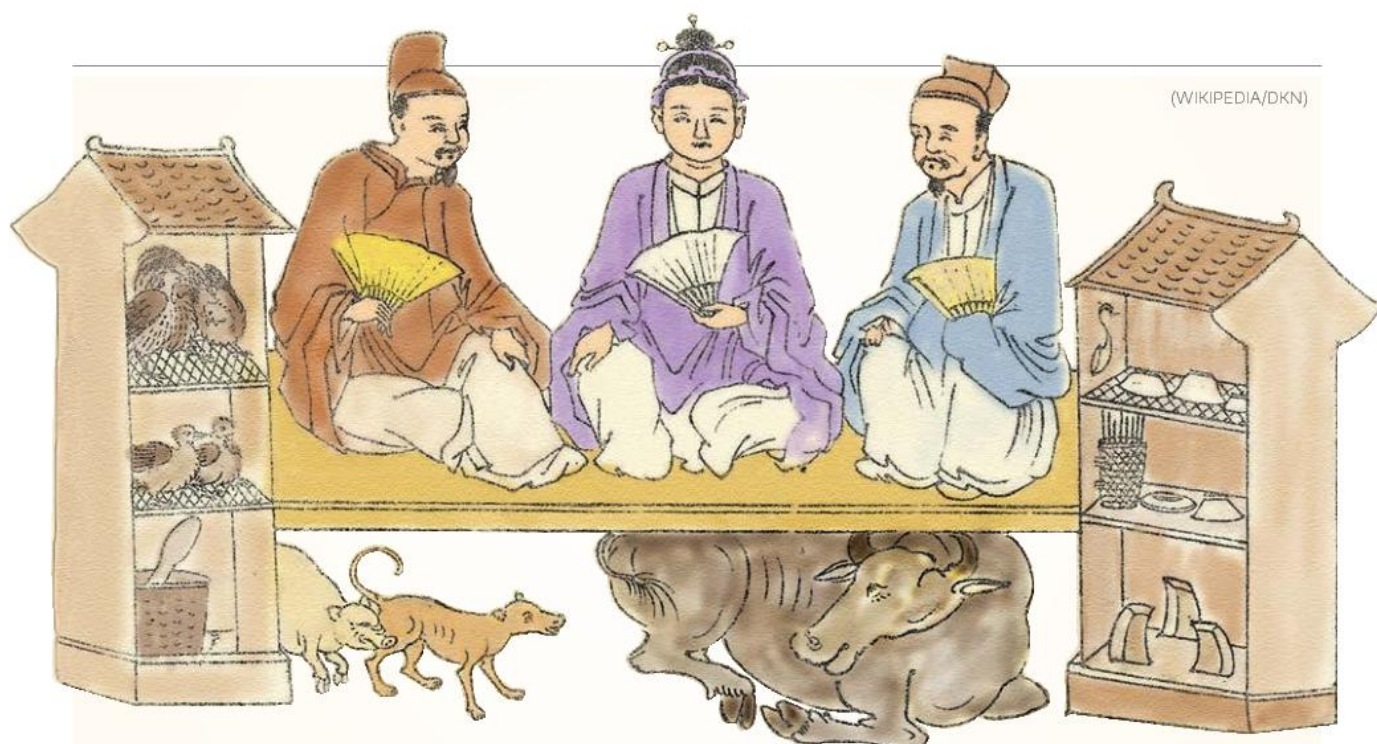
Tiên nữ. (Tranh của họa sỹ Chương Thúy Anh)



Vì sao nhà Táo Quân 2 ÔNG chỉ có 1 BÀ?

THUẦN DƯƠNG

Thế gian một vợ, một chồng
Chẳng như vua bếp, hai ông một bà



Nhà Táo 2 ông 1 bà, hình vẽ thế kỷ XIX.

Gia cảnh “tréo ngoe” của nhà Táo từ lâu đã được dân ta đem ra răn dạy nhau, ăn ở vợ chồng phải có trước có sau, thế gian chỉ có tồn tại mối quan hệ một vợ một chồng mà thôi. Thế nhưng hình ảnh hai ông một bà hóa ra lại có ý nghĩa sâu sắc hơn nữa mà vô tình hay

hữu ý lại trùng khớp với những nguyên lý cổ xưa của học thuật Đông phương đầy huyền bí.

Có khá nhiều những tích truyện về việc vì sao nhà Táo lại có hai ông, một bà. Nhưng tựu trung lại, các câu chuyện đều có điểm chung về việc một người phụ nữ bị chồng đuổi đi hoặc giận chồng bỏ nhà đi rồi bằng lòng về

làm vợ một người đàn ông khác đã cướp mang mình. Người chồng cũ sau này đã hối lỗi và tìm lại được vợ mình. Hai người đang nói chuyện thì người chồng mới về.

Để giữ phẩm hạnh và hạnh phúc cho vợ cũ, người chồng trốn vào đồng rơm và chịu bị chết cháy chứ không nhảy ra khi người chồng mới đốt đồng rơm để lấy tro bón ruộng. Người vợ thấy chồng cũ chết thì cũng thương tiếc mà nhảy vào đồng lửa. Người chồng mới không hiểu chuyện gì nhưng thấy vợ lao vào thì cũng lao theo để rồi cả ba cùng chết cháy trong lửa nóng.

Ngọc Hoàng cảm động trước mối chân tình của cả ba người, nên cho phép họ được ở bên nhau mãi mãi, bằng cách hóa phép cho ba người thành “ba đầu rau” hay “chiếc kiềng 3 chân” ở trong mọi căn bếp của người Việt ngày xưa. Từ đó, ba người ấy được phong chức Táo Quân, trông coi và giữ lửa cho mọi gia đình, đồng thời có nhiệm vụ trông coi, giám sát phẩm hạnh của con người.

Một câu chuyện cảm động về tình nghĩa phu thê, thể nhưng nếu lấy hình ảnh gia đình một bà hai ông làm biểu tượng cho căn bếp, nơi giữ lửa cho hạnh phúc gia đình, thì cũng không hợp lý lắm vì nó trái ngược lại với mọi quan niệm đạo đức của người xưa. Vậy thì vì lý do gì, nó lại được lưu truyền qua bao đời như vậy?

Táo Quân và Kinh Dịch

Cái chết của ba người cũng rất phi lý và dường như thiếu tính nhân văn đối với một câu chuyện về chữ “tình”. Có thể người xưa muốn dùng hình ảnh cụ thể để truyền tải một thông điệp nào đó. Cũng giống như những dự ngôn hay lời sấm truyền đều rất khó hiểu, những bài học của người xưa chắc hẳn đều không thể nông cạn, dễ hiểu.

Người ta lý giải rằng, chiếc bếp ba chân

(TRUYENXUATICHCU)



Người ta lý giải rằng, chiếc bếp ba chân có trong mọi gia đình Việt xưa hay còn gọi là ba ông đầu rau.

có trong mọi gia đình Việt xưa hay còn gọi là ba ông đầu rau, có một chiếc đầu rau ở giữa có cái lỗ lõm vào chỗ ngang người. Cái lỗ đó thường cho là cái lỗ rốn và chiếc đầu rau có rốn để ở giữa là bà Táo. Hai cục hai bên không có rốn là hai ông Táo.

Những người yêu thích và hiểu biết về *Kinh Dịch* nhận ra sự tương đồng và liên hệ rằng đây chính là biểu tượng của quẻ Ly. Quẻ này gồm hai hào dương kẹp một hào âm ở giữa. Nếu viết theo *Việt Dịch Nòng Nọc* thì hai hào dương là hai cái que và hào âm ở giữa là một vòng tròn. Cái rốn ở chiếc đầu rau Táo bà chính là hào âm hay vòng tròn.



Hình trái: Quẻ Ly trong Kinh Dịch;
Hình phải: Quẻ Ly viết theo Việt Dịch Nòng Nọc.

(MYWEDDING.COM.VN)



Người vợ giống như nước, có thể nuôi dưỡng được vạn vật mà lại không cùng vạn vật tranh chấp, luôn ở chỗ trũng nhất, khi đến chỗ thấp thì chảy xuống. Nhún mình xuống để nâng gia đình lên.

Quẻ Ly là quẻ thuần thứ tám, tượng trưng cho mặt trời, cho lửa. Nên có thể nói hình ảnh hai dương kẹp một âm ở giữa là biểu tượng của căn bếp luôn ấm lửa trong mọi gia đình hạnh phúc.

Chủ của quẻ Ly là hào âm mềm ở chính giữa, cho nên lời hào hàm nghĩa rằng phải “lấy mềm làm chính”. Vương Bật đã từng nói: “Quẻ Ly, lấy mềm làm chính, cho nên tất phải chính bền, rồi sau mới hanh thông, cho nên nói ‘lợi trinh, hanh’ vậy”.

Điều này lại vô cùng phù hợp với quan niệm về một gia đình hạnh phúc của người xưa. Trong gia đình, người phụ nữ lo giữ gìn sự êm ả bằng chính sự nhu thuận, mềm mại của mình.

Người xưa ví rằng, người vợ phải giống như nước, ở vào vật chứa hình vuông thì sẽ có hình vuông, vật chứa hình tròn thì cũng là hình tròn. Phải thích ứng được mọi hoàn cảnh, giàu nghèo, cao thấp. Người vợ giống như nước, có thể nuôi dưỡng được vạn vật mà lại không cùng vạn vật tranh

chấp, luôn ở chỗ trũng nhất, khi đến chỗ thấp thì chảy xuống. Nhún mình xuống để nâng gia đình lên.

Dòng nước gặp chướng ngại vật cũng sẽ tự biết tránh, không đối đầu, thế nên vĩnh viễn nước không bị ngăn cản. Đối diện với người đàn ông giận dữ, người phụ nữ dịu dàng biết đổi nhân xử thế, có thể lấy nhu mà thắng cương. Người vợ cũng lại ví như Đất, khiêm nhường, bao dung, bởi Đất ở tại vị trí của cung Khôn, lấy đức dày mà chở che được vạn vật vậy.

Trong *Nữ giới*, sử học gia Huệ Ban viết: “Đặc tính âm – dương hai bên là bất đồng, hành vi nam – nữ cũng có sự khác biệt. Dương tính lấy cương cường làm phẩm cách, âm tính lấy ôn nhu làm biểu trưng; nam nhân lấy cương tráng làm cao quý, nữ nhân lấy mềm yếu làm mỹ lệ”.

Thế nên với những việc đối nội trong gia đình, dù người chồng có tài giỏi, chu toàn đến mấy, thì người vợ vẫn là người nắm giữ vương khí của gia đình. Lấy sự mềm mại của mình



"Táo Quân châu trời". (Đại Kỷ Nguyên)

để tạo nên cái gốc chính bền của gia đình, rồi từ đó mọi sự mới có thể hanh thông. Vậy nên mới có câu người phụ nữ chính là phong thủy của gia đình.

Quẻ Ly cũng lại có một ý nghĩa khác vô vùng sâu sắc. Lý Đỉnh Tộ dẫn Tuân Sảng viết: “Âm lệ thuộc dương, lệ thuộc lẫn nhau vậy, cũng có nghĩa là biệt li, tách âm và dương vậy. Ly có nghĩa là lửa, do mộc mà có, tức là phải lệ thuộc mộc vậy. Nhưng khi đã cháy xong, thì khói bay lên trời, tro than xuống đất, đó là chuyện chia cách âm dương vậy”.

Quẻ Ly tượng trưng cho sự phụ bảm, người vợ nương tựa vào chồng, người chồng nhờ vợ mà yên tâm lo việc lớn. Hai vợ chồng âm dương lệ thuộc lẫn nhau. Gia đình yên ấm thì mọi sự hanh thông. Ăn ở với nhau có tình có nghĩa, có trước có sau đó là Đạo làm vợ chồng.

Thế nhưng khi tới lúc phải chia lìa cách biệt, khi ngọn lửa ấm áp của căn bếp nơi giữ gìn hạnh phúc cháy xong, thì khói bay lên trời, tro than xuống đất. Đó là quy luật của Đất Trời, không thể níu giữ, không thể cưỡng cầu bảm víu, cũng không thể bi lụy mà giày vò cả phần đời còn lại.

Phàm là quy luật của Đất Trời, con người chỉ có thể tuân theo, không thể oán trách và tiếc nuối. Vợ chồng dù đã từng nồng ấm, keo sơn, thì tới khi “Trời gọi ai người nấy dạ”, người ở lại cũng đừng vì thế mà đau khổ trầm luân, vui mình vào nỗi buồn mà chẳng thể thay đổi được điều chi.



Gia cảnh “độc nhất vô nhị” của nhà Táo với hai ông một bà. (Tranh Đông Hồ)

Hình ảnh của ba ông đầu rau, hai ông một bà tẻo ngoe của gia đình Táo lại phù hợp một cách bất ngờ với ý nghĩa của quẻ Ly. Đã sống với nhau nhờ duyên phận vợ chồng, thì phải lệ thuộc vào nhau, giúp đỡ lẫn nhau cho trọn nghĩa, vẹn tình.

Trong gia đình phải lấy sự nhu mềm làm chính thì mọi sự sẽ hanh thông. Đừng như ông Táo nặng lời, cũng đừng như bà Táo không đủ vị tha và nhu thuận nhún mình như nước mà bỏ đi. Đã là vợ chồng một đời là vợ chồng. Bà Táo ăn ở với người khác trong khi nghĩa tình chưa dứt với chồng cũ, và cũng bởi quyến luyến, bi thương nên cả ba đã phải chết trong ngọn lửa.

Nguồn gốc phương Nam

Đó giống như một lời nhắc nhở mãi vẫn còn đúng cho tới ngày nay. Thế nhưng tục

lệ Táo Quân của người Việt thì liên quan gì tới *Kinh Dịch* của người Hoa? Giới cổ học có giả thuyết rằng *Bát Quái*, *Hà Đồ*, *Lạc Thư*, thuyết âm dương ngũ hành và *Kinh Dịch* là có nguồn gốc từ các bộ lạc phía nam sông Dương Tử cổ đại.

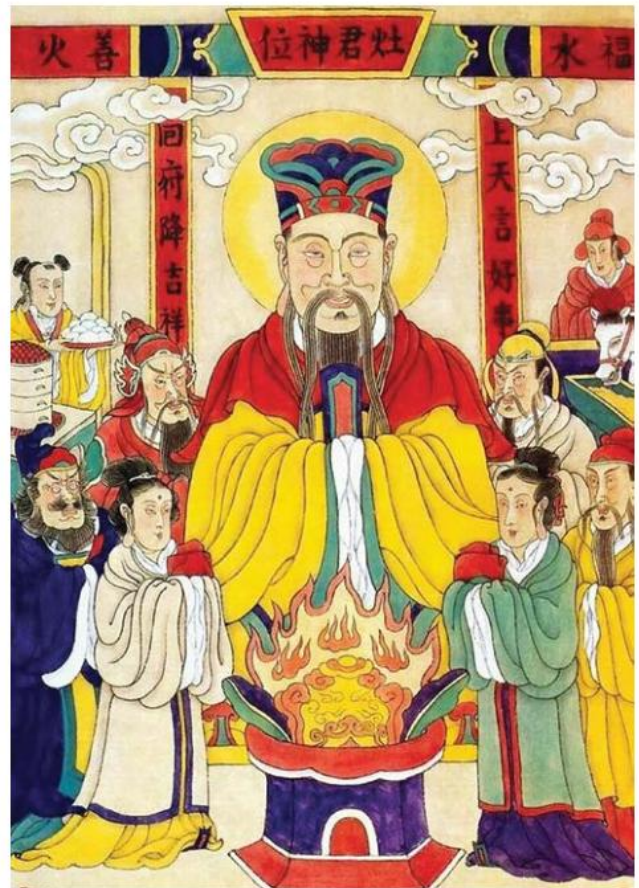
Theo *Lĩnh Nam Chích Quái* của tác giả Trần Thế Pháp, một danh sỹ đời nhà Trần (1226-1400), người dân Việt được cho là con Rồng cháu Tiên có nguồn gốc ở cánh đồng Tương, sông Tương, một chi lưu chính của sông Dương Tử. Các tộc Việt trước đây cũng sinh sống trải dài từ phía nam sông Dương Tử cho tới phía bắc Việt Nam ngày nay.

Nên cũng có thể người Việt đã từng cùng chia sẻ những kiến thức Đông phương cổ xưa có nguồn gốc từ phía nam sông Dương Tử. Thậm chí nhiều nhân sỹ đã đưa ra giả thuyết về việc chính tộc Việt là chủ nhân của những kiến thức huyền bí này.

Người Hoa cũng có ông Táo, có trên 40 loại dị thoại nhưng không có câu chuyện nào giải thích về cấu tạo của chiếc bếp phù hợp như Táo Quân của người Việt. Dù nguồn gốc câu chuyện về Táo Quân là như thế nào, nhưng người Hoa Hạ và các tộc Việt xưa đều kính ngưỡng Thần linh, thể hiện qua tục lệ rước, tiễn Táo Quân.

Do tin tưởng rằng Táo Quân giám sát nhất cử nhất động của gia đình trong một năm, đến ngày 23 tháng Chạp phải lên Thiên Đình để báo cáo. Nên mọi người tự nhiên sẽ kiểm chế bớt hành vi xấu, ác của bản thân mình, chăm lo cho gia đình vẹn toàn, an hòa.

Người thời nay, vì chẳng sợ ai giám sát, chẳng màng tới sự trừng phạt của Thiên Địa mà việc gì cũng dám làm. Cũng lại vì đã quá xa rời hay không hiểu được hàm nghĩa của những hình ảnh mang tính biểu tượng đầy ý nghĩa mà người xưa để lại, nên người ta chỉ cúng kiếng cho lành, cho may.



Hình tượng Táo Quân trong văn hoá Trung Hoa.

Thậm chí họ còn “đắm mồm, đắm miệng” ông Táo bằng những vật phẩm như mía ngọt để ông có lên bẩm tâu gì với Ngọc Hoàng thì cũng... lựa lời mà nói. Thần linh là để ước thúc con người, chứ đâu có vì lợi lộc mà hạ mình xuống như người phàm vậy.

Một năm cũ nữa lại sắp qua đi, hy vọng trong những ngày tất bật này, thay vì chỉ lo mua sắm, sửa sang, cúng bái cho đúng bài, cho có kiêng có lành. Thì mọi người trong chúng ta cũng hãy dành một vài phút để nghĩ suy về cái đạo làm vợ làm chồng. Về ý nghĩa nhân sinh quan vô cùng sâu sắc từ câu chuyện của gia đình bà Táo và hình ảnh ba ông đầu rau tương tự như quả Ly đầy nội hàm. ■



PHONG THUỶ[?]

không thay đổi được

MỆNH TRỜI

TÂM MINH

Xưa nay, các bậc thầy phong thủy như “Thánh địa lý” Tả Ao hay “Phù thủy” Cao Biền đều là những cao nhân hiếm thấy, trên có thể hô mưa gọi gió, dưới có thể yểm mạch tằm long, lợi dụng thuật pháp mà làm hưng vượng hay suy bại một quốc gia — Nhưng vì sao lại không thể làm chủ vận mệnh của chính mình?

Huyền thoại Thánh Tả Ao

Nhắc đến phong thủy thì không thể không nhắc đến ngài Tả Ao, bậc thầy địa lý của nước ta, về tài năng không hề thua kém huyền thoại Cao Biền của phương Bắc. Theo cuốn “Nam Hải dị nhân” của tác giả Phan Kế Bính, Tả Ao tên thật là Nguyễn Đức Huyền (cũng có tài liệu viết là Vũ Đức Huyền), là người làng Tả Ao, phủ Đức Quang, trấn Nghệ An, tức huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Thuở nhỏ mồ côi cha, vì mẹ mắc bệnh loạn mắt, nhà lại nghèo, cậu bé Đức Huyền phải



Vị thầy địa lý cũng không ngờ được rằng cậu bé Đức Huyền lại học nhanh và giỏi như vậy.
(Ảnh minh họa: pinterest)

theo khách buôn sang Tàu lấy thuốc chữa mắt cho mẹ. Thầy thuốc thấy cậu bé nghèo hiếu thảo nên hết lòng dạy nghề lang dược. Về sau, nhờ chữa khỏi mắt cho một ông thầy địa lý phương Bắc, nên Đức Huyền lại được thầy địa lý truyền thuật phong thủy cho.

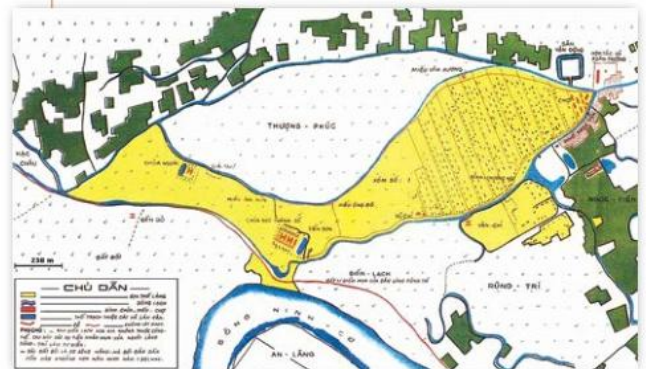
Một ngày, ông thầy muốn thử thách Đức Huyền bèn đổ cát thành hình núi sông rồi vùi 100 đồng tiền xuống các huyệt đạo, bảo cậu học trò hãy tìm thấy huyệt thì xuyên kim xuống. Đức Huyền đã cắm đúng lỗ (chính huyệt) 99 đồng tiền, chỉ duy có huyệt thứ 100 là cây kim cắm chệch ra ngoài. Thấy vậy thầy địa lý than rằng: “Thế là tinh hoa địa lý đã về phương Nam mất rồi!”.

Và quả đúng là danh bất hư truyền, Đức Huyền sau này đã trở thành bậc thầy phong thủy, được mọi người kính cẩn gọi là Thánh

Tả Ao. Ông vân du khắp nơi, từ miền xuôi đến miền ngược, từ vùng núi đến nơi đồng bằng đất đai màu mỡ, một là chữa bệnh cho người, hai là xem xét thể đất, tầm cứu long mạch, cuối cùng cũng là để giúp đời. Từ mỗi vùng đất ông đi qua đều viết nên huyền thoại, mà đến nay dân gian vẫn lưu truyền.

Một trong những câu chuyện ấy là huyền thoại giếng mắt cá làng Hành Thiện ở Xuân Trường, Nam Định. Người dân làng Hành Thiện kể rằng, một lần đi qua phủ Xuân Trường, Tả Ao phải đi đò sang sông, đến gần bến thì phải lội xuống bùn mới lên được bờ. Lúc ấy người khách đi cùng chuyến đò đã hào hiệp công ông qua quãng lầy lội, sau ông lại được người dân Hành Thiện khoản đãi nông hậu. Cảm mến dân làng hào phóng, trượng nghĩa, lại mến khách, Tả Ao liền ngỏ ý xem xét thể đất cho.

Tả Ao nói: “Kìa, các ngài xem, kiểu đất làng này rất đẹp, chẳng khác gì hình con cá đang quẫy đuôi tung mình ra biển. Cụm dân cư chỗ kia là đầu và mình cá, còn cánh đồng kia là khúc đuôi. Sau này kết phát, khúc đuôi đó sẽ nở to dần, do đất phù sa ở con sông kia bồi vào. Lại nữa, những con lạch bao bọc quanh làng là mạch nước nuôi sống con cá, quanh năm chẳng bao giờ bị cạn, nhờ đó dân



Bản đồ làng Hành Thiện ở Xuân Trường, Nam Định, nhìn giống hình con cá (phần màu vàng).

trong làng được thịnh vượng, làm ăn phát đạt, ít bệnh tật, ốm yếu. Chỉ hiếm một nỗi là con cá không có mắt, nên đến giờ làng vẫn không thể phát khoa danh”.

Dân làng nghe vậy, bèn hậu đãi trà rượu và khấn khoản xin ngài Tả Ao đặt lại hướng cho làng. Tả Ao đứng ngắm hướng, rồi tới chỗ mỏm đất trước cửa đền Thần Hoàng, nói rằng vì con cá còn thiếu mắt, nên cần đào giếng làm mắt cá. Giếng nước này rất thiêng, cần phải giữ sạch sẽ, được vậy thì trong làng ắt có người làm thầy, làm quan, giàu có nhất vùng.

Quả nhiên từ ngày đào giếng,

Hành Thiện ngày càng thịnh phát, nổi tiếng là ngôi làng Nho gia, nam thì học hành thi cử đỗ đạt, nữ thì dệt lụa ươm tơ. Người dân quanh vùng vẫn dùng câu “Trai học hành, gái canh cửi”, hay “Đậu phụ Thủy Nhai, tú tài Hành Thiện” để nói rằng ở Hành Thiện có nhiều khoa bảng, gia đình nào cũng có người đỗ tú tài.

Phong thủy không thoát khỏi mệnh Trời

Mặc dù trong suốt cuộc đời mình, ngài Tả Ao đã giúp nhiều vùng đất được hưng thịnh, nhiều gia đình phát lộc, nhiều hiền nhân phát tài, nhưng đối với cá nhân ông đâu có dày công tầm cứu long mạch đến đâu thì cuối cùng, cũng không thể cải biến được mệnh Trời.

Cuốn *Nam Hải dị nhân* kể rằng, khi ngài

Tả Ao học địa lý thành tài, trước khi chia tay thầy để trở về cố hương, ông đã được thầy căn dặn: Về đến nước Nam, nhớ đừng lên núi Hồng Lĩnh. Nhưng một lần qua Hồng Lĩnh, ông tò mò bèn trèo lên xem thử, thì ra đó là huyết “Cửu long tranh châu” (chín rồng tranh ngọc), chính là huyết đế vương vô

cùng quý hiếm. Ông bèn đưa mộ cha về an táng trên núi.

Ít lâu sau, vợ ông sinh được một con trai. Cùng lúc ấy các thầy thiên văn phương Bắc phát hiện thấy có nhiều vì tinh tú cùng châu về nước Nam. Nhà Minh thấy vậy, vội truyền lệnh cho các thầy địa lý phải sang tìm mà phá đi, nếu

không sẽ tru di tam tộc. Thầy dạy của Tả Ao biết rằng chỉ có học trò mình mới làm được điều này, bèn sai con trai sang “đoái công chuộc tội”.

Con trai ông thầy sau khi điều tra kỹ lưỡng đã yểm phá huyết đạo, rồi bắt con trai cả của Tả Ao mang về Bắc quốc, khi ông nhận ra thì đã quá muộn màng.

Đến lúc thân mẫu qua đời, Tả Ao đã lặn lội tìm thế đất Hàm Rồng ở mãi ngoài hải đảo để an táng mẹ. Đến ngày giờ đã định thì bỗng nhiên sóng to gió lớn nổi lên, đến khi trời yên bể lặng ở đó nổi lên một bãi bồi. Tả Ao biết ý Trời không thuận, bèn than rằng: “500 năm rồng mới há miệng trong một lần một khắc, Trời đã không cho thì đúng là số rồi”.

Lại có giai thoại kể rằng, một lần đi qua làng Thiên Mỗ, ngài Tả Ao thấy có ngôi đất to, biết là huyết quý, nên định táng hộ cho



Giếng làm mắt cá tại làng Hành Thiện vẫn còn tới ngày nay.

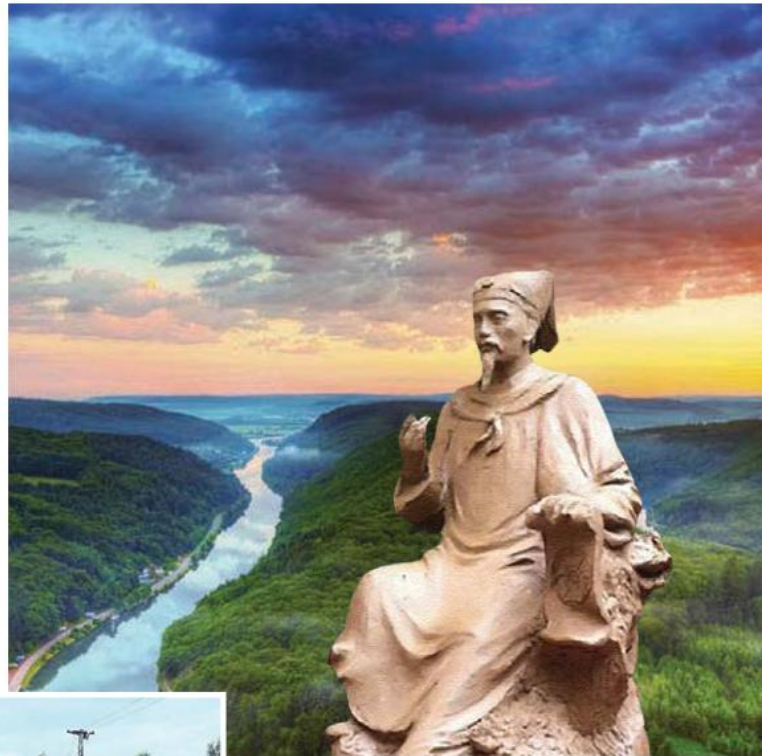
nhà họ Trần. Nhưng không hiểu sao tróc long của ông không đặt được xuống đất, hễ đặt là đổ, ông bèn gọi Thổ thần lên hỏi. Thổ thần trả lời rằng: “Đất này phát ba đời quốc sư đại vương, con cháu công hầu không bao giờ hết. Thiên thượng đã để dành cho nhà họ Nguyễn, còn nhà họ Trần kia ít phúc, không xứng để được đất này, nếu ông cưỡng mệnh Trời thì tất có tai vạ. Vả lại ông đi khắp thiên hạ, làm phúc cho người ta đã nhiều, mà không được ngôi nào để táng cho cha mẹ, ông nên nghĩ thế thì biết”.

Tả Ao lĩnh chỉ ý Thần, hiểu rằng phúc là từ đức mà ra, tài lộc nhiều hay ít cũng là do đức dày hay mỏng. Vậy mới nói ‘phong thủy chỉ dưỡng người tích thiện’, thầy địa lý dẫu cao tay đến đâu cũng không thể dựa vào phong thủy để thay đổi mệnh Trời.

Trước là tích đức, sau là tìm long

Những năm cuối đời Tả Ao chu du khắp thiên hạ, không màng danh lợi, không ham phú quý công danh, mà mượn phong thủy để giúp người thiện đức. Người đời vẫn thắc mắc vì sao Tả Ao tài thuật như vậy mà không truyền nghề cho con cháu, để con cháu phát tài phát lộc, nở mặt nở mày với bàn dân thiên hạ? Có người giải thích rằng là do ông thầy phương Bắc yếm bùa, nên gia đình của Tả Ao mới gặp nhiều biến cố như vậy. Nhưng trong lòng ông hiểu rằng gia cảnh mình bần hàn, con cháu của mình cơ cực ấy đều có nguyên do.

Cũng giống như “thầy phù thủy” Cao Biền từng cười mây lướt gió, tản đậu thành bình, lòng lấy là ngài tiết độ sứ vang vọng một



Tượng Thánh Tả Ao.



Đền thờ Thánh Tả Ao ở thôn Nam Trì, xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

thời, vì sao cuối cùng vẫn không tránh khỏi kết cục đau buồn? Ấy là bởi, muốn cải biến vận mệnh duy chỉ có hành thiện tích đức, tu tâm dưỡng tính mới là phong thủy tốt nhất của đời người.

Cho nên, ngay trong phần mở đầu của cuốn sách bí truyền *Dã Đàm Tả Ao*, điều ngài Tả Ao nhắn nhủ hậu nhân không phải là tìm long mạch ra sao, trấn yếm thế nào, mà là tích đức, tu thân:

“Đạo cao, đức trọng, chưng thân
Hổ long liên phục, quỷ thần liên kinh
Đức, nhân vốn ở cả mình
Tiên là tích đức, hậu là tầm long”.



(588KU.COM)

CHỪNG MỰC

mới là cái 'DỮNG' của

NGƯỜI QUÂN TỬ

THANH NGỌC

Thời Tề Uy Vương, nhà vua thích những câu đố, tiếng lóng, ham mê khoái lạc, rượu uống thâu đêm, chẳng còn để ý gì đến chính sự. Có Thuần Vu Khôn nổi tiếng là người nói năng vừa lưu loát, sâu sắc, vừa hợp lý, có duyên, nhiều lần dùng lối nói bóng gió để can vua, giúp Tề Uy Vương quay về chính đạo.

Năm thứ tám đời Tề Uy Vương, Sở cất đại quân xâm phạm đất Tề. Thuần Vu Khôn đi sứ sang Triệu, vua Triệu giúp cho mười vạn quân tinh nhuệ, một ngàn cỗ xe nặng. Quân Sở hay tin, đang đêm rút lui. Tề Uy Vương mừng lắm, đặt tiệc ở hậu cung mời Thuần Vu Khôn đến uống rượu và hỏi:

“Tiên sinh uống độ bao nhiêu thì say?”.

Khôn thưa: “Thần uống một đấu cũng say, một thạch (mười đấu) cũng say”.

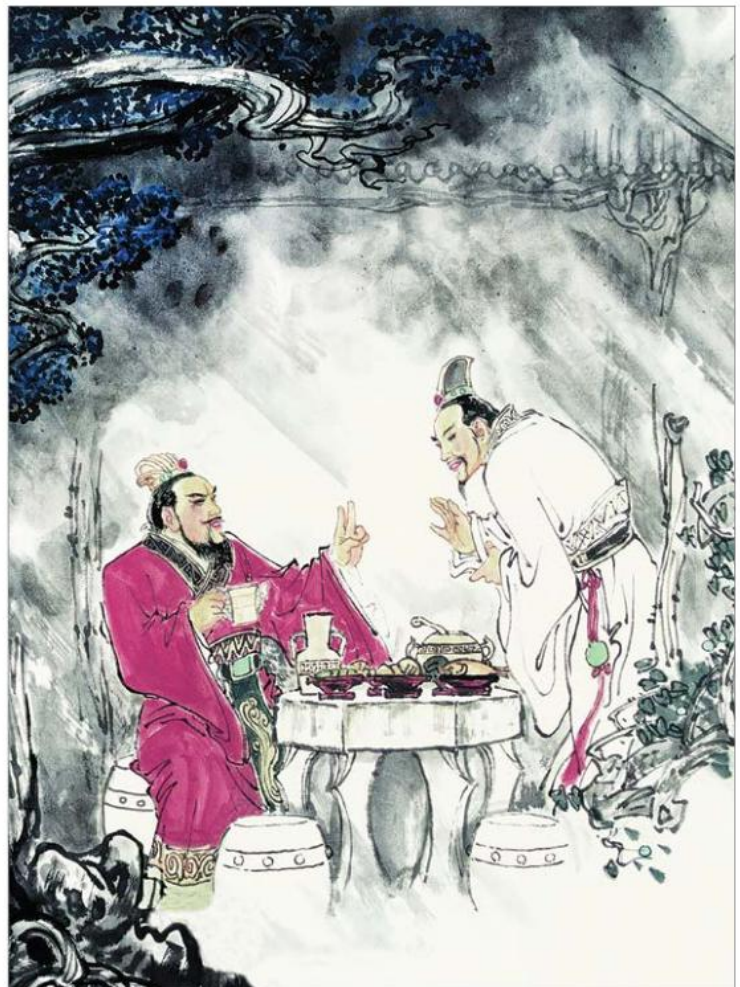
“Tiên sinh uống một đấu mà đã say, thì uống sao nổi một thạch! Có thể nói cho biết như thế nghĩa là thế nào chăng?”.

“Cho uống trước mặt Đại vương, có quan chấp pháp đứng cạnh, có quan ngự sử đứng sau, thần sợ hãi phải phục mà uống, thì không quá một đấu là say ngay. Nhược bằng vắng thân có khách là ông lớn, thần xắn tay áo, khom lưng dâng chén mời khách, rượu sót chén, rơi rớt nhiều, chốc chốc lại đứng dậy nâng chén chúc mừng, thì không quá hai đấu là say. Nếu là chỗ bạn bè giao du, lâu ngày không thấy mặt, bỗng được gặp nhau, vui vẻ ôn chuyện cũ, cùng nhau thủ thủ câu tâm tình, thì uống năm sáu đấu có khi say liền. Đến như trong làng, trong xóm hội họp đánh chén với nhau, trai gái ngồi lẫn lộn, khề khà chén chú chén anh, bất chấp cả giờ giấc, tùm năm tùm ba, ngã ra cờ bạc, đánh “đầu hồ”, nắm tay nhau, không phạt, trừng mắt nhìn, không cấm, phía trước có hoa tai đánh rơi, đằng sau có trâm cài để rớt, ở trong cái cảnh tượng mà Khôn tôi trộm lấy làm thích thú đó, Khôn tôi có thể uống chừng tám đấu mà cũng chỉ mới say hai, ba phần. Trời chiều rượu

tàn, dồn những chỗ rượu sót chén lại, tùm tùm ngồi với nhau, trai gái chung chiếu, giày guốc lẫn lộn, mâm chén lung tung, trên thềm nến tắt, chủ nhân giữ thần và tiễn khách, áo cánh lụa mỏng rơi ra, hơi hương nồng thoảng ngát, lúc đó, lòng thần rất vui, có thể uống được một thạch. Cho nên nói rằng: “Tửu cự tắc loạn, lạc cực tắc bi” (nghĩa là rượu uống tận độ thì sinh bậy, vui đến tận độ thì sinh buồn). Vạn sự đều như thế cả”.

Tề vương nói: “Phải”.

Và bãi các tiệc rượu thâu đêm, dùng Khôn làm quan phụ trách việc giao tế, tiếp đãi tân khách chư hầu. Mỗi lần nhà vua thiết tiệc, Khôn thường ngồi bên.



(JIANSU.COM)

(EPOCH TIMES)



Lương Hồng-Mạnh Quang là cặp vợ chồng nổi tiếng trong lịch sử Trung Hoa về sự chùng mực và "tương kính như tân". Mỗi lần đưa cơm canh hoặc trà cho chồng, Mạnh Quang thường giơ cao lên ngang lông mày và cúi đầu xuống một cách cung kính. Lương Hồng cũng cúi người và cung kính nhận lấy, hai vợ chồng họ tương kính như tân, dùng lễ mà đối đãi với nhau.

"Tửu cự tắc loạn, lạc cực tắc bi", từ chuyện uống rượu mà suy rộng ra vạn sự trên đời đều không nên vô độ. Trong *Luận ngữ*, Hưng Đảng viết: "Duy tửu vô lượng bất cập loạn" (Uống rượu đủ lượng không để bị loạn tính). Tô Đông Pha cũng viết: "Uống rượu không say bậc anh hào". Biết giữ chừng mực là biểu hiện của chí khí anh hào, của hàm dưỡng nội tâm, chứ không như quan niệm biến dị cho rằng "không say không về" mới là "quân tử".

Chừng mực là cần thiết trong mọi khía cạnh của đời sống, không chỉ ở việc uống rượu. Trong quan hệ vợ chồng, quá thân mật sẽ sinh ra khinh mạn suồng sã. Sử học gia Huệ Ban viết: "Một khi sự việc cột nhà phát sinh, thì lời nói nhất định vượt quá chừng mực. Lời nói quá đi, phóng túng buông thả được dịp phát sinh, cách nghĩ vũ nhục đối với người chồng sẽ nảy sinh, ấy là bởi không biết duyên có về có chừng mực vậy".

Trương Trạ, một vị quan Đại tư đồ thời Đông Hán là người đoan chính, hết mực tôn trọng lễ tiết. Ra ngoài, ông đi đứng nói năng chừng mực, ăn mặc phù hợp, tuân theo lễ nghi. Ở nhà, mọi cử chỉ lời nói ông đều giữ

lễ cẩn thận và trang trọng. Có người bảo ông không tự nhiên, đạo đức giả. Trương Trạ nghe thế thì cười, nói rằng: "Ta thật sự là không tự nhiên, người khác không tự nhiên là để làm việc xấu, ta vì hành thiện mà không tự nhiên, chẳng lẽ không được hay sao?"

Làm thế nào để không bị quá đà thất lễ, giữ gìn vững chắc chừng mực đây? Sử học gia Huệ Ban cho rằng: "Người trường kỳ gìn giữ sự cung kính sẽ biết có chừng mực, khoan dung với người khác, đã thiện lại cung kính". Cung kính là gốc, chừng mực là ngọn. Chừng mực mà không cung kính thì không giữ được lâu bền; thực lòng cung kính thì không cần cố tỏ vẻ cũng tự nhiên trở nên chừng mực.

Bậc trí giả nghĩ gì, nói gì, làm gì cũng đều có chừng mực, kỳ thực ấy chính là cái Dững tự khắc chế bản thân, bồi dưỡng Thiện tính, giữ cho mình luôn ở trong Đạo.



"Bữa cơm ngày Tết". (Đại Kỷ Nguyên)

XEM TƯỚNG *không bằng* XEM TÂM

36 tướng tâm tốt của con người

THUYỀN

Người xưa có câu rằng: “Có tâm mà không có tướng, tướng sẽ theo tâm ấy mà sinh ra; có tướng mà không có tâm, tướng ấy sẽ theo tâm kia mà tiêu mất”. Những lời này nói rõ rằng: tướng mạo của một người tùy theo tâm của người đó là thiện hay ác mà biến hóa theo.

Xem tướng không bằng xem tâm nhưng tâm lại hiển hiện ra tướng, vậy nên người xưa luôn có câu “tâm sinh tướng”. Vậy tâm sinh tướng là gì?

Trước đây có một vị thư sinh tên là Tiêu Hùng, cùng vài người bạn học đón thuyền đi vào kinh thành dự thi.

Có một ngày, thuyền của họ dừng lại ở một bến nọ, vừa lúc gặp một ông thầy xem tướng số. Thầy tướng số nhìn tướng mạo và nói với Tiêu Hùng rằng: “Ánh mắt các hạ có thần khí thất tán, mũi ửng màu đỏ, sắc mặt cùng làn da có màu xám như gan heo, đây

đều là dấu hiệu không tốt. Các hạ lần này vào kinh chẳng những thi không trúng, mà e là còn có thể gặp họa sát thân, không bằng các hạ quay về quê là tốt nhất”.

Tiêu Hùng nghe xong, tuy rằng trong lòng có chút không vui, nhưng vì bản thân là người đọc sách Thánh hiền, nên tâm tính tương đối hiền lành, vì vậy vội vàng nói cảm ơn thầy tướng số, rồi sau đó cũng chẳng để bụng những lời kia nữa.

Ngày hôm sau, ở tầng trên của thuyền có một vị tỳ nữ, khi đem nước hắt xuống sông, không cẩn thận đánh rơi mất một chiếc vòng đeo tay bằng vàng. Vòng tay rơi xuống kẹt ở khe hở mép thuyền bị một người thủy thủ trên thuyền nhặt được rồi cất giấu ở trong áo.

Một lúc sau, tầng trên thuyền phát ra một tiếng động rất lớn, thì ra nữ chủ nhân phát hiện vòng tay bị mất nên cho rằng người tỳ nữ kia ăn cắp, lớn tiếng trách mắng tỳ nữ, người tỳ nữ không thể minh oan được nên uất ức nhảy qua cửa sổ lao mình xuống sông tự vẫn.

Tiêu Hùng vốn rất giỏi bơi lội, khi thấy người tỳ nữ nhảy xuống sông thì cũng vội vàng nhảy xuống, cứu được tỳ nữ đưa lên



thuyền, lại còn âm thầm đi tìm người thủy thủ kia khuyên trả lại chiếc vòng tay. Hành động của Tiêu Hùng không chỉ giải oan cho người tỳ nữ, mà còn làm cho người thủy thủ không mang tiếng xấu nhất của rơi không trả lại, thực sự là một hành động toàn vẹn đôi bên.

Bởi vì gặp sóng gió quá lớn nên thuyền phải dừng lại bến hơn mười ngày. Thật trùng hợp, vị thầy tướng số kia cũng lại xuất hiện. Nhìn thấy Tiêu Hùng, ông nhìn chăm chú một lúc rồi sau đó chấp tay nói với Tiêu Hùng rằng: “Công tử làm việc thiện, gặp dữ hóa lành, đã đem hung tướng hóa thành thiện lành, thật là đáng mừng!”.

Tiêu Hùng ngạc nhiên hỏi: “Vì sao ngài lại nói như vậy?”.

Thầy tướng số nói: “Thần sắc trên mũi của công tử trước đây có màu đỏ, nhưng nay biến thành màu vàng nhạt. Hai lông mày có màu tím mà bóng mượt, hai mắt phát ra ánh sáng sáng trong như mắt rồng, mắt lân, trên khuôn mặt tỏa ra ánh sáng ngũ sắc, đây là dấu hiệu của sao Văn Tinh hiện ra, như vậy công tử nhất định sẽ trúng khoa thi đợt này!”.

Tiêu Hùng nghe vậy lắc đầu nói: “Thuyền này vì sóng gió mà đã trì hoãn ở đây nhiều ngày rồi, coi như hôm nay lại khởi hành, tính lại thời gian, thì cũng không đến kịp ngày thi, thì làm sao có thể nói đến công danh đây?”.

Thầy tướng số lại nhìn kỹ khuôn mặt của Tiêu Hùng thêm lần nữa rồi quả quyết nói: “Ta quan sát thần sắc của công tử, thấy



(ĐẠI KỶ NGUYÊN)

đã chuyển từ họa dữ sang phúc lành. Công tử chuyển này nhất định là thi đậu, tiền đồ rộng lớn. Cho dù có đến trễ kỳ thi, cũng có thể sẽ gặp được hoàng ân đặc biệt, công tử không thể không đi!”.

Nghe vậy, Tiêu Hùng lại quyết tâm vào kinh thành. Khi vào đến kinh thành thì đột nhiên nghe tin trường thi bị cháy, các bài thi của thí sinh bị hỏa hoạn cháy sạch. Hoàng đế hạ lệnh tổ chức cho các sĩ tử thi lại lần nữa, vì vậy Tiêu Hùng vẫn còn có cơ hội tham gia trường thi. Quả nhiên, Tiêu Hùng được sao Văn Tinh soi chiếu, đỗ đầu trạng nguyên. Trước ngày yết bảng, bỗng có mấy đứa trẻ ca hát rằng: “Trường thi không bốc cháy, sao có Tiêu trạng nguyên?”, ý là nếu ngày đó trường thi không bị cháy thì nay làm sao có thể có được trạng nguyên họ Tiêu đây? Kỳ thực, giữa tâm và tướng có sự đối ứng với nhau và đối ứng với số mệnh của một người nhưng điều then chốt để cải biến một người chính là tâm tính.

NGƯỜI CÓ

36 LOẠI “TÂM TƯỚNG”

Câu chuyện trên cho thấy, một người cho dù hiện tại có tướng mạo hung dữ, thế nhưng trong cuộc sống ngày thường trong tâm luôn chứa thiện niệm, luôn làm việc thiện, thì tướng mạo hung dữ kia chẳng mấy chốc mà thay đổi thành tướng mạo hiền lành phúc hậu. Ngược lại, cho dù hiện tại người này có vẻ mặt phúc hậu, nhưng nếu không biết làm việc thiện tích đức, ngày thường trong đầu luôn nổi lên ý niệm tham lam cùng oán hận, thì tướng phúc hậu kia cũng sẽ dần biến mất. Tâm mới là điều then chốt quyết định tướng

mạo của một người, vậy nên mới có câu: Xem tướng không bằng xem tâm.

Người có 36 loại “tâm tướng” như sau, một người có càng nhiều những tâm tướng này, thì sớm muộn cũng được hưởng phúc báo:

1. Biết rõ làm quan sẽ vất vả cực nhọc, nhưng lại nguyện ý vì dân mà làm quan để phục vụ nhân dân
2. Làm việc có tình có lý, cẩn thận
3. Yêu thích làm việc thiện, gần gũi người quân tử
4. Có đồ ăn ngon đều chia cho mọi người
5. Xa lánh kẻ tiểu nhân
6. Thường xuyên tích âm đức, giúp đỡ người khốn khó
7. Từ nhỏ đã có thể xử lý, giúp đỡ làm việc nhà
8. Gặp người ăn xin không sinh lòng chán ghét
9. Khắc chế bản thân, nhường ích lợi cho người khác

10. Không thích sát sinh, không xúi giục người làm việc xấu
11. Khi gặp chuyện tâm luôn an tĩnh, không rối loạn
12. Cùng người hứa hẹn, không mất chữ tín
13. Không dễ dàng thay đổi hành vi và phẩm hạnh của mình
14. Trước khi đi ngủ thường tĩnh tâm tự xét những sai lầm của mình
15. Dừng cảm tiến lên, không bận tâm chuyện đã qua, cũng không vì chuyện đã qua mà đắc chí
16. Không khiến cho người khác sinh ra lòng oán hận
17. Không che đậy sai trái, không giấu giếm thiếu sót của mình
18. Thái độ làm việc chu toàn, cẩn thận
19. Luôn ghi nhớ ơn nghĩa, sự giúp đỡ của người khác
20. Có tấm lòng rộng lớn
21. Không ức hiếp người hiền, không run sợ trước cái ác
22. Thương xót, giúp đỡ những người bơ vơ, nghèo khó
23. Không trợ giúp những kẻ ỷ mạnh bắt nạt kẻ yếu
24. Không quên bạn cũ tình xưa
25. Làm những việc có ích cho dân chúng, xã hội
26. Lời nói chân thành, ngay thẳng
27. Cảm thấy hổ thẹn khi được người khác khen ngợi
28. Nói năng nhã nhặn, âm thanh nhẹ nhàng dễ nghe
29. Khi những người khác đang nói, không ngắt lời
30. Thường nói về những điều tốt đẹp và khen ngợi ưu điểm của người khác
31. Không chê áo thô cơm dở
32. Lúc nào, ở đâu cũng cư xử thỏa đáng, đúng mực



(SHUTTERSTOCK)

33. Thích nghe điều thiện, nói việc thiện, không ngại làm việc thiện
34. Hiểu và đồng cảm với sự cực khổ, đói khát của người khác, thường xuyên tiến hành cứu tế, trợ giúp
35. Không ghi nhớ lỗi lầm và hiềm khích trước đây của người khác
36. Hết sức giúp đỡ khi bạn cũ gặp khó khăn

Bạn thử đếm xem mình có bao nhiêu trong số 36 “tâm tướng” này? 

Theo NTDTV.com



Cảnh giới
cao nhất của
trí huệ là

THUẬN THEO TỰ NHIÊN

MINH NGUYỆT

Mọi việc thuận theo tự nhiên, chẳng cưỡng cầu, ngược lại sẽ có thể gặt hái những thành quả bất ngờ...

Thuận theo tự nhiên: Trời nắng đi cày, trời mưa đọc sách

Một lời trong cuốn *Tình canh vũ độc* (Trời nắng đi cày, trời mưa đọc sách) đã dung chứa tâm huyết và trí huệ của Gia Cát Lượng, bậc cao nhân nổi tiếng thời Tam Quốc. Thời cổ đại, nông dân đều sống những chuỗi ngày mặt trời mọc thì đi cày cày, mặt trời lặn thì về nhà nghỉ ngơi. Trời mưa mọi người thường dành cả ngày nghỉ ngơi dưỡng sức.

Những người có chí hướng lại say mê với những trang sách. Khi còn nhỏ, thi thoảng tôi

tình cờ bắt gặp một vài người đội cả trời mưa để cày ruộng hay bón phân nhặt cỏ giữa trời mưa xối xả ở nông thôn. Tôi thường cảm thấy cách làm này là trái với ý trời, cái được chẳng bù cho cái mất.

Người hiện đại bận rộn với mưu sinh nên tâm chẳng được bình yên, bộn bề bao mối lo âu khiến lịch sinh hoạt bị đảo lộn đêm ngày. Việc tăng ca cuối tuần không còn là điều lạ lẫm. Nhưng con người làm việc triền miên suốt thời gian dài là điều không phù hợp với quy luật tự nhiên.

Hiện tượng lao tâm khổ tứ, mệt nhọc tích tụ thành bệnh cũng trở nên quá đỗi quen thuộc. Có một vài người chăm chỉ thậm chí còn ghét trời mưa. Họ cho rằng trời mưa khiến họ không thể ra ngoài, không thể đi xa, không thể làm những việc họ mong muốn...

Nhưng ruộng lúa, hoa màu cần được nước

mưa tưới tắm. Tự nhiên sẽ chẳng bao giờ thay đổi quy luật của mình theo ý nguyện của con người. “Trời muốn đổ mưa” là điều mà con người chẳng thể ngăn trở. Do đó, dầu rằng trời mưa sẽ ảnh hưởng tới kế hoạch làm việc của tôi, nhưng tôi lại thích hưởng thụ thú vui đặc biệt dưới cơn mưa giăng giăng theo một cách khác.

Tôi thích một mình dạo bước và suy ngẫm miên man dưới trời mưa lất phất. Khi trời mưa ào ào như thác đổ tôi lại muốn ngưng lại tất cả công việc trước mắt, pha một ấm trà nóng, lần từng trang sách mình yêu thích vừa đọc vừa suy nghĩ và chiêm nghiệm. Đôi khi tôi lại thích lắng lại lòng mình lắng nghe một khúc nhạc cổ điển của thuở xưa.

Kỳ thực, cội nguồn của những phiền não trong tâm đều giống nhau...

Trong cõi hồng trần, những việc không thuận theo lòng người có quá nhiều: Chuyện kinh doanh không đạt được mục tiêu ban đầu, thi không qua hay người bạn thân đột nhiên tạ thế. Có người sau khi tốt nghiệp đầu

mòn mỏi cũng không tìm được công việc, còn người may mắn tìm được việc thì thu nhập lại quá thấp...

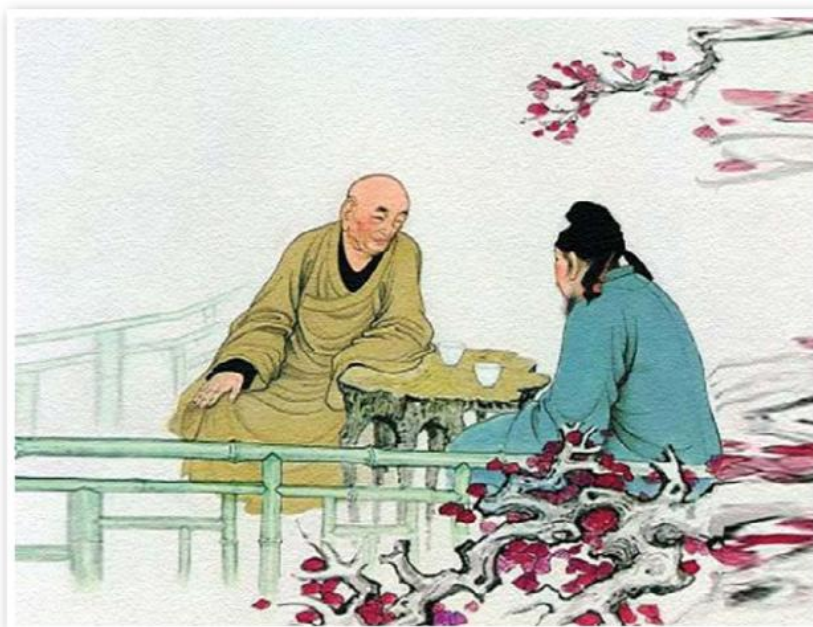
Tôi thường nghĩ, nếu muốn sống tiêu điều tự tại thì khi trong tâm phiền muộn cứ thuận theo tự nhiên mà lựa chọn những điều tốt nhất. Khi cuộc sống có những chuyện chẳng chiều lòng người thì hãy lựa chọn thuận theo bản tính của mình. Mọi việc thuận theo tự nhiên, chẳng cưỡng cầu, ngược lại sẽ có thể gạt hái những thành quả bất ngờ.

Tục ngữ có câu: “Cố ý trồng hoa hoa chẳng nở, vô tình cắm liễu liễu xanh um”. Rất nhiều thứ quá cưỡng cầu ngược lại sẽ mất đi, giống như cát trong lòng bàn tay, nắm càng chặt cát chảy càng nhanh. Kỳ thực cội nguồn của những phiền não trong tâm đều giống nhau: Không muốn thuận theo tự nhiên, không muốn chấp nhận sự an bài của thiên ý trong cõi u minh.

Tiểu hòa thượng và vườn cỏ nơi thiền viện

Một câu chuyện Phật giáo kể rằng, cỏ trong thiền viện héo úa cả một vùng. Tiểu hòa thượng sốt sắng, nói với sư phụ của mình rằng: “Sư phụ, chúng ta mau rắc thêm hạt giống đi thôi”. Sư phụ nói với cậu rằng: “Con đừng vội, lúc nào gieo cũng được, cứ để tự nhiên!”.

Mùa thu đến, sư phụ mua hạt giống cỏ về đưa cho tiểu hòa thượng đi rắc. Gió thu nổi lên, hạt giống rắc tới đâu gió thổi bay tới đó. Tiểu hòa thượng vô cùng sốt sắng hét lên: “Sư phụ, không hay rồi, rất nhiều hạt giống đã bị gió thổi





(ĐẠI KỶ NGUYỄN)

bay đi mất”. Sư phụ rất điềm tĩnh nói: “Không sao, những hạt bị thổi bay đa phần đều là hạt lép, dẫu có rắc xuống chúng cũng không thể nảy mầm được. Lo gì chứ? Cứ để tự nhiên đi!”.

Gieo xong, tiểu hòa thượng phát hiện có rất nhiều chú chim nhỏ bay đến ăn mất hạt giống. Cậu vô cùng hoảng hốt nói với sư phụ: “Hạt cỏ đều bị lũ chim ăn hết rồi, lần này hết thật rồi!”. Sư phụ vẫn rất bình thản: “Không sao, hạt giống nhiều thế, làm sao ăn hết được? Cứ để tự nhiên!”.

Đến nửa đêm trời lại đổ một trận mưa rào xối xả. Mới sáng tinh mơ tiểu hòa thượng đã xông vào thiền phòng: “Sư phụ, lần này hỏng thật rồi, rất nhiều hạt giống đều bị nước mưa cuốn đi!”. Sư phụ nói: “Nước cuốn đến đâu cỏ sẽ nảy mầm đến đó. Cứ để tùy duyên!”.

Một tuần lại qua đi, mảnh đất vốn nhẵn thín đã được bao phủ bởi rất nhiều chồi non xanh biếc. Những góc vốn không gieo hạt cũng trải rộng mượt mát một màu xanh. Tiểu hòa thượng vui mừng vỗ tay hoan hô. Sư phụ vui vẻ gõ đầu cậu nhóc: “Tùy hứng!”.

Vậy nên khi gặp khó khăn mà chúng ta không tìm được cách giải quyết, thì hãy cứ

thuận theo tự nhiên. Rốt cuộc thì vẫn là: “Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên”.

Trong *Đạo Đức Kinh*, Lão Tử giảng: “Người thuận theo đất, đất thuận theo trời, trời thuận theo Đạo, Đạo thuận theo tự nhiên”. Tự nhiên chính là thế giới tồn tại khách quan và những quy luật bất biến sinh ra từ đó. Đạo thuận theo tự nhiên chính là khi hành sự cần thuận theo quy luật tự nhiên.

Cổ thi có thơ rằng: “Xuân có trăm hoa Thu có trăng; Hạ có gió mát Đông có tuyết; Trong tâm rồi sự chẳng lo sầu; Ất là trời đẹp cõi nhân gian”. Một năm bốn mùa xoay vần có biết bao cảnh sắc khiến lòng người phơi phới, mừng vui. Đôi khi chỉ vì mong cầu sự hoàn thiện hoàn mỹ mà rất nhiều người phải vất óc suy nghĩ, lao tâm khổ tứ.

Khi gặp phải tình huống trọng đại, phức tạp, họ lo đến mức ăn không ngon ngủ không yên, thậm chí trần trọc suốt năm canh. Kỳ thực lúc này suy nghĩ miên man trăm mối lo sầu chẳng bằng thuận theo tự nhiên, khi ấy lại có thể thấy được đóa hoa xinh đẹp bừng sáng sau rừng liễu đìu hiu nơi xóm vắng cô liêu.

Dẫu con người có chấp vào dục vọng của mình thế nào thì kết quả cuối cùng chắc chắn là: Người tính chẳng bằng trời tính. Mọi chuyện xảy ra đều là những chuyện cần xảy ra, những người đã đến đều là những người nên xuất hiện. Đó đều là những an bài tốt nhất. Điều duy nhất mà con người có thể nắm giữ là tâm tồn thiện niệm. Bởi lẽ: “Người lành Trời dành phúc cho”. 🙏

Theo Secretchina

‘Không tham’ mới chính là BÁU VẬT VÔ GIÁ của đời người

LAM THU

Người không tham là người không vì cái lợi trước mắt mà mất đi phẩm giá, quy tắc đạo đức tự ước thúc, tự coi là chuẩn mực, lẽ phải để hành xử trong đời. Với họ, ‘không tham chính là báu vật đời người’. Tại sao vậy?

Thời Vua Lê Thánh Tông đất nước vào giai đoạn hưng thịnh nhờ có vua anh minh và thẳng tay trừng trị tham nhũng. Thời đấy vua nghe nói có một vị quan tên là Vũ Tự làm quan rất thanh liêm, nhà vua vốn không tin nên quyết định thử xem tin đồn có thật hay không.

Vua biết có một người vừa được Vũ Tự xử cho thắng kiện liền bí mật gửi cho người này một mâm lễ vật quý, nói đưa lễ vật này cho Vũ Tự để cảm ơn vì đã xử cho thắng kiện. Vào đêm khuya người này mang lễ vật tới.

Sau khi người này cảm ơn vì được xử thắng kiện, Vũ Tự hỏi:

– Anh có biết ta là ai? Việc xét xử là theo



(EPOCH TIMES)

luật vua ban, anh cho ta là người thế nào mà dám làm chuyện phi pháp này?

– Bẩm thượng quan, tập tục là thế, đây là tấm lòng thành tri ân.

– Ta há phải theo tập tục quái gở này để chịu ô danh như những kẻ tham lam khác hay sao?

Nói xong, Vũ Tự sai gia nhân đuổi người này ra khỏi tư dinh.

Vua Lê Thánh Tông sau đó đã cho người tặng Vũ Tự chữ “liêm tiết” dính vào cổ áo triều phục vào bàn việc quốc sự.

Vua Lê Thánh Tông chủ trương không dùng kẻ nịnh bợ, chỉ trọng người ngay thẳng, vì thế những kẻ luôn cúi nịnh bợ không có chỗ ở chốn quan trường.

Vua nói: “Người quân tử là cội gốc để tiến lên trị bình, kẻ tiểu nhân là thềm bậc dẫn đến họa loạn. Ta và các người đã thề với trời đất dùng người quân tử, bỏ kẻ tiểu nhân,

ngày đêm chăm chăm không lơì. Các người chớ có quên đấy!”.

Nhà vua cũng ban hành bộ luật Hồng Đức, định rõ tội danh và hình phạt với các quan lại tham nhũng. Từ đó, đất nước không còn chỗ cho nạn quà cáp tham nhũng tồn tại nữa, đánh dấu một thời kỳ toàn thịnh trong lịch sử Việt Nam.

Có một tấm gương thanh liêm khác trong lịch sử là Dương Chấn thời nhà Hán. Dương Chấn tiến cử Vương Mật ra làm quan. Sau đó Dương Chấn được bổ nhiệm làm Thái thú Đông Lai.

Khi đi ngang qua đất Xương Ấp là nơi Vương Mật cai trị, nhớ ơn đề bạt ngày xưa, Vương Mật xin đến yết kiến rồi đêm khuya đem vàng đến dâng Dương Chấn. Thế nhưng Dương Chấn từ chối và nói rằng:

– Trước kia biết ông là người khá, tôi mới tiến cử ông. Thế mà ông vẫn chưa rõ bụng, còn đem vàng cho tôi?

Vương Mật cố nài ép, thưa:

– Xin Ngài nhận cho. Đêm khuya không ai biết.

Dương Chấn đáp:

– Trời biết, đất biết, ông biết, tôi biết. Sao gọi rằng không ai biết?

Vương Mật nghe nói xấu hổ bưng vàng lui ra.

Mạc Đĩnh Chi làm quan rất thanh liêm nên gia đình thường nghèo túng. Sau khi lo cho đám tang của mẹ, cuộc sống của ông vốn thanh bạch giờ càng đạm bạc hơn. Vua Trần Minh Tông biết chuyện, liền hỏi một viên quan tin cẩn:



(EPOCH TIMES)

– Ta muốn trích ít tiền trong kho cho người đem đến biếu Mạc Đĩnh Chi. Làm thế có được không?

Viên quan tâu với vua :

– Thần biết rõ Mạc Đĩnh Chi. Nếu cho người đem tiền đến, ông ấy sẽ không nhận đâu.

– Vậy khanh có cách nào khác không?

– Muôn tâu Bệ hạ! Thần nghĩ chỉ có cách lén bỏ tiền vào nhà, ông ấy không biết phải trả cho ai thì mới nhận.

Nhà vua ưng thuận, sai người đang đêm bỏ một gói tiền vào nhà Mạc Đĩnh Chi. Sáng hôm sau thức dậy, Mạc Đĩnh Chi thấy gói tiền trong nhà, liền đem vào triều, trình lên vua Minh Tông:

– Tâu Hoàng thượng, đêm qua ai đã bỏ vào nhà thần gói tiền này. Thần ngờ rằng đó là tiền của một người muốn dứt lốt thần để nhờ vả việc gì đó. Vậy thần đem tới, xin Hoàng thượng cho nộp tiền này vào công quỹ.

Vua Minh Tông đáp :

– Khanh có khó nhọc giúp người ta mới cho. Cứ coi đó là tiền của mình cũng được chứ sao?

– Phàm của cải không do tay mình làm ra thì không được tơ hào đến, Mạc Đĩnh Chi khẳng khái tâu.

Vua Trần Minh Tông rất cảm kích trước tấm lòng trung thực, liêm khiết, trọng nhân cách hơn tiền bạc của Mạc Đĩnh Chi. Vua đành giữ lại tiền rồi cho Mạc Đĩnh Chi lui.

Vậy báu vật đời người là gì?

Trước đây, có một người ở nước Tống nhặt được một viên ngọc thạch. Ông ta liền đem viên ngọc ấy biếu cho quan Tử Hân nhưng Tử Hân từ chối không nhận.



Người biếu ngọc nói: “Viên ngọc này tôi đã đem cho thợ ngọc xem qua rồi, ông ấy nói đây đúng là một loại ngọc rất quý giá nên tôi mới dám đem dâng biếu quan lớn!”.

Tử Hân nói: “Người cho ngọc là của báu còn ta cho ‘không tham’ là của báu. Người đem ngọc biếu ta, nếu ta nhận, thì cả hai chúng ta đều mất của báu rồi! Chi bằng, mỗi người chúng ta tự giữ lại báu vật của mình đi!”.

Trong văn tự truyền thống Trung Hoa, chữ Kim “金” (có nghĩa trước mắt, hiện tại, hôm nay) ghép với chữ Bối “貝” (có nghĩa là tiền, báu vật) để thành ra chữ Tham “貪”. Văn tự truyền thống cổ xưa không chỉ diễn tả nội dung bề mặt mà còn có ý tứ hàm nghĩa ẩn trong đó vô cùng sâu sắc. “Kim + Bối”: nghĩa là chỉ thấy cái lợi trước mắt thì chính là “Tham”.

Người không tham là người không vì cái lợi trước mắt mà mất đi phẩm giá, quy tắc đạo đức tự ước thúc, tự coi là chuẩn mực, lẽ phải để hành xử trong đời. Với họ, ‘không tham chính là báu vật đời người’. Tại sao vậy?



Chữ “Tham” trong văn hoá truyền thống.

Bởi vì giữ mình liêm khiết, trong sạch, không bị cám dỗ bởi lợi ích vật chất thật sự không dễ, đó là cảnh giới của sự tu dưỡng, giác ngộ. Là trí tuệ của bậc trí giả, hiểu rằng, cái được không bằng cái mất.

Tiền bạc khi chết đi không mang theo nổi, nhưng danh dự nhân phẩm thì lưu truyền đời đời. Vậy nên người xưa mới có câu: “Trăm năm bia đá cũng mòn, ngàn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ”.

Con người trong xã hội ngày nay, coi vật chất là thước đo của hạnh phúc, vì thế mà lao tâm khổ tứ thậm chí có kẻ không từ một thủ đoạn nào để đạt được. Chạy quyền, chức, buôn gian bán lận, đầu độc nhau bằng các mánh lới kinh doanh độc hại, thực phẩm ô nhiễm tràn lan, hồi lộ phong bì phong bao từ bệnh viện đến trường học...

Trăm sự tha hóa xã hội chẳng phải chính là từ lòng tham ấy mà ra. Ai cũng dám bớt đi một chút nhân cách để thêm một chút vật chất cho mình, đạo đức xã hội vì thế mà xuống dốc không phanh.

Thế nên Mạc Đĩnh Chi mới khẳng khái: “Phàm của cải không do tay mình làm ra thì không được tơ hào đến”. Tại sao người xưa

Phật gia giảng: Tham, Sân, Si là cội nguồn của phiền não khổ đau chẳng phải chính là ý tứ đó? Văn hóa huy hoàng truyền thống coi trọng đạo đức ở vị trí số một. Người không thể giữ mình không xứng đáng làm quân tử.

(TASTE OF LIFE)



coi trọng nhân đức như thế. Là bởi họ đều tin mọi sự trên thế gian đều không nằm ngoài con mắt của Thần Phật.

“Trời biết, đất biết, ông biết, tôi biết. Sao gọi rằng không ai biết?”. Dương Chấn thấu hiểu cái lẽ sâu xa ấy nên giữ mình trong sạch. Ngay cả khi không ai biết đến thì chỉ cần Trời biết là đủ rồi. 

NHÂN VẬT

Những nhân vật truyền cảm hứng về các giá trị sống đẹp, những trải nghiệm trên con đường vươn tới thành công... Đại Kỳ Nguyên tin rằng, trong sâu thẳm mỗi độc giả đều là “những người hùng chân chính”, luôn tìm kiếm chính nghĩa và thiện lương.





Á hậu
Quý bà Thế giới - Doanh nhân
Nguyễn Thu Hương:

“HẠNH PHÚC
bắt nguồn từ **TÂM,**
SƯỜNG KHỔ
trong đời đều do
DUYÊN NỢ”

HOÀNG MAI - PHONG VŨ

Nổi tiếng với các danh hiệu Hoa hậu Thể thao, Á hậu Quý bà Thế giới, nhưng Nguyễn Thu Hương tỏa sáng không chỉ ở vẻ đẹp ngoại hình, mà ở hình mẫu một phụ nữ hiện đại, năng động, nữ doanh nhân thành đạt. Thông qua mạng lưới Nữ lãnh đạo Quốc tế - Women Leader International Network (WLIN), Thu Hương truyền cảm hứng và gắn kết những người phụ nữ toàn cầu để tạo ra một thế giới tốt đẹp hơn, đóng góp những giá trị tích cực cho cộng đồng.

(ẢNH TRONG BÀI DO NHÂN VẬT CUNG CẤP)

Truyền cảm hứng tới phụ nữ toàn cầu

Năm 2011, nữ doanh nhân Nguyễn Thu Hương đại diện Việt Nam tham dự Cuộc thi Hoa hậu Quý bà Thế giới và không ai bất ngờ khi cô đoạt ngôi vị Á hậu. Ở tuổi 32 ấy, Thu Hương đã có sự nghiệp riêng thành công nhất định, và việc tham dự Hoa hậu Thế giới đã mở ra một tầm nhìn khác, rộng lớn hơn về thế giới, khi cô có cơ hội tiếp xúc với những người phụ nữ đến từ 70 quốc gia với 70 nền văn hóa khác nhau.

Là người Việt Nam đầu tiên sáng lập Mạng lưới Nữ lãnh đạo Quốc tế, mục tiêu của Á hậu Quý bà Nguyễn Thu Hương là tạo ra một “sân chơi” cho các nữ lãnh đạo doanh nghiệp, nữ lãnh đạo các tổ chức xã hội với mong muốn hoàn thiện bản thân mình, mong muốn phát triển hoạt động kinh doanh cũng như hướng tới việc chinh phục đỉnh cao mới.



Từng có kinh nghiệm về xây dựng hình ảnh đẹp khi là một MC cuốn hút của Đài Truyền hình Việt Nam, cũng như nền tảng thành công trong việc xây dựng thương hiệu cá nhân ở cương vị Tổng Giám đốc Công ty Truyền thông Nam Hương, Thu Hương đã dành hết tâm huyết chia sẻ vốn sống, sự hiểu biết, và kinh nghiệm kinh doanh của mình cho các thành viên trong mạng lưới.

WLIN được hiểu như một mạng lưới gắn kết hoạt động kinh doanh, dựa trên nguyên lý chú trọng giữ gìn thương hiệu cá nhân cũng như thương hiệu doanh nghiệp. Theo Thu Hương, triết lý đó được đặt ra để mỗi thành viên trong mạng lưới đều phải có ý thức về thương hiệu cá nhân, thì họ mới có thể có động lực phát triển doanh nghiệp của mình và giữ gìn uy tín dựa trên nền tảng phát triển bền vững, và từ đó cung cấp cho khách hàng những sản phẩm tốt nhất.



Doanh nhân Thu Hương (uáy đỏ ở giữa) cùng bạn bè trong mạng lưới WLIN.

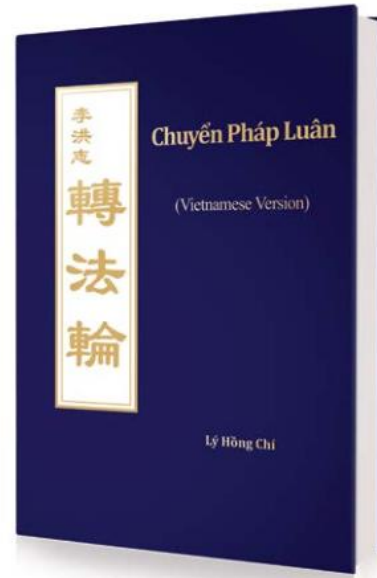
Tổ tưởng Phật Pháp và hướng tới cộng đồng

Thu Hương chia sẻ rằng sách là người bạn chí cốt của cô ngay từ thuở niên thiếu. Cho tới khi thành danh, dù bận bịu đến mấy cô cũng dành thời gian để đọc sách. Sách đã giúp khơi gợi ý chí và ý tưởng khi người đẹp mới chập chững dạo bước trên con đường kinh doanh đầy gai góc. Khi ấy, những cuốn sách của Tỷ phú Donald Trump (hiện nay là Tổng thống Mỹ) và Cựu Chủ tịch tập đoàn Daewoo Kim Woo Choong đã giúp Thu Hương vươn ra biển lớn thương trường.

Nhưng nhiều người quan niệm “*Thương trường là chiến trường*”, chẳng thể trải bước trên thảm hồng mà không dẫm phải gai, những tị hiềm, nói xấu, ganh ghét, tranh giành và thậm chí cả kiện tụng khiến Thu Hương cảm thấy e ngại và mệt mỏi. Rồi cách đây 2 năm, một người bạn đã chia sẻ cho cô cuốn sách Chuyển Pháp Luân dạy con người hành thiện theo ba chữ Chân-Thiện-Nhẫn. Thu Hương đọc một mạch và nhận thấy rằng, đây chính là điều mà cô đang tìm kiếm bấy lâu nay.

“Tiền bạc làm ra không chỉ để phục vụ mình mà còn nên hướng tới nghĩa vụ phục vụ cộng đồng, và đừng bao giờ bị lệ thuộc hay cuốn vào vòng xoay của việc kiếm tiền mà quên đi những giá trị đạo đức căn bản”.

– Doanh nhân Nguyễn Thu Hương



Từ khi đọc sách và làm theo những điều trong sách Chuyển Pháp Luân dạy bảo, Thu Hương cảm nhận khí chất sáng hơn, trí tuệ thông suốt hơn và làm việc hiệu quả hơn.

Chính vì vậy mà cô thường xuyên có những đóng góp cho cộng đồng như đồng hành với Quỹ Học bổng Vừ A Dính. Hằng năm, doanh nhân Nguyễn Thu Hương đại diện WLIN trao tặng học bổng trị giá 500 triệu đồng cho trẻ em nghèo học giỏi của Quỹ Bảo trợ Trẻ em Việt Nam.

Ngày càng đẹp và thành công hơn trong sự nghiệp, lại có một gia đình hạnh phúc viên mãn, đây cũng là mục đích của WLIN - Việt Nam do chị sáng lập. Chị từng nói rằng khi người phụ nữ hạnh phúc thì họ sẽ làm cả thế giới hạnh phúc. Vậy điều gì khiến người phụ nữ hạnh phúc?

Doanh nhân Thu Hương: Hương nghĩ rằng người phụ nữ hạnh phúc khi họ được là chính họ, được làm những điều mà họ yêu



thích, có cơ hội phát triển sự nghiệp, được ghi nhận những cống hiến và thành tựu của họ và trên hết thiên bẩm của họ là được vun vén chăm sóc gia đình. Khi đó họ sẽ cảm thấy hạnh phúc và lan tỏa giá trị của mình đến những người xung quanh, đặc biệt là những người thân của mình.

“Đối với Thu Hương, hạnh phúc bắt nguồn từ tâm, mọi sướng khổ gặp phải trong đời đều là do duyên nợ, nên từ ngày tu luyện Pháp Luân Công và thực hành theo ba chữ Chân-Thiện-Nhẫn, mọi việc của Hương rất tốt, gia đình cũng rất vui vẻ hạnh phúc, và mọi người đều bảo nhau làm việc gì cũng đều cố gắng dựa theo tiêu chuẩn Chân-Thiện-Nhẫn”.

– Doanh nhân Nguyễn Thu Hương

Người phụ nữ trong gia đình có bốn phận giữ gìn hạnh phúc gia đình và chăm sóc, nuôi dạy con cái, nên WLIN – Việt Nam rất chú trọng đến những hoạt động giúp cho các nữ lãnh đạo có thêm kỹ năng để chăm sóc gia đình cũng như đào tạo thế hệ kế thừa bằng cách tạo ra môi trường học tập thuận lợi cho các con phát triển.

Vì vậy, Hương nghĩ khi mình không tranh đấu, và học cách nhẫn nhịn, rồi được thể hiện khả năng trong công việc, có cộng đồng bạn bè và làm những việc có ý nghĩa cho xã hội, thì đó cũng là cách khiến cho gia đình



mình tự hào và hạnh phúc hơn.

Hương tự hào là hầu hết những thành viên gia nhập WLIN – Việt Nam sau một thời gian đều có những thay đổi tích cực. Họ trở nên đẹp hơn, tự tin hơn và học hỏi được nhiều kỹ năng cuộc sống để khéo léo chăm sóc gia đình, biết chia sẻ với chồng và dạy dỗ con cái tốt hơn.

Với quỹ thời gian vô cùng hạn hẹp, làm thế nào Thu Hương có thể đảm nhiệm nhiều vị trí trong MỘT: Tổng giám đốc Công ty Truyền thông Nam Hương,



Doanh nhân Thu Hương và gia đình.



Doanh nhân Thu Hương chia sẻ về mạng lưới WLIN.

Nhà lãnh đạo WLIN - Việt Nam, Thứ ký tòa soạn và người phụ nữ đảm đang giữ lửa ấm cho gia đình?

Doanh nhân Thu Hương: Hương ngộ ra một điều là mọi sự hy sinh vì gia đình của mình thật ra không phải lúc nào cũng đúng. Bởi khi mình cho rằng mình đang hy sinh vì gia đình thì chính lại là lúc mình vị tư nhiều hơn, đòi hỏi người chồng cũng phải giống như mình. Khi không nhận được những điều như mong muốn thì phụ nữ lại dằn vặt, tâm bất an khiến không khí gia đình không được thoải mái.

Đối với Thu Hương, điều quan trọng và khó khăn đối với một nữ doanh nhân là sự dung hòa giữa trách nhiệm trong công việc xã hội và bổn phận của người phụ nữ trong

gia đình. Vì vậy WLIN – Việt Nam có thêm một triết lý nữa, đó là Chiến lược cho thế hệ kế thừa.

Không những trong gia đình mà ngay cả tại công sở, Thu Hương cũng áp dụng Chân-Thiện-Nhẫn học được trong sách để hành xử với nhân viên và cả khi làm việc với đối tác khách hàng. Tất cả mọi việc mình làm đều dựa trên tiêu chuẩn đó nên dù phải gánh vác nhiều trọng trách lớn, Hương vẫn tràn đầy năng lượng, bởi môn tu luyện Phật gia này dạy con người trở nên bao dung và nhẫn nại, từ đó tâm thái bình an, tâm thân khỏe mạnh và sống vui hơn.

Những nỗ lực của Hương đã được đền đáp khi WLIN - Việt Nam trở thành mạng lưới phát triển mạnh nhất châu Á hiện nay và là một trong số ít những mạng lưới năng động

nhất thế giới. Tuyệt vời hơn nữa là cách thức vận hành của WLIN - Việt Nam đang được nhiều quốc gia đăng ký mua bản quyền phát triển mạng lưới ra nước ngoài.

Không những thế, Công ty Truyền thông Nam Hương do Hương làm Tổng giám đốc, nơi sở hữu những ấn phẩm sang trọng, dẫn đầu xu hướng trên thị trường như Tạp chí *Cẩm Nang Mua Sắm*, *Ấn phẩm Phong Cách Doanh Nhân*, *Không Gian Sống*, *Bridal...* vẫn hút độc giả và các doanh nghiệp, bất chấp tình hình thị trường báo giấy đang trong giai đoạn khó khăn, khủng hoảng.

Mỗi người đều đến thế giới này để góp một phần nào đó. Đường như sứ mệnh của Thu Hương là gắn kết cộng đồng?

Doanh nhân Thu Hương: Hương nghĩ là con người ta sống phải có cộng đồng, và có những người bạn cùng chí hướng, cùng niềm tin. May mắn là từ bé cho đến khi trưởng thành, Hương vẫn luôn có những người bạn lâu năm quý mến nhau ở bên cạnh. Chính vì thế mà những người bạn thân của Hương cũng gia nhập vào mạng lưới WLIN - Việt Nam để có cơ hội gặp nhau và chia sẻ với nhau thường xuyên hơn.

Muốn phát triển kinh doanh được tốt thì những ý kiến đóng góp của bạn bè cũng giữ vai trò rất quan trọng. Bây giờ, Hương có hàng trăm hàng nghìn người bạn khắp nơi trên thế giới, và đó là nguồn động viên lớn bên cạnh hậu phương vững chắc của gia đình.

Điều gì Thu Hương tâm đắc khi chia sẻ với bạn bè năm châu của mình?

Doanh nhân Thu Hương: Khi ai đó gặp khó khăn khúc mắc, hay bị ốm đau bệnh tật, Hương sẽ chia sẻ về những lợi ích mà mình

đã có được từ ngày tu luyện Pháp Luân Công. Phật gia giảng rằng, điều ý nghĩa nhất của sinh mệnh đời người chính là quay trở về với bản tính nguyên sơ trong mỗi con người, và Chân-Thiện-Nhẫn luôn là cội nguồn của mọi điều tốt đẹp.

Sống trong cuộc đời, ai cũng tranh đấu ngược xuôi để đạt được danh lợi, tiền tài. Nhưng khi hai mắt khép lại, những phần đấu, bon chen, hoan hỷ, buồn bực rồi cũng tan theo hư ảo. Của cải ấy, khi sinh không



đem đến, khi tử không mang theo đi, vậy Phản Bốn Quy Chân mới là điều có ý nghĩa nhất của đời người. Chính vì vậy, Hương luôn giúp bạn bè hiểu rõ bốn chữ Phản Bốn Quy Chân, hiểu rõ được bản chất căn nguyên của sự việc, để chúng ta tránh được những kết quả không đúng.

Bận rộn với trăm công nghìn việc như vậy, chị có thời gian nào dành riêng cho bản thân mình không?

Doanh nhân Thu Hương: Thú thật là ngày trước, Hương thường hay nói với chồng rằng: “Khi nào hai con trưởng thành thì em sẽ đi tu đó” (cười). Chồng mình trả lời là: “Tu thế nào mà tu, chồng con ở đây làm sao em đi tu được”. Cho đến khi Hương có cơ duyên được đọc cuốn Chuyển Pháp Luân, cuốn sách vô cùng hay đã cuốn hút mình đọc liền một mạch. Hương nhận ra rằng, đây chính là phương pháp tu trong thế gian, vẫn có thể tu luyện mà không phải xa lánh đời thường. Mình tu tâm tính theo ba chữ Chân–Thiện–Nhẫn, vừa làm thật tốt bốn phận người phụ nữ trong gia đình, vừa cống hiến tài năng cho xã hội.

Hương không phải là người tham vọng quyền lực hay danh vọng, mà chỉ muốn làm điều tốt cho mọi người và mong muốn những người xung quanh mình hạnh phúc. Nhưng khi ra ngoài thấy cuộc sống quá bon chen, cạnh tranh, đấu đá nhau... khiến mình thấy cuộc sống thật ngọt ngào. Nhiều người cứ nghĩ rằng sống cần phải khôn ngoan hơn, nhanh nhạy hơn, và giành được ưu thế hơn người khác thì mới là tốt, nhưng sách Chuyển Pháp Luân dạy rằng, chỉ khi tuân theo tiêu chuẩn Chân–Thiện–Nhẫn, sống chân thật, thiện lương và nhẫn nại thì mới là tốt.

Từ khi Hương học và làm theo Chân–Thiện–Nhẫn thì mọi việc Hương làm trở nên

rất tốt, đầu óc sáng suốt và đối diện với hoàn cảnh khó khăn cũng không làm Hương mệt mỏi hay stress như trước kia. Cùng với 5 bài tập khí công nhẹ nhàng, tối nào Hương cũng dành thời gian từ 1-2 tiếng để tập, và cảm thấy rất viên mãn, từ sức khỏe cho đến tinh thần. 



- Hoa khôi Thể thao 1995
- Giành ngôi vị Á hậu 2 trong cuộc thi Hoa hậu Quý bà Thế giới năm 2011
- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Truyền thông và Đầu tư Nam Hương
- Chủ tịch Học viện hình ảnh chuyên nghiệp
- Người sáng lập và Chủ tịch của WLIN - Việt Nam
- Phó chủ tịch Hội Doanh nghiệp trẻ Hà Nội
- Phó chủ tịch Hội Phụ nữ Trẻ TP.HCM
- Trưởng ban tổ chức Giải thưởng quốc tế phong cách kinh doanh
- Người sáng lập mạng lưới Phong cách Kinh doanh Quốc tế
- Tài trợ cho Quỹ Học bổng Vừ A Dính
- Thành viên Hội đồng Quản trị Hiệp hội Phát triển hàng tiêu dùng Việt Nam
- Người sáng lập Câu lạc bộ Lady Luxury Club
- Nhà sản xuất các tạp chí, ấn phẩm:
Tạp chí Cẩm Nang Mua Sắm, Ấn phẩm Phong Cách Doanh Nhân, Women Leaders, Không Gian Sống, Bridal, The Best Enjoy Living, The Best Shopping Choice,...





(SHUTTERSTOCK/DKN)

Quốc Trung



“Được làm điều mình **ĐAM MÊ**,
là một người **TỬ TẾ**
thì cũng **ĐÁNG TỰ HÀO** rồi”

THIÊN AN

Gặp gỡ Nhạc sỹ Quốc Trung và con trai Đăng Quang trong một chiều thu, nghe những lời tâm tư chân thành mà giản dị của một người cha nổi tiếng nuôi con trong bối cảnh ánh hào quang là mật ngọt nhưng cũng là thuốc đắng. Dù là ai, ở vị trí nào, người đàn ông khi mang trong mình thiên chức làm cha, luôn chỉ giản đơn như danh từ thiêng liêng ấy vốn có...

(ẢNH TRONG BÀI: ĐẠI KỶ NGUYỄN VÀ NHÂN VẬT CUNG CẤP)

Quang chọn dòng nhạc khó, tại sao anh không hướng Quang lựa chọn theo con đường mà anh và Thanh Lam đã thành công?

Tôi không có ý định bắt Quang giống mình. Cháu đã chọn nhạc cổ điển, và tôi nghĩ, phải có những sự lựa chọn cá nhân thì các bạn trẻ mới có thể kiên trì theo đam mê đó.

Tôi cũng nói với Quang là nhạc cổ điển thì rất vất vả, cả về tinh thần cũng như vật chất. Mình sẽ luôn luôn thấy cô đơn, suốt ngày phải tập đàn.

Nhạc cổ điển kén người nghe, những nghệ sỹ nhạc cổ điển nhất là ở Việt Nam có đời sống rất khó khăn. Người nào mà nhiều việc nhất thì cũng là chơi nhạc ở các quán bar chứ còn để biểu diễn ở sân khấu cổ điển thì phải rất là giỏi, và phải có được cơ hội mà cơ hội lại rất ít. Đó cũng là những thực tế cần biết để mình cân đối cuộc sống của mình.

“Nhưng đối với tôi thì tôi cũng để cho các con mình thấy là đời sống vật chất trong cuộc sống không phải là thứ quan trọng nhất, mà quan trọng nhất là mình được làm những thứ mà mình đam mê, mình được chơi đàn, mình được sống với niềm yêu thích của mình. Với nghệ sỹ thì đó là điều hạnh phúc nhất”.

– Nhạc sỹ Quốc Trung



Anh chuẩn bị ‘gia tài’ gì cho con kế nghiệp âm nhạc gia đình?

Tất nhiên tôi cũng không chuẩn bị cho con những gia tài gì đấy, mà tôi tạo cho con những điều kiện, những sự ủng hộ tốt nhất để con tích lũy những kiến thức, rồi sẽ tự ý thức và tự xây dựng cho mình một đời sống riêng. Sống theo ý bố mẹ hay sống bằng tiền của bố mẹ hay sống bằng sở thích của bố mẹ, theo quan điểm của tôi thì như thế rất... dã man, bởi vì mình đã cướp đi sự lựa chọn của mỗi người. Dù giàu hay nổi tiếng mà không được sống theo cách mình muốn thì cũng khổ.

Sự nổi tiếng có ảnh hưởng đến cách anh dạy con không?

Với tôi thì nổi tiếng không quan trọng, được mọi người biết đến thì mình cũng rất vui, nhưng đối với người nghệ sỹ như tôi



Dang Quang

Em bắt đầu học Piano từ năm em khoảng 9 tuổi, thì cũng là khá muộn. Trong quá trình dài cố gắng thì em cảm nhận được đam mê cũng như tình yêu của mình đối với âm nhạc nói chung và âm nhạc cổ điển nói riêng. Và qua một quá trình dài phải khổ luyện, đi sâu hơn thì em càng cảm thấy rõ hơn, đậm nét hơn tinh túy của âm nhạc cổ điển. Đó cũng là một trong những giá trị đáng quý để mình kiên trì theo đuổi.

Em nghĩ là dù cái nghề này đòi hỏi một sự khắc nghiệt, em vẫn mong muốn làm thế nào để tìm được một sự cân bằng tốt nhất trong cuộc sống. Nhưng em cũng biết một điều là gia đình bố mẹ và ông bà luôn luôn ở đằng sau hỗ trợ cho em những điều kiện tốt nhất để em tự mình có thể nỗ lực, đạt được những mong muốn của mình. Và em luôn luôn biết ơn sự động viên của gia đình.

thì mối quan hệ nó là sự uy tín trong công việc. Tôi chỉ làm nghề cũng không bán hàng online để dùng sự nổi tiếng đó của mình để mang lại những nguồn thu. Chính vì vậy mà trong gia đình, tôi nghĩ là đối với các con thì không có phiền.

Chỉ có điều, xuất phát từ những kinh nghiệm từ bố đối với tôi ngày xưa. Tôi biết là nó sẽ có những những sức ép nhất định, kiểu như 'con ông Trung Kiên chỉ có cái tiếng', nếu lúc trẻ thì sẽ cảm thấy rất khó chịu. Tuổi trẻ luôn luôn muốn chứng tỏ bản thân, ngồng cuồng và bị cái bóng áp đặt như thế thì sẽ thấy không vui. Nhưng mà đến một lúc nào đấy, khi người ta tự tin với khả năng của mình thì người ta sẽ không chịu sức ép ấy nữa.

“Tôi nghĩ rằng, tôi sẽ xây dựng cho các con sự tự tin trong đời sống. Cái bóng của bố mẹ phải là điều con nên tự hào chứ không phải là tạo cho mình sức ép hay là sự khó chịu”.

– Nhạc sỹ Quốc Trung

Một người làm âm nhạc được đánh giá là ‘khó tính’ như anh, liệu có phải là một người cha khó tính?

Khi Quang đi thi, tôi là người đứng ngoài mà cảm thấy rất hồi hộp, không dám xem. Gần đây nhất là 2,3 năm trước, Quang có một buổi biểu diễn với dàn nhạc giao hưởng. Đây là sự kiện rất hiếm và đáng quý nên tôi đã đi xem nhưng chỉ dám... đứng nép ở một góc. Vì tôi không muốn con mình mất tập trung, và do tôi cũng rất hồi hộp, lo lắng.



Nhạc sỹ Quốc Trung và Ngài Simon Denis Rattle, nhạc trưởng chính của Dàn nhạc giao hưởng Berlin.

Nhưng tôi rất kỵ việc tạo áp lực cho con bằng cách so sánh con mình với ai đấy, ví dụ như con chú ấy được giải nhất mà con mình được giải nhì.

Điều quan trọng nhất là mình phải giáo dục cho trẻ con hiểu rằng muốn thành công thì cần phải khổ luyện, cần phải làm việc một cách hăng say và tâm huyết. Còn thành công đến mức độ nào còn phụ thuộc vào khả năng của mình. Nếu khả năng của mình chỉ được như vậy thì không có gì đáng thất vọng cả.

Tôi luôn nói với Quang là sự phong phú trong đời sống tinh thần là quan trọng nhất, nên cần dành nhiều thời gian để khám phá những điều mà mình thực sự thích và phong cách âm nhạc sẽ dần dần hình thành từ đó.

Anh và chị Thanh Lam có bao giờ xung đột về cách dạy con không?

Xung đột thì rất nhiều nhưng cuối cùng đều được hòa giải vì ai cũng chỉ mong điều

Đặng Quang

Được sinh ra trong một gia đình có truyền thống văn hoá nghệ thuật là điều rất đáng quý, nhưng kèm theo đấy là một áp lực lớn ở đằng sau, ví dụ như mình là con bố Trung con mẹ Lam thì mình phải học thật tốt, mình phải đánh đàn hay để không làm bố mẹ thất vọng. Tuy nhiên, càng về sau khi lớn lên thì em hiểu rằng, khi em đi làm hay biểu diễn cũng sẽ luôn có áp lực. Nhưng theo thời gian, tài năng và sự cố gắng của mình sẽ chứng tỏ tất cả. Em luôn luôn mong mình có thể tìm được sự tự tin trong chính bản thân để theo đuổi đam mê.





tốt nhất cho con. Quang thì thân với mẹ hơn với bố (Cười).

Được đi nhiều nơi và học được những nếp sống văn minh, tôi muốn đối xử bình đẳng với con hay bất cứ ai, tôn trọng sự khác biệt và rèn cho con cảm nhận được điều đó ngay từ lúc bé. Tôi nghĩ trong việc này, gia đình tôi cũng khá văn minh và có sự tôn trọng lẫn nhau..

Sự thành công hay nổi tiếng của cả gia đình có phải thường khiến cha mẹ đặt kỳ vọng vào con cái?

Theo quan điểm của riêng tôi thì sự nổi tiếng không phải là một gia tài, không phải là một điều kiện để giúp đỡ cho con được, mà con cần thực lực, cần sự lựa chọn và đam mê riêng. Việc nổi tiếng là việc của bố mẹ còn mình cứ làm tốt phần việc của mình. Cho dù mình có là người nghệ sỹ không nổi tiếng đi nữa thì cũng không có điều gì xấu hổ cả. Vì trong cuộc sống, mọi công việc đều bình đẳng như nhau..

Tôi nhớ, sau khi Quang đi thi và được một vài giải thưởng, có một cuộc thi cũng khá khó đối với Quang. Lúc ấy, Quang chưa có



Đặng Quang và mẹ, ca sỹ Thanh Lam.

nhiều kinh nghiệm nên chưa thành công. Quang nói là chán lắm bố ạ, con chẳng được giải gì nên con rất là buồn. Tôi khuyên con rằng đây là chuyện rất bình thường, bởi vì một trăm người đi thi thì chỉ có một người được giải, hãy coi nó là cơ hội để mình có thêm kinh nghiệm cọ sát. Và quan trọng hơn, mình biết được mình đang ở đâu, đang ở mức độ nào so với các bạn quốc tế. Áp lực về sự nổi tiếng, sự thành công phải được chuyển thành niềm đam mê, ý thức phấn đấu chứ không nên là gánh nặng..

“Người nổi tiếng hay là người bình thường thì cũng không có ai hơn ai. Chính vì vậy mà đôi khi muốn thành công nó còn là số mệnh chứ không phải là cứ tài giỏi thì thành công”.

– Nhạc sỹ Quốc Trung

Tôi không yêu cầu con mình phải là thiên tài, là nhà vô địch. Nhiều đứa trẻ lựa chọn cho mình một cuộc sống không cần giàu sang, cần những trải nghiệm, chúng sống một đời sống rất bình lặng, hạnh phúc và được làm những điều mình thích. Đây là những cái cần được tôn trọng. Và tôi nghĩ là một người tử tế thì cũng đáng tự hào rồi.

Các bạn trẻ bây giờ làm nghệ thuật rất khao khát ánh hào quang, là một nghệ sỹ nếm trải đủ đầy ánh hào quang của sân khấu, anh muốn chia sẻ với con điều gì?

Nghệ thuật là lĩnh vực mà khi thành công sẽ mang lại sự nổi tiếng, mà sự nổi tiếng đôi khi làm cho người nghệ sỹ quên đi rằng: Chất men say của người nghệ sỹ là sự thăng hoa trong biểu diễn nghệ thuật. Tôi không chủ định trở thành người nổi tiếng, nhưng do được tham gia những chương trình truyền hình nên nhiều người biết đến. Tất nhiên, đi đâu được nhiều người biết đến cũng cảm thấy vui, nhưng sự nổi tiếng đấy không tạo ra khoảng cách, mà tôi luôn ý thức mình như người bình thường. Tôi dạy con cũng vậy, muốn con biết chia sẻ, biết quan tâm, chứ sự nổi tiếng nó rất phù phiếm.

Đặng Quang

Tuy có rất ít thời gian dành riêng cho bố nhưng em rất trân trọng những kỷ niệm của hai bố con. Có một kỷ niệm em vẫn nhớ như in là cách đây khoảng tầm 5-6 năm, trong một mùa hè hai bố con rủ nhau đi phượt xe máy từ Hà Nội mà vào tận Cát Bà, Quảng Ninh. Lúc đó em rất nhỏ và chưa đi phượt bao giờ nên rất hào hứng. Bố em cũng muốn nhân cơ hội này rèn luyện cho em. Đi xe máy cào cào yên rất là cứng, hai bố con ôm nhau ngồi, 7-8 tiếng sau mới đến nơi. Em ngây thơ chẳng biết gì mặc quần soóc, đi đường trường hạt bụi thổi vào người rất là rát. Sau chuyến đi đấy thì em bỏ cuộc luôn.. Bố em an ủi rằng: “Lúc nào con mỏi thì bố dừng lại để nghỉ, sau bố mua xe khác yên êm hơn 2 bố con mình đi”. Nhưng em đã bảo bố là, “Thôi không bao giờ có lần sau nữa đâu, bố chỉ lừa con được lần này thôi!”.





Đặng Quang

Dù gia đình mong muốn em cố gắng phấn đấu học tập hết sức có thể, nhưng không bao giờ tạo cho em áp lực con phải nổi tiếng, hay đứng đầu bảng. Và em cũng thấy rằng sự nổi tiếng, hào quang về vật chất không phải là giá trị lâu dài. Đối với người làm âm nhạc, điều đáng quý là được chơi nhạc, được biểu diễn, thậm chí được đi nghe, tham gia vào những dự án, và đắm chìm trong một không gian nghệ thuật văn hoá. Một đời sống tinh thần như vậy thật sự rất văn minh và phong phú. Đây là điều cốt lõi mà em luôn muốn mang đến trong cuộc sống của mình.

Em không có nhiều thời gian ở bên cạnh bố, tính tình em lại ít giao lưu nói chuyện nhưng khi đi du học và về nhà chơi, em thấy khoảng cách giữa em và bố gần lại hơn. Mặc dù ít thời gian bên nhau, tính cách khác biệt, hay không có những đồng quan điểm, nhưng có điều quan trọng nhất là em biết bố luôn luôn muốn dành điều tốt nhất cho hai chị em. Đây là một cái điều chắc chắn không thể lay chuyển được, và em sẽ luôn luôn trân trọng điều đó.



Mình không ghét nó, mình không kỳ thị gì nó nhưng mình cũng không phấn đấu vì nó.

Chính vì vậy mà về sau này tôi không thích những show truyền hình nữa, bởi vì đôi khi nó cũng cổ súy cho sự hào danh của các bạn trẻ, điều đó rất nguy hiểm. Đến với nghệ thuật phải bằng tình yêu và sự đam mê chứ không nên vì mong muốn được nổi tiếng. Nó sẽ làm méo mó đời sống và giá trị vốn có của nghệ thuật. Rất nhiều nghệ sỹ họ trở nên trầm cảm, thậm chí tự tử vì áp lực của sự nổi tiếng. Khi ánh hào quang rực rỡ qua đi, sẽ không ai biết đến mình, nên họ giãy giụa để mong mọi người nhớ tới. Họ dễ sa đà vào việc sử dụng các chất kích thích như rượu, và thậm chí tự tử. Đây là quan niệm riêng thôi nhưng cũng là kinh nghiệm cho các nghệ sỹ trẻ.

Tất nhiên, mỗi người có một sự lựa chọn cho cuộc sống mà mình cần tôn trọng. Có những nghệ sỹ trẻ thích sự nổi tiếng thì mình cũng không thể phê phán họ, nhưng cần ý thức được mặt trái của sự nổi tiếng mang lại. Tôi thì luôn trân trọng những giá trị của người nghệ sỹ đích thực, và cũng luôn muốn những đứa con mình hướng đến điều đó.

THƯỜNG THỨC

Những đỉnh cao nghệ thuật thế giới đã được minh chứng qua dòng chảy thời gian, với các tác phẩm hội họa, âm nhạc, kiến trúc, vũ đạo... Kiệt xuất - những dấu ấn lịch sử đã đặt định nên chuẩn mực giá trị nghệ thuật và nhân sinh quý báu cho nhân loại.



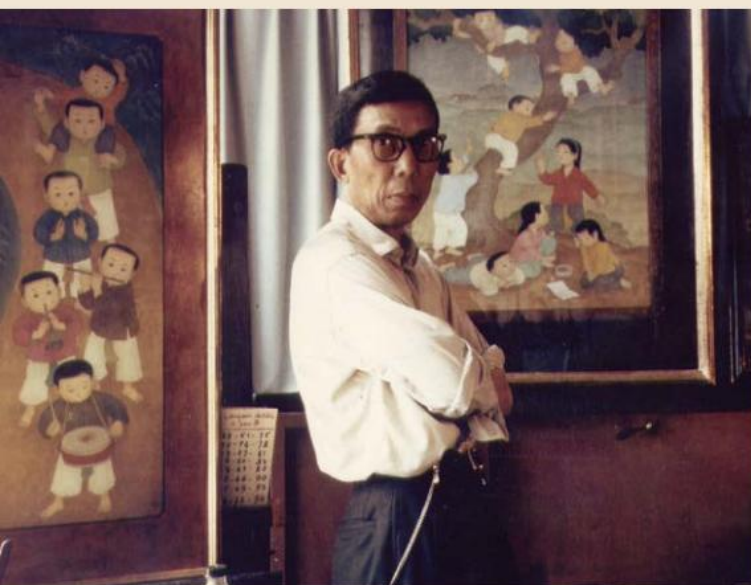
"Bài thơ lụa là" (trích đoạn) - Tranh lụa của danh họa Mai Trung Thứ.

Danh họa Mai Trung Thứ

*Niềm thương nhớ quê hương
là nguồn cảm hứng vô tận*

TRUNG DUNG

Là một trong nhóm tứ kiệt của nền hội họa Việt Nam (Phổ - Thứ - Lữ - Đàm), Mai Trung Thứ đã để lại một tài sản tinh thần vô giá với những bức tranh nhẹ như gió thoảng. Tên tuổi ông trong hội họa gắn liền với những tác phẩm tranh lụa về đề tài phụ nữ, trẻ em, cuộc sống thường ngày dưới cái nhìn mang đầy màu sắc văn hóa Á Đông.



Danh họa Mai Trung Thứ trong phòng tranh của mình tại Vanves, Pháp năm 1964.

Mai Trung Thứ (hoặc Mai Thứ) sinh năm 1906, quê ở làng Do Nha, huyện An Dương, Hải Phòng.

Ông là một trong những họa sĩ tốt nghiệp khóa đầu tiên của Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương (1925-1930).

Năm 1925, ông thi vào khóa I Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương cùng lứa với Nguyễn Phan Chánh, Lê Văn Đệ, Lê Phổ, Nguyễn Cao Luyện...

Năm 1930, sau khi tốt nghiệp Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương, Mai Trung Thứ được bổ nhiệm dạy vẽ tại Trường Quốc học Huế.

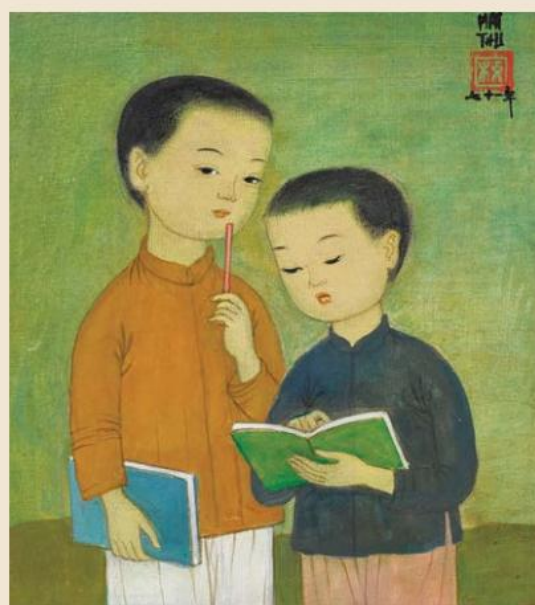
Trong thập niên 1930, cùng với một số họa sĩ khác, Mai Trung Thứ tham gia trưng bày tranh ở nhiều nước trên thế giới như ở Italia, Bỉ, Mỹ và ở Pháp nơi ông đến định cư sau này.



"Vấn tóc".



"Thưởng trà".



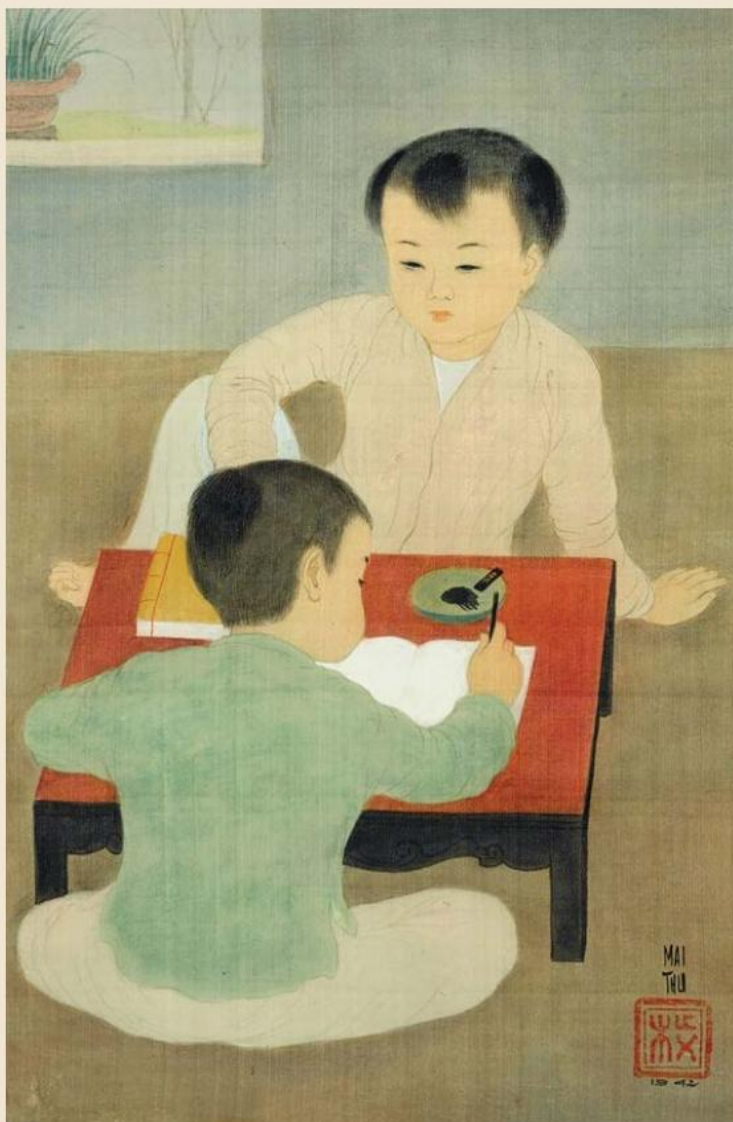
"Học sinh".



"Năm cô gái trẻ".



“Thiếu nữ và cuốn sách”.

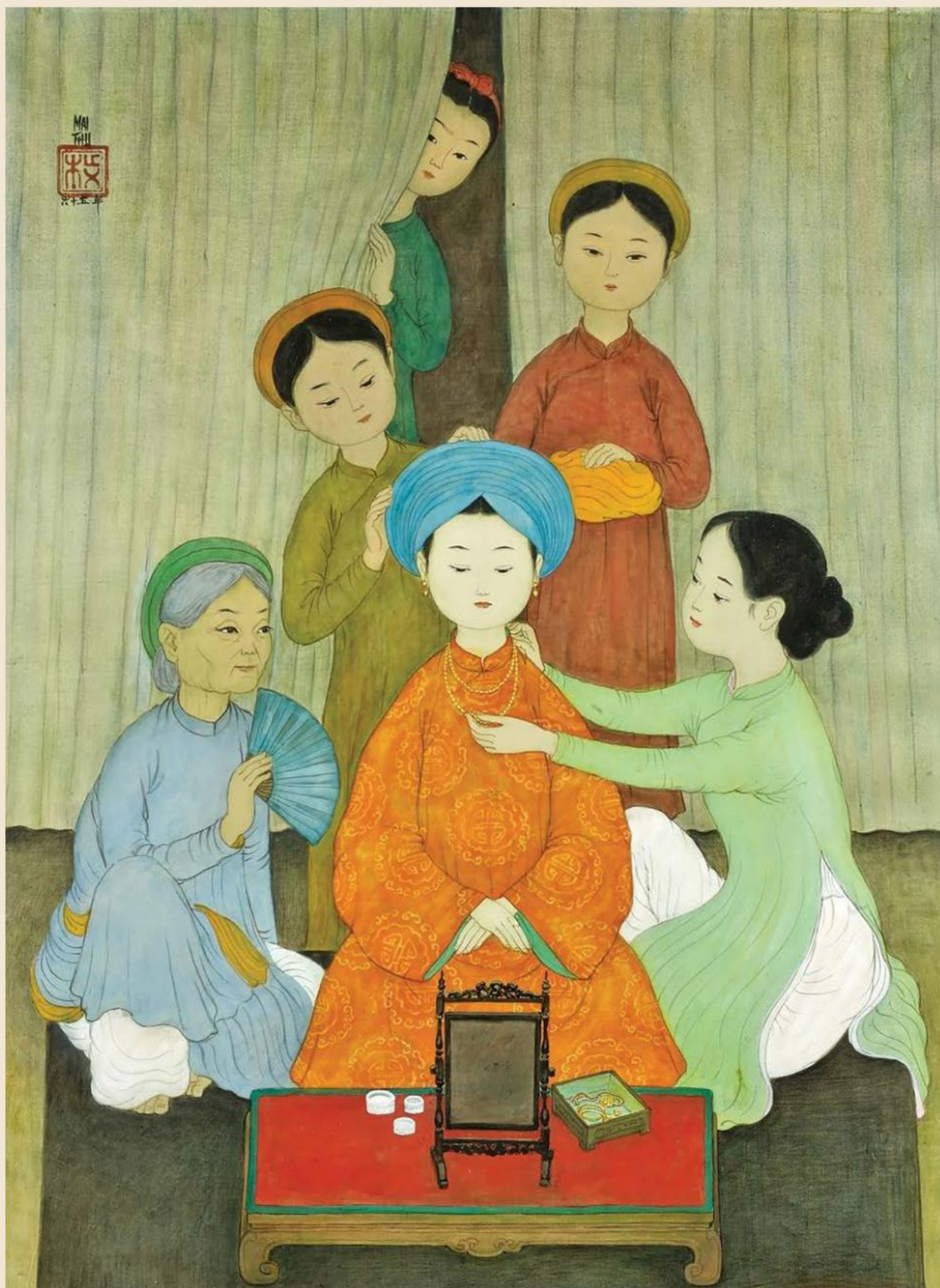


“Học bài”, 1942.

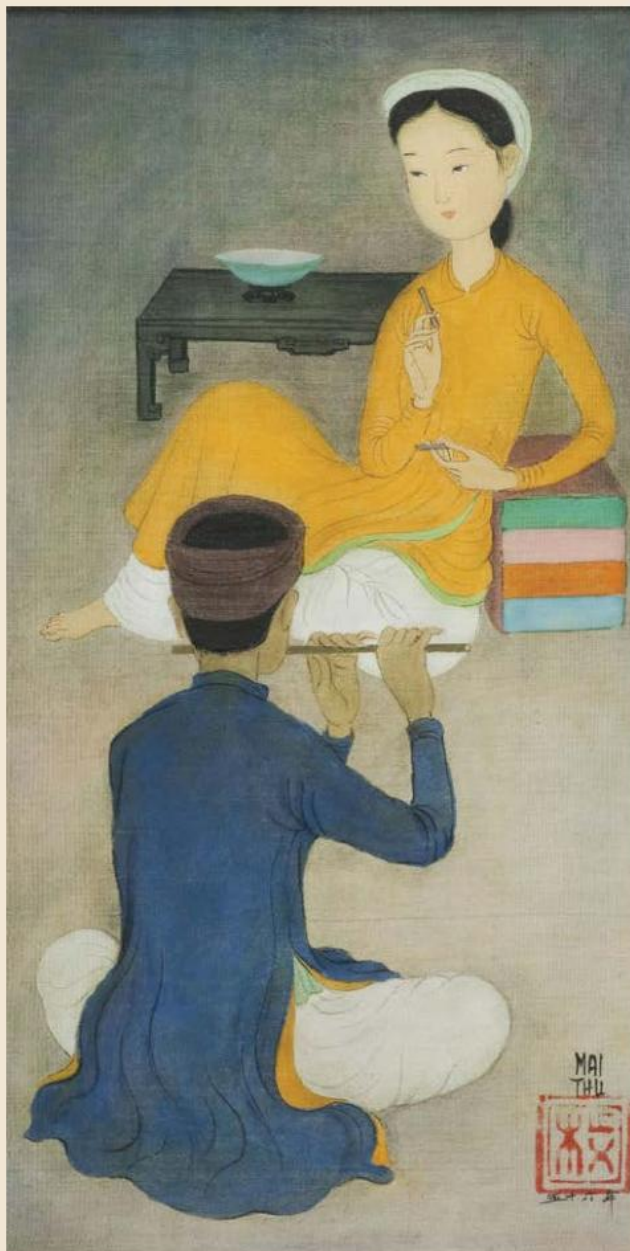
Phần lớn cuộc đời họa sỹ Mai Trung Thứ, ông sống và hoạt động nghệ thuật tại nước Pháp. Tên tuổi ông trong hội họa gắn liền với những tác phẩm tranh lụa về đề tài phụ nữ, trẻ em, cuộc sống thường ngày dưới cái nhìn mang đầy màu sắc văn hóa Á Đông. Ở thời hiện đại ngày nay, những hình ảnh đó chính là hình ảnh để thương để nhớ. Và bởi vì ông sống xa quê, nên nỗi niềm thương nhớ ấy dạt dào trên từng nét vẽ ngọt ngào của ông về quê hương...

Theo họa sỹ Trịnh Cung: “Điều mà trong tranh lụa truyền thống không ai vẽ được những mảng màu nguyên sắc như xanh, đỏ,

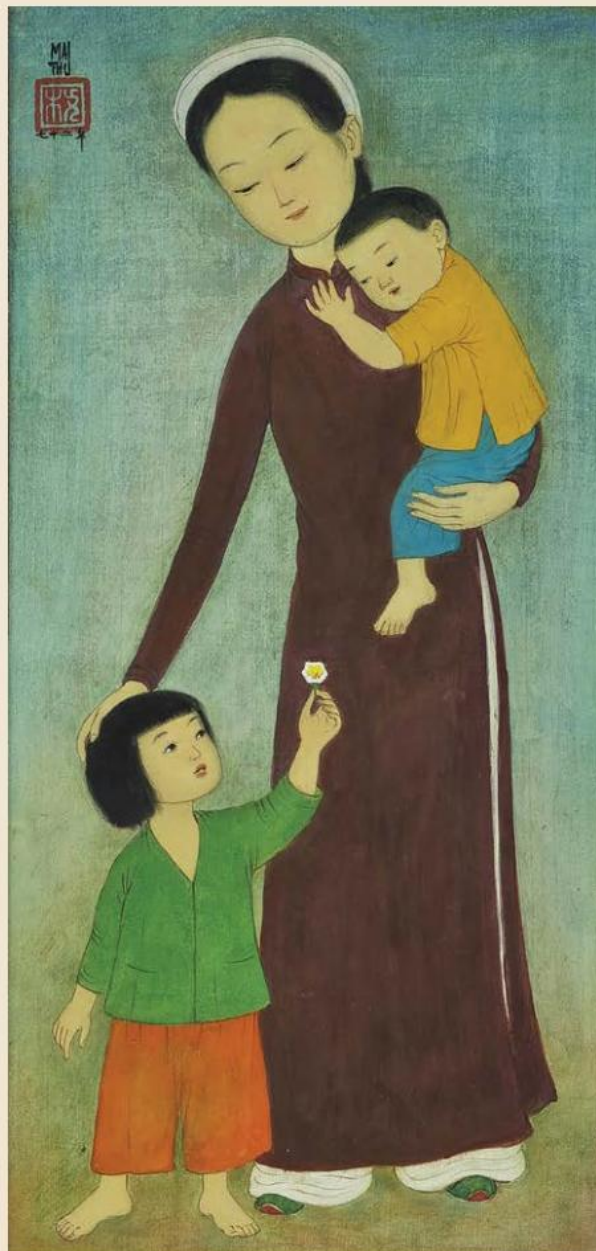
vàng, lục,... một cách đậm đà và tươi tắn như Mai Trung Thứ mà thường chỉ thấy có trong tranh bột màu hay sơn dầu. Đây là một điểm khác biệt rất lớn trong dùng màu cho tranh lụa của Mai Trung Thứ và với tranh lụa của hầu hết các họa sỹ Việt Nam từ những họa sỹ bậc thầy như Nguyễn Phan Chánh, như Lê Văn Đệ,... hầu như tất cả các họa sỹ vẽ tranh lụa đều chỉ dùng màu có độ nhạt và mỏng, trong một gam màu nghiêng về xanh và nâu. Dùng màu cho tranh lụa kiểu Mai Trung Thứ, từng mảng lớn và đậm màu thì chỉ có vẽ khô trên nền lụa đã canvas hóa như ông đã nghĩ ra”.



“Điểm trang cho đám cưới”.



"Giai điệu".



"Mẹ và hai con".

Nước Pháp là nơi hội tụ các danh họa bậc thầy của thế giới lúc đó. Suốt mấy chục năm sống và làm việc tại thủ đô nước Pháp, ông chủ yếu vẽ bằng ký ức về đề tài các cô thiếu nữ, các trẻ em Việt Nam, khung cảnh Việt Nam, những mái lá hay đèn đài... Có lẽ vì vẽ bằng ký ức đầy nhung nhớ yêu thương, nên tranh của Mai Trung Thứ dù cảnh và người đơn giản nhưng cái hồn nhung nhớ thấm đẫm khiến tranh có chiều sâu nội tâm thăm thẳm cuốn hút người xem..



"Thiếu nữ ngủ".



"Trẻ con chơi".



"Hai cô gái".



"Thiếu nữ bên hàng hiên", 1940.



"Tập viết", 1956.

Hình ảnh con người và cảnh vật trong tranh của Mai Trung Thứ nổi lên với sắc thái sâu đậm và hồn nhiên, như nổi nhớ quê hương lúc nào cũng đau đáu trong lòng ông.

Tranh lụa Mai Trung Thứ không chỉ được người Pháp yêu quý mà còn được cơ quan UNESCO của tổ chức Liên Hợp Quốc chọn như một biểu tượng nghệ thuật của tình yêu dành cho trẻ em trên toàn thế giới. [DKN](#)

(Hình ảnh từ: [Wikipedia commons/Pinterest](#))



Xuân nay đến độ

ÁNH DƯƠNG

Giọt xuân bay nhẹ nhẹ
Mắt lá ngồi long lanh
Tơ trời xanh thật xanh
Lời hoa thơm mật nắng.

Xuân tình khôi áo trắng
Thanh thoát khúc nhạc thiên
Thời gian cho an nhiên
Xuân mượt mà gió biếc.

Này biển xanh có biết
Bãi cát chờ ai không?
Mà sóng qua mênh mông
Cứ nhắc lời nguyện cũ.

Khúc xuân nay đến độ
Thắm mãi lời thệ xưa
Cổng Thiên Đường đang mở
Cõi xưa xuân ngóng chờ.

Cuốn Thiên Thư đã ngộ
Bánh xe Pháp chuyển xoay
Bao niềm mong nỗi đợi
Trân quý phúc duyên này!

Đến lúc rồi, xuân nhẹ
Sạch buồn phiền gió mưa
Cùng hạc vàng, mây trắng
Người xưa về chốn xưa! 

Một tách **TRÀ** là niềm vui thanh đạm, giữa phồn hoa ta thấy được thuần chân

QUỲNH NHƯ



Thuở nhỏ tôi rất sợ uống trà, vừa nhìn thấy liền nhăn mặt, đến khi cổ họng khát khô mới chịu vớ lấy chiếc chén mà nhắm mắt nhắm mũi uống, ực một cái là xong hết! Sau này lớn lên mới biết, thì ra, hoa có hương sắc của hoa, nước có ý vị của nước, ấm có tâm tình của ấm, mà trà lại có đạo lý của trà.

Uống trà, nếu coi như một thức uống sẽ chỉ thấy vị đắng của chén trà. Mà nếu coi như một niềm vui khi nhàn nhã lại thấy cái thú vị khi nâng lên tách trà nóng, hít hà một hơi cảm nhận hương thơm thanh khiết, sau đó khẽ nhấp một ngụm, từng giọt đắng đắng lan tỏa trong miệng rồi chuyển sang vị ngọt thanh mát tự lúc nào không hay.

Còn nếu coi trà như một phần của Đạo, một phần của Thiên, thì lại thấy để thưởng

thức trộn vụn tách trà là cần phải tẩy đi lớp phấn hoa phù phiếm, cởi đi lớp xiêm y hào nhoáng, buông bỏ những âu lo phiền muộn, gác lại đàng sau hết thảy mọi huyên não ồn ào của thế gian... Để lúc này ta trở lại là chính ta, chân thật và bình dị, ngồi bên tách trà nhâm nhi từng giọt thuần khiết, thuần chân.

“Thánh trà” Lục Vũ và Trà Kinh

Uống trà sẽ nhớ tới “Thánh trà” Lục Vũ, tác giả cuốn *Trà Kinh* nổi tiếng. Cuộc đời ông là một truyền kỳ, và tất cả đều liên quan đến trà và Đạo. Kể rằng, vào năm Khai Nguyên thứ 21 đời Đường, một ngày khi vừa ngủ dậy hòa thượng Tích Công nghe thấy có tiếng chim nhạn từ đâu vọng lại. Ông mở cửa thì thấy đàn chim đang dang cánh ủ ấm cho một em bé sơ sinh nằm lạnh cóng trên nền

đất. Ông bèn đem đứa trẻ về nuôi, và vì đứa bé nằm dưới cánh chim nhạn nên ông đặt tên là Lục Vũ.

Hòa thượng Tích Công rất thích uống trà, nên cậu bé Lục Vũ phải thường xuyên pha trà cho ông. Dần dà, Tích Công hòa thượng chỉ uống trà do Lục Vũ pha, nếu không phải Lục Vũ pha thì không uống. Đến khi Lục Vũ rời đi, ai pha trà ông cũng thấy nhạt nhẽo vô vị, từ đó mà đành ngậm ngùi từ bỏ nhã thú uống trà.

Khi hoàng đế biết chuyện, ngài đã vời hòa thượng Tích Công vào cung để thưởng thức trà cung đình, nhưng vừa nhấp một ngụm ông đã nhăn mặt chau mày không uống nữa. Hoàng đế lại bí mật triệu Lục Vũ vào cung rồi ra lệnh pha trà, Tích Công hòa thượng vừa nhấp thử đã tấm tắc khen rằng: “Đây đích thị là trà do Lục Vũ pha”.

Những năm sau này, Lục Vũ đã dành toàn bộ thời gian vào việc nghiên cứu trà và tổng kết trong một cuốn sách gọi là *Trà Kinh*, nâng văn hóa thưởng trà lên một cảnh giới cao của tinh thần.

Tương truyền, người Hồi Hột ở phương Bắc có giống ngựa quý, hàng năm họ đều mang ngựa đến Đường triều để đổi lấy trà. Một lần sứ thần Hồi Hột mang ngàn con ngựa tới, nhưng không phải đổi trà mà là để đổi lấy cuốn sách quý tên là *Trà Kinh*. Lờ mờ nghị đường đột này khiến nhà Đường phải đi tìm khắp dân gian, hỏi thăm qua bao vùng đất, lặn lội qua bao địa danh, cuối cùng mới tìm thấy cuốn *Trà Kinh* mà sứ giả yêu cầu.

Dùng trà có thể hành Đạo, dùng trà có thể đạt được chí thanh cao

Về sau người Nhật Bản nhờ học hỏi nghệ thuật trà Trung Hoa mà nâng lên thành Trà Đạo, khái quát lại trong bốn chữ: Hòa – Kính – Thanh – Tịch (和 – 敬 – 清 – 寂). Nhưng các triết lý về trà không dừng lại ở đó. Người yêu



“Thánh trà” Lục Vũ.

(Ảnh: Catherine Chang/The Epoch Times)



(Ảnh: Facebook Thưởng Trà)

trà tổng kết ra “Trà đạo lục sự”, bao gồm trà lễ, trà quy, trà pháp, trà kỹ, trà nghệ, trà tâm – thông qua sáu yếu tố này mà chứng ngộ tinh thần của Đạo. Trong *Ấm trà thập đức* cũng viết: “Dĩ trà khả hành đạo, dĩ trà khả nhĩ chí”, nghĩa là, dùng trà có thể hành Đạo, dùng trà có thể đạt được chí thanh cao.

Cũng chính từ đó mà văn hóa thưởng trà trở nên tinh tế, cầu kỳ và hoa mỹ. Người Nhật Bản thưởng trà là phải ngồi trong khung cảnh có thể nuôi dưỡng thiền tâm. Đó có thể là căn phòng nhỏ trang nhã, thanh tịnh, gọi là “trà thất”, hay cũng có thể là vườn cây bình yên, tĩnh tại, gọi là “trà viên”, được Kobori Emshiu miêu tả là:

*“Một chòm cây mùa hạ,
một nét biển xa xa,
một vùng trắng chiếu mờ nhạt
Tôi nhìn ra,
không có hoa,
cũng không có lá*

*Trên bờ biển,
một chòi tranh đứng lơ lửng,
trong ánh nắng nhạt chiều thu”.*

Còn với người Trung Hoa, trà ngon phải là cây trà được thiên nhiên nuôi dưỡng, mọc nơi núi cao rừng thẳm, không vương bụi trần, chỉ có gió núi mây ngàn. Rồi trà ấy lại phải được pha bằng thứ nước tinh khiết như nước ở Nam Nhữ, cất trong chiếc ấm nặn từ bùn đất đã chôn lâu ngày, kinh qua lửa thời gian hun đúc, và lại được tháng năm bào mòn thành bóng láng... Người thưởng trà cũng phải là bậc sâu sắc và cao khiết, có thể bỏ lại sau lưng mọi thế gian tục sự để toàn tâm toàn ý bên chén trà.

Thưởng trà, là phải giống như nàng Diệu Ngọc trong *Hồng Lâu Mộng* của Tào Tuyết Cần. Diệu Ngọc là một ni cô sống khép mình trong am Lũng Thúy, cô tịch, yên tĩnh, nằm ở một góc nhỏ của vườn Đại Quan hoa lệ. Cô giống như đoá hoa lan lặng lẽ, trang nhã, ngát



hương, nhưng lại có phần tịch mịch. Cả đời mình Diệu Ngọc tâm đắc nhất với hai câu thơ: “Cửa sắt nghìn năm dầu vững chắc/ Đất bùn một nắm cũng chôn vùi”.

Xưa có một vị thiền sư rất giỏi thư pháp, nổi danh xa gần. Người đến xin chữ của ông nhiều không đếm xuể, chen lấn đến nỗi làm gãy cả bậu cửa, sau ông phải lấy lá thép bọc lại mới giữ cho bậu cửa được bền lâu. Nhưng nào hay biết rằng, người đời trong phồn hoa xô bồ, tranh tranh đoạt đoạt, giành giật cả một đời, nỗ lực cả một đời, vinh nhục cả một đời, cuối cùng đều phải ngậm ngùi kết thúc dưới nấm mồ.

Đây cũng chính là ý tứ đằng sau hai câu thơ: “Cửa sắt nghìn năm dầu vững chắc/ Đất bùn một nắm cũng chôn vùi”. Diệu Ngọc nhờ hai câu thơ đó mà thấu triệt cái lẽ sinh tử, ngộ

ra đạo lý của nhân sinh. Bởi vậy, mặc dù chưa hoàn toàn dứt đoạn trần duyên, nhưng Diệu Ngọc vẫn luôn giữ thái độ dừng dừng với thế sự, sống bình thản trong am Lũng Thúy, an tĩnh mà cô tịch, giống như đóa hoa lan thanh khiết mặc kệ phồn hoa ngoài cửa thiền.

Một tâm hồn cao khiết như thế thì khi thưởng trà sẽ có bao nhiêu phần ý vị, bao nhiêu phần thanh tao?

Trong truyện kể rằng, Diệu Ngọc pha trà là pha bằng nước tuyết đọng trên hoa mai, nghĩa là một thứ nước thanh khiết, và cũng là lấy từ một nơi thanh tịnh, đó là nước tuyết trên



(Ảnh: Facebook Thường Trà)

hoa mai trong chùa Huyền Mộ Bàn Hương từ 5 năm trước. Thứ nước ấy chỉ chứa đầy một lọ hoa xanh, chôn xuống đất, xưa nay vẫn tiếc không nở dùng.

Mà thứ trà thanh khiết ấy thì đựng bằng gì? Chén rót mời Bảo Thoa – một đóa mẫu đơn rực rỡ, đài các, đoan trang, nền nã – thì phải là chiếc chén cổ mang dòng chữ “Vương Khải trân ngoạn”, nghĩa là chiếc chén quý của Vương Khải ngày xưa. Còn chén rót mời Đại Ngọc – một tâm hồn băng thanh ngọc khiết, cao quý vô ngần – thì phải là chiếc chén khắc ba chữ “điểm tể kiều”, nghĩa là có tâm linh tương thông. Đại Ngọc và Diệu Ngọc cùng là phường cô tịch cao khiết, có thể giao cảm tâm linh, vậy nên chén quý mời khách quý cũng phải sánh với mối tình tri giao ấy.

“Có thứ mùi vị là niềm vui thanh đạm, giữa phồn hoa lại thấy được thuần chân”

Trước nay cứ ngỡ trà ở đâu vẫn chỉ là “trà” thôi, nào ngờ trà của mỗi vùng đất, mỗi con người, mỗi văn hóa lại khác nhau nhiều đến thế. Nếu như trà Nhật Bản là “Đạo”, trà Trung Hoa là “Mỹ”, trà Hàn Quốc là “Lễ”, thì trà Việt lại gắn liền với chữ “Chân” – mộc mạc, đơn sơ, dung dị, thuần phác.

Người Việt ngồi bên tách trà không phân sang hèn, không kể thân sơ, cũng có thể đàm đạo dăm ba câu chuyện tình. Người ta nói uống rượu là để say, càng uống lại càng say, uống cho quên hết sự đời, cho mê man, có khi say đến mức quên cả bản thân mình, quên cả đường về nhà. Nhưng uống trà lại là để tỉnh. Người ngồi bên tách trà không hấp tấp, không

vội vàng, cứ thế nhàn tản mặc gió mưa.

Nâng chén trà thơm, có khi luận bàn chuyện nhân tình thế thái, có khi lại muông tượng về những tháng ngày xưa cũ, chuyện gì cũng có thể thổ lộ tâm tình nơi bàn trà. Uống trà là phải như người Việt, cứ thong thả mà trải lòng mình, mặc cho thời gian cứ thế trôi.

Dẫu không phải là người đã nếm đủ sự đời, nhưng sẽ đến một lúc nào đó ta chợt nhận ra rằng: Trần gian vạn nẻo, đều là để tìm về một chốn bình yên.

Nghe nhạc cũng vậy, âm nhạc đích thực là nên để tâm hồn thăng hoa, từng nốt nhạc du dương trầm bổng, khi cao vút, khi êm đềm, khi lắng đọng, giống như dòng suối nhẹ nhàng cuốn trôi đi lớp bụi phủ dày trong tâm trí. Tôi đã từng được nghe một bản nhạc như thế, trong veo, khiến tâm mình tĩnh tại



mà hòa theo tiếng đàn. Xem vũ đạo cũng vậy, màn vũ đạo đích thực rất có thể sẽ khiến người xem như lạc vào tiên cảnh, tâm và thân hòa hợp, chỉ muốn rũ bỏ mọi hồng trần để đạt tới độ thánh khiết thanh cao.

Thưởng thức hội họa cũng vậy, hội họa đích thực là phải làm rung động mọi trái tim sắt đá, khiến những tâm hồn chai sạn và lạnh lùng kia được gột rửa mà trở nên thuần khiết hơn. Mà cái hồn ấy không phải đến từ thủ pháp nghệ thuật người ta chỉ cần bỏ tiền ra là học được, mà là kết tinh từ tâm hồn nghệ sỹ. Khi người nghệ sỹ đạt đến cảnh giới cao của tinh thần, thì phải chăng nét vẽ, tiếng đàn, hay điệu múa sẽ đạt đến độ mà người ta vẫn nói là “xuất thần nhập hóa”?

Nói xa xôi vậy cũng chỉ là tản mạn bên chén trà. Nhà văn Bạch Lạc Mai có một câu rất hay rằng: “Có thứ mùi vị là niềm vui thanh đạm, giữa phồn hoa lại thấy được thuần chân”. Trà ngon cũng giống như ngọc dịch quỳnh tương, khi người thưởng thức có thể rũ bỏ mọi thế gian tục sự, buông xuống những ân oán thị phi, để tâm mình lắng lại, tĩnh tại, bình yên, thì không cần lễ nghi phiền phức, không cần bình ngọc chén vàng, vẫn có thể chạm đến cái “Đạo”, cái “Thiền” của trà... 



Trà sen. (Ảnh: Facebook Thưởng Trà)

NHÂN SINH CẢM NGỘ

Những câu chuyện nhân văn, những giá trị sống đẹp còn lại và đang hiện hữu. Mỗi câu chuyện mảnh đời là một hạt mầm của niềm tin không bao giờ mất về một thế giới trong lành, thuần khiết, thiện lương sẽ nở hoa, toả hương trong tâm hồn độc giả.



(SHUTTERSTOCK)

*Những gia đình hạnh phúc
đều giống nhau:*

MẸ được chiều chuộng,
CHA được tôn trọng,
CON được tiếp nhận

HIẾU MAI



(ALL PHOTOS FROM SHUTTERSTOCK)

Lời mở đầu cuốn “Anna Karenina” của Tolstoy vô cùng chấn động: “Những gia đình hạnh phúc đều giống nhau, nhưng gia đình bất hạnh thì lại muôn màu muôn vẻ”.

Vậy gia đình hạnh phúc có những điều nào giống nhau? Tôi nghĩ rằng, một gia đình hạnh phúc nên là mẹ được ưu ái, cha được tôn trọng và con được tiếp nhận.

MẸ ĐƯỢC CHIẾU CHUỘNG, GIA ĐÌNH CÀNG HẠNH PHÚC

Một nhà văn nữ đã từng viết một bộ phim ấm áp như sau:

Khi xe lửa đến bến, cạnh chỗ tôi có một ghế trống. Một cậu bé chừng 3 tuổi nhảy lò cò chạy đến, ngồi xuống và nói với người mẹ đứng ở cửa xe: “Mẹ ơi, nhanh lên, ở đây có ghế này!”.

Chẳng bao lâu sau đôi vợ chồng trẻ bước đến. Người vợ níu lấy tay chồng, cười tươi rói, âu yếm nhìn cậu con trai bảo: “Chỉ có một chỗ, con ngồi đi, mẹ và bố con đứng đây là được rồi”.

Cậu bé nói: “Con là con trai không cần ngồi, mẹ ngồi đi”.

Chẳng thể từ chối lời thỉnh cầu của cậu bé, người mẹ đành ngồi xuống. Người cha xoa xoa đầu khích lệ cậu bé.

Qua cuộc nói chuyện của họ đại khái tôi có thể hiểu được rằng người mẹ trẻ đang dẫn cậu con trai đi chơi và nhân tiện đưa cha đi làm. Cậu con trai phụng phịu nói với cha: “Ba có thể đi cùng với mẹ con được không”.

Người cha an ủi: “Con phải ngoan,

đợi ba đi làm về sẽ tới đón con và mẹ, rồi dẫn con đi ăn món chuối mà con thích nhất nhé”.

Cậu bé vẫn không vui lắm, cứ níu chặt lấy tay cha, nhưng không nói thêm bất cứ lời nào.

Sau này khi người cha tới bến, lúc sắp xuống xe, đột nhiên anh nói rất nghiêm túc với cậu con trai nhỏ: “Con phải chăm sóc tốt cho mẹ đấy, không được khóc, không được sinh chuyện với mẹ. Đó là vợ của ba, con hiểu không? Ba đi kiếm tiền cho hai mẹ con đây!”.

Mọi người trên xe đều cười ồ lên, nhìn cậu bé như thể một người đàn ông đã trưởng thành.

Nếu tôi có mặt ở đó, tôi cũng sẽ dành cho người cha này một tràng pháo tay. Bởi lẽ ông rất mực chiều chuộng vợ mình. Đây chính là quy tắc hạnh phúc cơ bản của một gia đình.

Từng có một người cha tới thỉnh giáo Medina, một khoa học gia khoa thần kinh nổi tiếng của Mỹ rằng: “Thưa giáo sư, xin hãy nói cho tôi biết, làm thế nào tôi mới có thể giúp con mình thi đỗ vào trường Đại học Harvard?”



Medina trả lời: “Bắt đầu từ bây giờ, ông hãy về nhà chăm sóc cho vợ mình thật tốt”.

Tôn Văn Hiểu, một chuyên gia giáo dục thắc mắc với Medina về chuyện này rằng: “Sao lúc ấy ông lại bảo người cha đó về nhà chiều chuộng vợ mình nhỉ?”.

Medina trả lời: “Ở Mỹ, nhân tố dự đoán tốt nhất trong thành tựu của sự nghiệp học hành chính là sự ổn định trong tình cảm gia đình. Tình cảm gia đình ổn định đa phần có thể đoán được theo cảm xúc của người vợ”.

Tóm lại:

Tâm trạng của người vợ càng ổn định, tình cảm gia đình càng ổn định thì thành tích của trẻ càng tốt. Mà cách tốt nhất để tâm trạng của người vợ thật ổn định chính là chiều chuộng cô ấy.



Những người phụ nữ được sống trong tình yêu của người chồng thì trái tim cô ấy cũng mềm mại, dịu dàng và an định. Cô ấy sẽ khoan dung với mỗi người xung quanh, sẽ tạo nên bầu không khí ấm áp, vui vẻ của gia đình.

Ngược lại, khi người phụ nữ sống trường kỳ trong sự lạnh nhạt, oán hận và thô bạo của người chồng thì những tình cảm phụ diện này sẽ được chuyển tiếp cho các thành viên khác trong gia đình. Một gia đình từ đó sẽ chẳng thể bình yên, oán khí trùng trùng.

Tại nước ngoài có một câu ngạn ngữ nổi tiếng nhà nhà đều biết là: “Happy wife happy life”, nghĩa là “Vợ vui lòng, cuộc sống vui vẻ”. Câu này nên trở thành kim chỉ nam của mỗi một ông chồng.

CHA ĐƯỢC TÔN TRỌNG SẼ CÀNG YÊU MẸ HƠN

Ở Anh có lưu truyền câu chuyện “Nữ Hoàng gõ cửa” như sau:

Một lần, Nữ Hoàng Victoria cãi nhau với chồng, ông bỏ về phòng ngủ trước và đóng chặt cửa lại. Khi Nữ Hoàng về đến phòng ngủ, cửa đóng im ỉm, bà đành phải gõ cửa.

Người chồng nói vọng ra hỏi: “Ai đó?”.

Victoria kiêu ngạo trả lời: “Nữ Hoàng”.

Không ngờ bên trong vẫn không có tiếng bước chân ra mở cửa. Ông chồng cũng chẳng nói gì. Bà đành gõ cửa lần nữa.

Bên trong lại vọng ra tiếng hỏi: “Ai đó?”.

“Victoria”, Nữ Hoàng trả lời.

Bên trong vẫn không có chút động tĩnh. Nữ Hoàng đành phải gõ cửa thêm một lần nữa.

Bên trong lại cất tiếng hỏi: “Ai đó?”.

Nữ Hoàng đã học được cách ngoan ngoãn, bèn nhẹ nhàng đáp: “Vợ của ngài”.

Lần này thì cánh cửa đã mở.

Bởi lẽ phụ nữ cần được yêu thương, đàn ông cần được tôn trọng.



Một mình tình Hồng Kông cũng rất hiểu đạo vợ chồng này. Chồng của cô không nổi tiếng như cô, nhưng xưa nay cô cũng không hề coi thường chồng mình, hơn nữa cô còn khen ngợi chồng ở khắp nơi: “Anh ấy rất bảnh bao, diễn ngọt, hát hay, nhảy đẹp. Tóm lại là điều gì cũng tốt”. Sau này khi thành công rực rỡ trong sự nghiệp, chồng cô đã nói trong nước mắt: “Có người nói rằng cả đời này tôi phải dựa vào cô ấy. Tôi muốn nói rằng, đúng vậy, hạnh phúc cả đời tôi đều nhờ vào cô ấy”.

Tiến sỹ Emerson Egrich là một chuyên gia nổi tiếng về hôn nhân. Trong hơn 30 năm tư vấn hôn nhân, Emerson đã phát hiện ra cội nguồn của một cuộc hôn nhân hạnh phúc chính là tình yêu và sự tôn trọng. Nếu một người chồng không yêu vợ mình, thì người vợ cũng sẽ không tôn trọng họ. Ngược lại, nếu một người vợ không tôn trọng chồng

thì người chồng cũng sẽ không yêu vợ mình. Như vậy hôn nhân sẽ rơi vào một “vòng tròn ác tính”.

Một người phụ nữ được chiều chuộng sẽ vô cùng rạng rỡ, ấm áp, mềm mại như ngọc. Một người đàn ông được tôn trọng sẽ có thần thái, phong độ ngời ngời.

Đàn ông càng yêu thương phụ nữ, phụ nữ lại càng tôn trọng đàn ông. Phụ nữ càng tôn trọng đàn ông, đàn ông lại càng yêu thương phụ nữ. Tình cảm hài hoà như vậy sẽ khiến gia đình càng thêm hạnh phúc.

KHI CON CÁI ĐƯỢC TIẾP NHẬN, GIA ĐÌNH MỚI THỰC SỰ LÀ MÁI ẤM

Thầy Lưu Xứng Liên, người chỉ dẫn về giáo dục gia đình, từng gặp một đứa trẻ không dám về nhà.

Lúc đó đúng vào kỳ thi cuối kỳ, bài thi buổi sáng hôm ấy của cậu bé lớp 5 là môn ngữ văn. Bố mẹ cậu sớm đã chuẩn bị cơm nước xong xuôi, đợi con về nhà. Nhưng chỉ thấy những đứa trẻ khác đều đã về đến nhà mà con mình thì mãi cũng chẳng thấy bóng dáng đâu.

Ban đầu họ cho rằng cu cậu mãi chơi nên về muộn, bèn đẩy mâm cơm lại, chờ con về. Nhưng tan học gần cả tiếng đồng hồ mà vẫn chẳng thấy tăm hơi cậu bé. Hai vợ chồng bắt đầu lo lắng, bèn vội vàng chia nhau đi tìm.

Khi tìm thấy con mình, chỉ thấy cậu bé cúi đầu, quanh quẩn bên ngoài lớp học, dường như muốn vào trong mà chẳng dám cất bước.

Cha cậu bé là một người rất có trách nhiệm, vì chuyện này mà ông tìm đến thầy Lưu Xứng Liên, hỏi xem con mình rốt cuộc

làm sao và ông nên làm thế nào?

Sau khi tìm hiểu, thầy Lưu Xứng Liên biết rằng người cha này bình thường yêu con vô cùng. Anh thường dẫn cháu đi chơi, nhưng nếu con trai mà thi không tốt thì sẽ đánh và mắng cháu. Thầy Lưu Xứng Liên nói với ông rằng:

“Tôi biết chắc rằng anh rất yêu con mình. Tất cả những gì anh làm đều là vì muốn tốt cho cậu bé. Nhưng anh có biết con trai mình hy vọng gì ở anh không? Cậu bé biết chắc rằng khi không liên quan tới việc học hành thì anh có thể đối xử tốt với mình. Nhưng khi mình học hay thi không tốt thì cậu bé cũng hy vọng anh vẫn đối xử tốt với cháu như vậy. Cậu bé cần tình yêu trước sau như một của anh”.

Không thể yêu thương con một cách vô điều kiện là căn bệnh thông thường của rất nhiều ông bố bà mẹ. Nhưng trong mắt đứa trẻ, tiêu chuẩn của một gia đình hạnh phúc lại là việc mình có được tiếp nhận hay không.

Một cơ quan tâm lý đã điều tra về chuyên đề này. Họ để những đứa trẻ ở những lứa

tuổi khác nhau, từ lớp mầm non tới đại học, cùng nói thoải mái về định nghĩa của mình về một gia đình hạnh phúc.

Các ý được đưa ra lần lượt là: Tình cảm của cha mẹ, cha mẹ vô cùng tôn trọng ý nguyện của con cái, cha mẹ thực lòng quan tâm và tán dương con cái.

Kỳ thực định nghĩa của mỗi người chúng ta về gia đình







Có một vấn đề được đặt ra là: “Trải nghiệm về một gia đình vô cùng hạnh phúc là như thế nào?”. Cư dân mạng mỗi người mỗi ý, nhưng đáp án đều na ná như nhau:

“Hồi nhỏ, ba mẹ của một cậu bạn thời tiểu học dắt tay bạn ý về nhà, khiến những người còn lại đều ngưỡng mộ mãi không thôi. Sau đó gia đình

đều như vậy. Chúng ta thường coi gia đình như vòng tay của cha mẹ, luôn yêu thương và tiếp nhận bản thân vô điều kiện, luôn ấm áp như lòng mẹ vậy.

Gia đình là nơi duy nhất bạn có thể trở về mà không cần lý do, là nơi bạn cảm thấy dẫn mình thành thế nào thì cũng đều được tiếp nhận. Dẫn cho bạn đã trở thành cha mẹ, thì khi cuộc đời chưa đi tới đường cùng, bạn cũng vẫn luôn muốn về bên cha mẹ để được tiếp thêm sức mạnh.

Một gia đình hạnh phúc là nơi mà mỗi thành viên đều được an ủi. Nếu một gia đình có thể khiến người mẹ được chiều chuộng, khiến người cha được tôn trọng, nhưng lại chẳng thể tiếp nhận đứa con, thì gia đình đó vẫn chưa đủ hoàn mỹ.

cậu ấy đã trở thành hình ảnh gia đình hạnh phúc nhất trong tim chúng tôi”.

“Hồi nhỏ, tôi không bị ép phải theo học một lớp học thêm nào. Giờ đây khi phải đối mặt với việc lựa chọn nghề nghiệp, ba mẹ cũng chưa hề có ý định thuyết phục tôi thi viên chức hay thi lấy chứng chỉ sư phạm. Sáng sớm đêm 30 tết năm ngoái, tôi nhắn tin cho ba mẹ nói rằng con muốn làm cha mẹ tự hào về con trai mình.

Ngày hôm sau, mẹ tôi nhắn lại cho tôi rằng: “Ba mẹ thế nào cũng được. Con đừng gây áp lực quá lớn cho mình”. Ba tôi thì nhắn lại là: “Ba và mẹ có thể tự chăm sóc tốt cho nhau. Nhiệm vụ lớn nhất của con là hãy sống vui vẻ với cuộc sống của chính mình”.

Gia đình là thế giới của mẹ, là vương quốc của cha, là khu vườn thần tiên của con trẻ. Đây chính là hình mẫu về một mái ấm hạnh phúc. 

Theo Coco01.today

Hãy biến
YÊU THƯƠNG
thành thói quen
bởi ‘gieo thói quen gặt số phận’

MAI KHANH



Gieo suy nghĩ gặt hành động, gieo hành động gặt thói quen, gieo thói quen gặt số phận.

(ALL PHOTOS FROM SHUTTERSTOCK)



Vào những năm 30 của thế kỷ trước, một nhà truyền giáo người Do Thái có thói quen đi bộ trên đường quê vào mỗi buổi sáng. Gặp ai, ông cũng hồ hởi chào: “Chào buổi sáng!”.

Trong làng có một anh nông dân tên là Miller lúc nào cũng lạnh nhạt trước những lời chào hỏi của ông. Ông không lấy làm lạ vì vào thời điểm ấy, người ta vẫn ác cảm với người Do Thái nói chung và các nhà truyền giáo Do Thái nói riêng.

Nhưng sự lạnh nhạt của mọi người không làm thay đổi thái độ của nhà truyền đạo. Mỗi sáng thức dậy, ông vẫn gửi lời chào nồng nhiệt đến mọi người xung quanh, kể cả Miller.

Vài năm sau, Đảng Quốc xã lên nắm chính quyền ở Đức.

Nhà truyền giáo và tất cả người dân Do Thái trong vùng đều bị chính quyền Quốc xã bắt giam trong trại tập trung. Bước xuống tàu hỏa, họ xếp hàng đi về phía trước.

Một người lính Đức cầm gậy đứng đầu hàng người hô “trái – phải”. Những người

được gọi qua trái thì cầm chắc cái chết, còn những người qua phải sẽ có cơ hội sống sót.

Khi vị giáo sĩ bước tới đầu hàng, trong thời khắc đó ông thấy run rẩy, sợ hãi. Ông tuyệt vọng ngẩng đầu lên thì chợt chạm phải ánh mắt của tên lính. Dù vậy, như một thói quen không kiểm soát, ông buột miệng:

Chào buổi sáng, anh Miller.

Miller có chút bối rối vì thói quen kỳ cục của nhà truyền giáo. Anh hoàn toàn hiểu đó là một lời chào theo quán tính, nhưng trong khoảnh khắc đó, anh bỗng nhận ra sự tử tế chân thành trong thói quen cố hữu của vị giáo sĩ Do Thái già nua, mà ngay cả khi phải đối mặt với cái chết, ông vẫn không từ bỏ. Cũng như ông đã không từ bỏ dù anh chưa bao giờ đáp lại, hay bớt đi một chút lạnh lùng khi nghe câu chào đó.

“Chào buổi sáng!”. Giọng nói của Miller nhỏ đến mức chỉ có hai người nghe được.

Và cuối cùng, vị giáo sĩ được gọi qua phải. Có nghĩa là ông thoát khỏi cái chết.

Thiện ý một câu ấm ba đông, lời ác lạnh người sáu tháng ròng.

Kỳ thực, nhà truyền giáo nọ chẳng suy tính chi nhiều nhận khi giữ cho mình thói quen chào mọi người mỗi ngày. Thói quen đó hẳn đã được dưỡng thành từ một tâm hồn trong trẻo, chân thành và yêu thương thế giới quanh mình.

Thói quen một khi đã hình thành thì không dễ từ bỏ. Vì thế, hãy chọn cho mình thói quen tốt bởi vì nó sẽ quyết định số phận của bạn, theo một cách, vào một lúc nào đó trong cuộc đời mà bạn không bao giờ biết trước.

Hãy biến yêu thương thành thói quen, đó là món quà vô giá mà thực ra thật dễ dàng để chúng ta trao cho mọi người xung quanh và chẳng cần phải tốn một đồng nào cả.

Phật gia chẳng phải đã nói, cách ‘bố thí’ tốt nhất không phải bằng tiền. Chẳng qua trong xã hội hiện đại này, mọi thứ như một thói quen, đều được dùng tiền làm tiêu chuẩn đo lường, kể cả... lòng tốt.



Thực ra có cả ngàn cách để chúng ta ‘bố thí’, làm từ thiện mà không cần tốn một đồng nào cả. Tất cả những gì bạn cần để cho đi... là một tấm lòng, mộc mạc, giản dị, không màu mè, vụ lợi.

Trao nụ cười hay một lời chào chân thành, niềm nở và hiền hòa với bất kỳ ai đó bạn tình cờ gặp trên đường đời.

Nói những lời khích lệ khi họ chùn chân, lời an ủi khi họ đau buồn, lời khen ngợi khi họ cố gắng, lời chia sẻ khi họ cần sự đồng cảm.

Giúp một người già qua đường, nâng một em bé ngã dậy, mở cửa, giữ thang máy cho phụ nữ, nhường ghế khi đi xe buýt hoặc chờ ở bệnh viện, nơi công cộng.

Chia sẻ một cuốn sách, một căn phòng không dùng đến cho ai đó cần nghỉ ngơi,

một bộ quần áo dư ít khi mặc.

Hay đơn giản là một ánh mắt trìu mến, một cái ôm nồng hậu, ấm áp, một cái nắm tay dịu dàng.

Tất cả những yêu thương tưởng như vô hình và không để lại dấu vết ấy, thực ra đều là những mầm thiện lành bạn gieo vào thế giới xung quanh mình.

Và một ngày nào đó, nó sẽ hồi đáp bằng âm thanh của tình yêu thương, những gì cho đi... chính là những điều bạn sẽ nhận lại. 





Nghề

LAO CÔNG, *lặng thầm mà cao quý*

NHÃ THANH

Giữa cuộc sống hối hả bề bộn, có bao giờ bạn dừng lại một chút để chiêm nghiệm những điều rất đời bình dị, thiết thực hay không? Con người có thể dễ dàng ngưỡng mộ, tung hô vẻ đẹp hào nhoáng bên ngoài. Nhưng có những vẻ đẹp thâm lặng không cần trang sức gấm hoa mà lại thật đáng trân trọng, trong đó có nghề lao công quét rác.

Tại những đô thị nhộn nhịp, khi về đêm cũng chính là lúc người người chen chúc nhau đi dạo chơi, xả stress sau một ngày làm việc mệt nhọc. Đâu đâu ta cũng dễ dàng bắt gặp bóng dáng người ngồi trên vỉa hè ăn nhậu, ăn vặt, tại công viên thì người cầm ly trà sữa với hộp cá viên chiên, bánh tráng trộn...

Đến khi trời dần về khuya, người người cùng nhau trở về nhà sau cuộc vui rồi nằm dài trên giường đánh một giấc nồng, để lại sau lưng một đống rác thải bừa bộn. Ở đâu đó tại các ngôi nhà trọ tối tăm chật hẹp, những người lao công nghèo phải chuẩn bị đồ đạc tất tả đi làm. Họ đành lòng không thể ôm ấp vuốt ve con thơ, đành lòng không có một

giấc ngủ như bao người, đi làm một công việc quá vất vả kèm hiểm nguy rình rập, để làm đẹp cho đời với mức lương bèo bọt chỉ vì hai chữ “mưu sinh”.

Có lẽ, bất cứ ai khi sinh ra cũng không bao giờ nghĩ rằng lớn lên mình sẽ làm lao công cả. Nhưng có câu: “Nghề chọn người chứ ít có người chọn nghề”, khi không thể tìm được công việc phù hợp, khi gánh nặng kinh tế gia đình đè lên đôi vai, họ không còn lựa chọn nào khác.

Và rác thải thì luôn luôn tồn tại, nếu không có công việc lao công thì xã hội không thể cân bằng, văn minh được. Vậy đây là một nghề hết sức quan trọng, thiết thực trong xã hội, nhưng lại vô tình bị xem nhẹ.

Có một chị lao công kể với tôi rằng, làm nghề này lắm lúc khóc thầm không ai hay. Bởi nghề lao công lương thấp nhưng đòi hỏi phải thức khuya, dậy sớm, và áp lực thời gian rất lớn, nguy hiểm luôn rình rập nhưng lại bị ánh mắt xem thường của mọi người.

Làm nghề khác có thể xin nghỉ phép được chứ nghề lao công thì rất khó, bởi rác thải chỉ cần một ngày không dọn dẹp là ngập ngụa đường phố, muốn kiếm người thay cũng không dễ vì ai cũng có phần công việc của mình. Khi làm, phải canh thời gian quét cho kịp xe rác tới, mà rác thì lúc nhiều lúc ít không thể kiểm soát được.



(BAOVEMOITRUONG.COM)

(SHUTTERSTOCK)

Đã gắn bó với cái nghề này thì đành chấp nhận không có ngày lễ, tết trọn vẹn.

Nhiều lúc nhìn gia đình người ta cùng đất
điu nhau đón giao thừa, xem pháo hoa, sum
họp bên mâm cỗ cúng đầu năm, chị chỉ có
thể ứa nước mắt mà nghĩ về hai đứa con thơ
đang buồn buồn tủi tủi ở góc nhà, nhà cửa ai
cũng tinh tươm còn nhà mình thì chưa sửa
soạn gì cho ra hồn.

Suốt 18 năm gắn bó với nghề thì 15 năm
chị chưa biết đến giao thừa là gì. Mà lễ hay tết
thì người ta thải rác ra nhiều lắm, gấp nhiều
lần ngày thường, nên những người lao công
như chị phải nhọc sức nhiều hơn. Lắm lúc
thèm cái cảm giác được tươm tất thơm tho
đi chúc tết, mà khi về tới nhà chị chỉ có thể
rã rời nằm ngủ cho lại sức, lúc nhìn lại chẳng
mấy chốc đã trôi qua vài ngày tết ngắn ngủi.

Nghe chị trần tình mà tôi thấy khoé mắt

mình cay cay. Tôi ước gì đến giao thừa, ai
ai khi đi chơi hay xem pháo hoa đều có thể
đem rác bỏ vào thùng và không xả vương vãi
ra đường, để những người lao công như chị
đỡ vất vả, đi làm về sớm sum họp cùng gia
đình. Và khi ai thu tiền rác đêm giao thừa,
tôi cũng sẽ trân trọng mà biếu thêm cho
họ vài đồng để họ có thể mua quà về hoặc
lì xì cho con nhỏ, bù đắp cho sự thiếu thốn
tình thương của cha mẹ tại những phút giây
quan trọng như thế.

Nhiều lần, chị thu gom rác ở tuyến đường
vắng thì nhặt đây kim tiêm, có hôm đến hơn
một cân. Một chị đồng nghiệp của chị không
may bị kim tiêm còn dính máu tươi đâm sâu
vào chân, chị ấy hoảng quá ngắt xỉu tại chỗ và
phải đưa vào bệnh viện cấp cứu. Hiểm nguy
là thế nhưng chị không chùn bước, ngày ngày
vẫn cần mẫn nhặt nhanh cẩn thận từng ống
kim tiêm bỏ vào túi để riêng, vì chị nói rằng
người ta cũng như mình, cũng có gia đình
người thân, nếu mình nhặt không kỹ thì nhờ
họ có chuyện gì, mình làm sao an lòng.

Vậy mà có ai hiểu cho tấm lòng thầm lặng

của chị, có người còn vô ý nhìn
chị bằng ánh mắt không tôn
trọng. Chị bảo, nhiều lúc buồn
lắm chứ, lần đó chị đẩy xe rác
qua cặp thanh niên nọ, thì chợt
nghe một tiếng “xoạt” từ đằng
sau, lúc quay lại nhìn thì thấy
cặp thanh niên kia quăng luôn
túi rác đang ăn đang dở xuống
ngay đoạn đường chị vừa quét
dọn xong. Chị quay lại khuyên
họ vài câu thì bị trả lời một
cách khiếm nhã: “Chúng tôi trả
tiền cho chị làm công việc này
thì chúng tôi có quyền vứt rác”.
Và cũng rất nhiều người có lối
nghĩ như thế, nên một số đoạn





Giúp mẹ đẩy xe rác.
(Ảnh: Trong "Hình ảnh xúc
động đầu năm mới" do tác giả
Hồ Hải Hoàng thực hiện)

đường mà người lao công vừa quét dọn xong liền đầy rác trở lại, rác vung vãi ven lề cho dù có thùng rác ở gần đó.

Bản thân tôi thấy cũng thật đúng như thế: Họ là những người đi xe sang, tóc tai gọn gàng chải chu, váy này quần nọ, học hành đàng hoàng, nhưng ý thức lại nhiều phần khiếm khuyết. Chẳng hạn như bờ hồ nơi tôi thường đi tập thể dục buổi sớm, nơi đây không thuộc quản lý của đội vệ sinh môi trường nên không có ai quét dọn. Quanh bờ hồ trông rất đẹp với hàng cây xanh tươi và những băng ghế đá dài, tối tối là những người đi xe máy từ các nơi đến đây hóng mát, trò chuyện.

Họ mua đủ loại đồ ăn vặt nào là ốc hút, cá viên chiên, trà sữa... cùng nhau thưởng thức rồi để một đồng rác thải tại chỗ ngồi, xong xong xe đi về. Hậu quả là từ ghế đá, dọc đường đi, cạnh gốc cây loang lổ nhếch nhác với những món đồ ăn đang dở bốc mùi khó chịu.

Dưới lòng hồ thì cũng nhiều lon bia, vỏ bao ni lông thi nhau ném xuống, rác ứ đọng trôi dạt về một chỗ khiến cá chết nổi lênh bênh lên trên, hôi thối cả một vùng.

Tôi chợt nhớ đến câu nói: "Người trưởng thành là người làm việc gì cũng biết nghĩ cho người khác" hay "Một nhà không quét sao quét được thiên hạ". Vậy phải chăng, những người như thế chỉ có thể trưởng thành về thể chất nhưng tinh thần chưa trưởng thành và không thể làm nên việc lớn. Nơi nào sạch đẹp họ ghé tới một lần, tự thỏa mãn niềm vui của riêng bản thân mà không quan tâm đến cảm giác của người khác, không bảo vệ của chung, và làm thế cũng như chính họ đang đánh mất niềm vui của chính mình. Họ không nghĩ được rằng, nghĩ cho người khác cũng chính là nghĩ cho chính mình, người có lòng bao dung quảng đại thì luôn được nhiều hơn mất.



(SHUTTERSTOCK)

Vất vả, hiểm nguy là thế, người lao công phải chịu những di chứng về sức khỏe sau nhiều năm gắn bó với công việc này. Có người đồng nghiệp của chị bị bệnh phổi nặng, còn nhiều người khác thì suy kiệt sức khỏe do tiếp xúc với môi trường độc hại liên tục, vì thế họ phải nghỉ việc sớm với đồng lương bảo hiểm ít ỏi. Họ sống phụ thuộc vào gia đình và không thể làm việc nặng được.

Tôi cũng mượn chị cây chổi để quét thử xem cảm giác thế nào, quả thật không dễ bởi cán chổi thì dài, nặng hơn chổi ở nhà nên quét vài đường đã thấy mệt, vậy mà những người lao công như chị phải quét đến hàng ki-lô-mét đường. Đôi lúc rác nhiều và nặng chất đầy xe, chị không đẩy nổi và chỉ có thể mong sự giúp đỡ của người qua đường. Nhưng chị cũng không dám mở lời, bởi đa số ai cũng sợ mùi rác và nhìn những người lao công như chị bằng ánh mắt ái ngại. Đầu đó vẫn còn vài người tốt tình nguyện đến đẩy xe giúp chị, điều đó đối với chị cũng là một sự an ủi lớn.

Đặc biệt vào những ngày giông gió bất ngờ, những người lao công cũng ra làm việc vì khi ấy rác thải hỗn độn và rất nhiều, có lúc đang quét trên đường thì mái tôn từ đâu bay tới suýt va vào mặt làm chị thất kinh hồn vía. Rồi một lần khác, vừa đẩy xe rác đến đoạn đường nọ thì cây xanh bỗng đổ xuống, may mắn là nó đè lên xe rác, không thì chị cũng không còn đứng đây mà trò chuyện cùng tôi hôm nay.

Ai cũng muốn hít thở không khí trong lành, thư giãn tại những nơi thoáng mát sạch sẽ, con cái được sống ở nơi đường phố tinh tươm, gọn gàng, văn minh. Vậy, không có những người lao công như chị liệu chúng ta có được hưởng thụ những điều tốt đẹp như thế? Những người lao công chính là những “người hùng” thầm lặng, âm thầm chịu nhiều thiệt thòi để đem lại hạnh phúc cho đời. Tôi tự nhủ với lòng mình, sẽ dạy cho con tôi bài học đầu đời là hãy trân trọng, biết ơn những người lao công và luôn nghĩ cho công việc của họ, để có thể ý thức giữ gìn môi trường sạch đẹp.

Xin viết tặng những người lao công như chị một vài câu thơ:

“Sạch tinh góc phố, mặt đường
Chổi siêng vẽ nét yêu thương cuộc đời
Hàng cây yên giấc ngủ rồi
Đèn khuya soi bóng những người lao công
Yêu nghề bằng cả tấm lòng
Bốn mùa xuân hạ thu đông nhọc nhằn
Tháng năm lặng lẽ chuyên cần
Áo quần lấm bụi mà Tâm rạng ngời”. ■

*Dưới bóng thời gian
ta chỉ là KHÁCH QUA ĐƯỜNG,
hãy TRÂN QUÝ NHAU
khi vẫn còn CÓ THỂ*

YÊN BA

Nhân sinh tại thế, buồn đau quá nửa,
những điều trái ý nghịch lòng luôn chiếm
phần hơn. Thấu hiểu và chấp nhận là
cách duy nhất chúng ta có thể làm để
vượt qua tất cả phong ba bão táp.



Đời người một kiếp, núi có đường, sông có lối, chớp mắt đã từ hạ sang thu, quay đầu nhìn lại đã hết thời xuân sắc. Một đoàn tàu có mấy sân ga, và đời người có bao nhiêu dịch trạm, chúng ta suy cho cùng cũng chỉ là những vị khách của chuyến tàu định mệnh thời gian. Và trên chuyến tàu định mệnh này, nếu như mỗi người đều có thể dùng tâm thái “vạn sự tùy duyên” mà đối đãi với nhau, trân quý cơ hội tương phùng, ấy mới thực là điều đáng quý.

Kỳ thực, đời người nếu có thể đối đãi với nhau như vậy thì cho dù nhân sinh một khắc cũng đáng giá hơn ba vạn chín nghìn ngày.

Ngày hôm qua là quá khứ, ngày mai còn phía trước, chỉ có hôm nay mới là thực tại cùng ta...

Có câu: “Nhân sinh như mộng”, đời người dài ngắn cũng chỉ là thước phim và chúng ta là khán giả đang ngồi xem chính cuộc đời mình. Phim thì cảnh ngắn cảnh dài, cảnh vui cảnh khóc tùy kỳ mà diễn. Đời người cũng vui buồn có đoạn, ân oán có thì, chỉ tới



khí nào một người nhìn thấu vai diễn cuộc đời, hiểu được ý nghĩa nhân sinh, thì mới là những người đạo diễn cho chính cuộc đời mình, đi đâu, về đâu do mình tự định.

Và đời người cũng như cuộc thi chạy bộ đường dài, chỉ ai hiểu được muốn thắng ở đích thì đừng nên ngắm cảnh dọc đường. Chúng ta đôi khi muốn thành công hạnh phúc cũng lại như thế, nếu cứ sống trong



miệng lưỡi thiên hạ thì chỉ giống như những con rối nước mà thôi. Sống khi đã có lập trường thì cứ nhằm đích mà tiến, nhằm mục tiêu mà làm, kết quả chính là câu trả lời cho mọi câu hỏi, mọi ánh mắt gièm pha.

Nhân sinh muôn dạng sắc màu, con người cũng lại đủ điều khác nhau, người qua đường chúng ta gặp được vô số, người ta quen cũng lại quá nhiều, nhưng người thực sự hiểu mình thì đôi khi tìm hoài chẳng thấy, người thực sự đối tốt với mình thì thử hỏi được có mấy ai? Thế nên, cô đơn đó là điều không thể tránh, và một người có thể nếm trải cô đơn mới có thể nếm trải cuộc đời. Chúng ta có thể chiến thắng được sự cô đơn mới có thể chiến thắng được số phận.

Đời người cũng lại như một lò tôi luyện, con người chỉ có thể mạnh mẽ khi được trải qua tôi luyện bản thân mà thôi. Chỉ khi nào đối diện với sự sống và cái chết, người ta mới phát hiện rằng mọi thứ trên đời chỉ là hư ảo, sinh mệnh chính mình mới là thực tại. Đấu tranh ganh ghét, đấu quyền đoạt lợi cuối



cùng cũng chỉ là hư vô.

Nhân sinh tại thế, chúng ta đều là những vị khách của thời gian, có duyên gặp mặt thì hãy trân quý mỗi người trong đời, bởi thời gian qua rồi, khoảnh khắc mãi mãi chỉ còn là quá khứ. Vui cũng vậy mà buồn cũng thế, chớp mắt quay đầu mọi thứ chỉ còn lại bóng thời gian, hà tất phải bon chen cường cầu cho bị lụy khổ đau.



(ALL PHOTOS FROM SHUTTERSTOCK)

Nhân sinh nan đắc, được sống kiếp người nào dễ đâu, được mất trong đời cũng chỉ mấy mươi năm ngắn ngủi. Trân quý hiện tại, sống cho chính mình, đừng để hư danh, lợi ảo mà đánh mất bản thân, sống một đời vô ích uống công. 

Theo Tiếng nói Hy vọng

THẾ GIỚI



Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump. (Ảnh: Samira Bouaou/The Epoch Times)



(Ảnh: Getty Images)

TRUNG QUỐC ĐIỀU ĐỨNG dưới thời “Cảnh sát quốc tế” DONALD TRUMP

MAI LIÊN

Đắc cử tổng thống thứ 45 của Hoa Kỳ vào năm 2016, tỷ phú Donald Trump khiến cả thế giới bất ngờ và chấn động. Tiếp tục năm thứ hai của nhiệm kỳ với những thành tích chưa từng có ở chính quyền tiền nhiệm, ông Trump liên tiếp mạnh tay trong cuộc đối đầu khiến Trung Quốc chưa bao giờ điều đứng hơn thế.

Các chuyên gia phân tích cho rằng dưới thời cựu Tổng thống Barack Obama, Trung Quốc đã quá dễ dàng lộ trình hóa tham vọng bành trướng của mình, theo *Sydney Morning Herald* ngày 11/2/2017.

Khác với người tiền nhiệm dùng các thỏa thuận đa phương để biến Trung Quốc thành bạn, Tổng thống Trump đang áp dụng chiến lược cạnh tranh song phương trực tiếp với quốc gia nhiều tham vọng này, *Western Journal* bình luận.



Tổng thống Mỹ Donald Trump thông báo áp thuế đối với hàng hóa từ Trung Quốc tại Nhà Trắng ở Washington hôm 22/3/2018. (Ảnh: Getty Images)

Lập trường cứng rắn của ông Trump đang nhắm tới hàng loạt vấn đề tai tiếng của Trung Quốc, từ những hành vi phi pháp ở Biển Đông; hoạt động thương mại mang tính “cướp bóc”, theo mô tả của Tổng thống Trump; Dự án Vành đai - Con đường bị hoài nghi rộng rãi trên thế giới; đến mạng lưới tuyên truyền và gián điệp trên khắp thế giới, v.v. Không tham vọng nào của Bắc Kinh có vẻ an toàn trước Donald Trump.

HAI NỀN KINH TẾ VỚI GAM MÀU ĐỐI LẬP

Tổng thống Trump có thể làm trật bánh xe của kinh tế Trung Quốc vốn luôn tự tin rằng nó sẽ luôn tiến về phía trước, theo phân tích trên *Fox News* của ông Steven W. Mosher, tác giả cuốn sách *Bắt nạt châu Á: Tại sao Giác mơ Trung Hoa lại là mối đe dọa mới đối với trật tự thế giới*.

Ông Mosher viết: “Dưới chính quyền Trump, nền kinh tế Mỹ đang bay lên như một con phượng hoàng từ đống tro tàn của

những quy định hành chính rườm rà, thuế cao và những thỏa thuận thương mại tồi tệ đã từng đe dọa sẽ bóp nghẹt nó”.

“Mặt khác, tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc đang chậm lại dưới gánh nặng của dân số đang già đi, tham nhũng lớn, đầu tư không hiệu quả và nợ quá mức. Thêm vào đó, ngày càng có nguy cơ các sản phẩm hàng hóa Trung Quốc sẽ dần dần bị chối bỏ khỏi thị trường chủ yếu của họ - Hoa Kỳ. Vì vậy rất có thể sẽ xảy ra một cuộc khủng hoảng kinh tế toàn diện ở Trung Quốc”.

Giữa lúc Trung Quốc vật lộn với nguy cơ các nhà đầu tư tháo chạy, Tổng thống Trump đã đạt được thỏa thuận thương mại với Mexico và Canada, trong đó có điều khoản cản trở các nước thành viên hợp tác với một nền kinh tế phi thị trường như Trung Quốc. Nếu điều này đạt được trong các cuộc đàm phán khác của Mỹ với Liên minh châu Âu và Nhật Bản, nó có thể khởi tác dụng cô lập chính quyền Trung Quốc trong hệ thống thương mại toàn cầu.

Trái ngược với tình trạng bất an ở Trung Quốc là những thành tựu nổi bật của chính quyền Trump đối với nền kinh tế và sự thịnh vượng của Hoa Kỳ.

Tính đến tháng 10/2018, sau 20 tháng đương nhiệm, Tổng thống Trump đã được ghi nhận công lao đáng nể với 289 thành tích trong 18 lĩnh vực, theo *Washington Examiner*. Một trong số những thành công vang dội của chính quyền Trump là tạo thêm 4 triệu việc làm tại Mỹ, một điều không tưởng mà Tổng thống Obama từng thách thức ông Trump rằng “ông có cây đũa thần nào để đem lại những việc làm đã mất?”.

CHÍNH QUYỀN TRUMP THẮNG THẾ Ở BIỂN ĐÔNG

Khác với thời Obama hạn chế xuất hiện ở Biển Đông để tránh căng thẳng với Trung Quốc, thậm chí không cho hải quân Mỹ tuần tra tự do hàng hải ở Biển Đông từ năm 2012-2015, chiến lược của chính quyền Trump là hiện diện thường xuyên ở Biển Đông, thông qua đó đảm bảo được những tuyến hàng hải, hàng không tự do trong khu vực.

Business Insider bình luận ngày 25/9/2018: “Hoa Kỳ đã chọn việc đi tàu và lái máy bay qua khu vực này với tần suất cao đến mức khiến điều đó không còn là việc gì bất thường nữa, như vậy có nghĩa là họ đã chiến thắng trong một trận chiến giành quyền lưu thông trên Biển Đông mà không cần một viên đạn nào”.

Chính quyền Trump cũng ngăn chặn bất kỳ động thái lấn tới nào của Bắc Kinh ở Biển Đông. Ngày 13/8/2018, Tổng thống Trump đã ký ban hành Đạo luật ủy quyền quốc phòng John S. McCain (NDAA) cho năm tài khóa

2019, nhắm tới nhiều tham vọng của Trung Quốc, trong đó có Biển Đông, theo *Nhật báo Phố Wall (WSJ)*.

Đạo luật quốc phòng cấm Trung Quốc tham gia các cuộc tập trận quốc tế Vành đai Thái Bình Dương cho đến khi Bắc Kinh chấm dứt quân sự hóa Biển Đông. Đạo luật cũng yêu cầu Bộ Quốc phòng Mỹ báo cáo Nghị viện bất kỳ động thái leo thang nào của Trung Quốc trong khu vực.



Tàu chiến USS Mustin (DDG-89) của hải quân Hoa Kỳ, vào tháng 3/2018 đã thách thức tuyên bố chủ quyền phi pháp của Trung Quốc tại Bãi Đá Vành Khăn, thuộc quần đảo Trường Sa trên Biển Đông. (Ảnh: USN)

NGĂN CHẶN ÂM MƯU TRUYỀN BÁ TƯ TƯỞNG CỦA TRUNG QUỐC

Đạo luật quốc phòng cũng trực tiếp ngăn chặn âm mưu truyền bá tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc vào các trường đại học Hoa Kỳ thông qua các Viện Khổng Tử, một hệ thống mang danh nghĩa giáo dục tiếng Hoa và giao lưu văn hóa.

“Viện Khổng Tử tựa như con ngựa thành Troy. Có thông tin công khai chỉ rõ, các cơ quan phản gián phương Tây đã xác định Viện Khổng Tử là một hình thức gián điệp được sử dụng bởi chính quyền [Trung Quốc]”, ông Michel Juneau-Katsuya, cựu Vụ trưởng Châu Á-Thái Bình Dương, Cục Tình báo An ninh Canada, cho biết trong cuộc họp ngày 29/10/2014 của

Hội đồng giáo dục thành phố Toronto, trong đó đi đến quyết định chấm dứt thỏa thuận hợp tác với Viện Khổng Tử, theo *NTD*.

Politico Magazine viết ngày 27/1/2018: “Viện Khổng Tử dạy một phiên bản lịch sử và văn hóa Trung Hoa rất đặc biệt vốn đã được Bắc Kinh phê chuẩn: Phiên bản làm ngơ mọi quan ngại về nhân quyền, và dạy rằng Đài Loan và Tây Tạng là chủ quyền không thể chối cãi của đại lục”.

Một phát hiện khác về Viện Khổng Tử khiến tổ chức này có xu hướng bị tẩy chay ở các nước phương Tây là chính sách phân biệt đối với Pháp Luân Công, môn khí công theo nguyên lý Chân - Thiện - Nhẫn được yêu chuộng tại nhiều quốc gia.

Hanban - cơ quan quản lý các Viện Khổng Tử - quy định giáo viên trong Viện không được tập Pháp Luân Công. Quy định này “vi phạm luật chống phân biệt đối xử và các tiêu chuẩn quốc tế về nhân quyền”, nhà hoạt động Steven W. Mosher nói với Ủy ban Đối ngoại của Hạ viện Mỹ vào ngày 28/3/2012. Ông cũng ủng hộ ý kiến của bà Marci Hamilton, trưởng khoa luật tại Đại học Yeshiva (Mỹ), cho rằng việc phân biệt đối xử đối với Pháp Luân Công là “phi đạo đức và bất hợp pháp trong thế giới tự do”.¹



Ảnh chụp các học viên Pháp Luân Công phương Tây đang ngồi thiền. (Ảnh: Minghui.org)

Trước những mưu đồ ẩn giấu từ Trung Quốc, Tổng thống Trump đã ký ban hành Đạo luật quốc phòng, trong đó yêu cầu các trường đại học và cao đẳng Mỹ, nếu muốn nhận tài trợ từ chính phủ Liên bang cho chương trình Hoa văn của trường, thì “bắt buộc không có Viện Khổng Tử tại trường, hoặc phải chứng minh được Viện Khổng Tử và các nhân viên của viện này không tham gia vào chương trình Hoa văn do chính phủ Liên bang tài trợ. Trường được nhận tài trợ đồng thời phải công khai mọi hợp đồng, thỏa thuận liên quan hoặc đã ký với Viện Khổng Tử trước đó”.



Nỗi oan của Khổng Tử: Ảnh bên phải là cảnh Hồng vệ binh của ĐCSTQ đập phá đền Khổng Tử trong thời Cách mạng Văn hóa. Giờ đây, thanh danh của ông bị lợi dụng để truyền bá tư tưởng của ĐCSTQ ra khắp thế giới.

Động thái này được đánh giá là sẽ thúc đẩy xu hướng từ bỏ Viện Khổng Tử tại Mỹ và các nước trên thế giới. Theo Hiệp hội Học giả Quốc gia Hoa Kỳ, tính đến tháng 8/2018, có 9 trường đại học Mỹ đã hoặc đang trong quá trình đóng cửa Viện Khổng Tử.

KỊCH BẢN “VÀNH ĐAI – CON ĐƯỜNG” ĐANG NGUY KỊCH

Sau khi được công bố năm 2013, sáng kiến “Vành Đai, Con Đường” (BRI) của Trung Quốc đã vươn đến 65 quốc gia nhưng đi kèm đó là những chỉ trích về tính minh bạch và bền vững, từ *South China Morning Post (SCMP)* bình luận trong bài viết ngày 7/10/2018.

Là một tham vọng toàn cầu của Trung Quốc, BRI thực chất là hình thức xuất khẩu mô hình tăng trưởng kiểu cũ, dựa trên đầu tư cơ sở hạ tầng do nhà nước quản lý, theo bài viết trên *Nikkei* của ông Bilahari Kausikan, cựu Bí thư Thường trực Bộ Ngoại giao Singapore, Chủ tịch Viện nghiên cứu Trung Đông, Đại học Quốc gia Singapore.

Ông Kausikan cho biết việc triển khai BRI là rất khó khăn vì các nước đối tác, bao gồm các quốc gia Đông Nam Á, đang kháng cự lại dự án này.

Các nhà phê bình BRI đã cảnh báo các nước nghèo có thể bị sa lầy vào những món nợ khổng lồ nếu không chống lại sự cám dỗ về dòng tiền từ Trung Quốc, theo *SCMP*.

Trong một bữa tối với một nhóm giám đốc điều hành doanh nghiệp vào ngày 7/8/2018, Tổng thống Trump nói dự án BRI của Trung Quốc là một sự “xúc phạm” và ông không muốn có dự án này, theo *Politico*. Ông Trump cũng ám chỉ rằng “hầu hết mọi sinh viên” Trung Quốc đến Mỹ đều là gián điệp.

Câu nói của Tổng thống Trump cho thấy ông cảnh giác với mọi dấu hiệu lớn nhỏ về bất kỳ tham vọng nào của Bắc Kinh. Rất



Tổng thống Mỹ Donald Trump gặp Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tại Mar-a-Lago, Florida, Hoa Kỳ vào ngày 7/4/2017 (Ảnh: Getty Images)

cuộc là không một ý đồ nào của Trung Quốc có vẻ “yên thân” trước ông chủ Nhà Trắng.

TRUNG QUỐC BỐI RỐI VÌ DONALD TRUMP

Lập trường mạnh mẽ của Tổng thống Trump đã khiến Bắc Kinh “bối rối”, cố vấn an ninh Mỹ John Bolton nói trên kênh *Hugh Hewitt Show*. “Họ chưa bao giờ thấy tổng thống Mỹ nào cứng rắn như thế”.

Không giống thái độ của giới truyền thông nhà nước, ý kiến của công chúng Trung Quốc trên mạng xã hội có xu hướng ủng hộ ông Trump, theo đánh giá của học giả David Dollar và Wei Wang của Viện Brookings. Nhiều người Trung Quốc thích ông Trump vì hâm mộ ông là một doanh nhân thành đạt, một ngôi sao truyền hình nổi tiếng, một người có lối sống và cách dạy con đáng nể: “Không rượu bia, không thuốc lá, không ma túy”.

“Thế giới vốn đã quá khốc liệt và cạnh tranh, nếu bạn muốn con mình thành đạt, bạn không thể để bản thân mình hay con cái vào tình thế bất lợi bằng việc uống rượu bia hay dùng ma túy”, ông Trump phát biểu tại một sự kiện ở New Hampshire năm 2015.



Tổng thống Mỹ Donald Trump đứng cạnh Đệ nhất phu nhân Melania Trump (thứ hai, tính từ bên trái) và các con của ông, gồm: Donald Trump Jr, Ivanka Trump, Eric Trump, Tiffany Trump. (Ảnh: Getty Images)

Trong khi cách dạy con của Tổng thống Trump có thể tóm tắt trong 3 chữ Không, cách tiếp cận của ông đối với Trung Quốc khiến Bắc Kinh đau đầu, dù có thể được mô tả bằng 2 chữ: Khó lường.

Thực tế cho thấy, Trung Quốc đã hiểu rằng họ không thể lấy lòng Tổng thống Trump khi tiếp đón ông rất trọng thị, với thăm dò vào năm 2017, một nghi thức ngoại giao mà ông Obama không được hưởng khi thăm Bắc Kinh năm 2016.

Vốn đã nổi tiếng và giàu có, tỷ phú Donald Trump làm tổng thống không phải vì danh và lợi, mà là vì An toàn và Thịnh vượng cho nhân dân Hoa Kỳ, *Western Journal* nêu ý kiến của nhà phân tích quân sự Sebastian Gorka.

“Donald Trump có thể là vị tổng thống trung thực nhất trong lịch sử Mỹ hiện đại”, nhà báo Marc A. Thiessen bình luận trên *Washington Post*. Ông Thiessen liệt kê nhiều

lời hứa mà Tổng thống Trump đã thực hiện, đơn cử là quyết định chuyển đại sứ quán Mỹ về Jerusalem, một nguyện vọng của cơ quan đại biểu cho nhân dân – Nghị viện Hoa Kỳ – đã thông qua từ năm 1995, nhưng các tổng thống tiền nhiệm liên tục ký sắc lệnh hoãn thi hành (6 tháng 1 lần).

Theo ông Thiessen, một lời Tổng thống Trump nói ra, người dân Mỹ có thể tin tưởng rằng khả năng cao nó sẽ thành hiện thực, một điều chưa từng có với những người tiền nhiệm. Ngược lại, những tham vọng “nói một đằng, làm một nẻo” của Trung Quốc đang đối diện với tình thế khó khăn vì một Tổng thống Trump “đã nói, là làm và làm được”.

CẢNH SÁT TRƯỞNG CỦA CẢNH SÁT QUỐC TẾ?

Hàng triệu người Mỹ tin rằng Đảng Sáng Thế đã lựa chọn ông Trump làm tổng thống, *Politico Magazine* cho biết ngày 27/1/2018. Nếu ông Trump đúng là sự lựa chọn của Đảng Sáng Thế, thì sứ mệnh của ông là gì? Câu hỏi có phần kỳ bí nhưng là điều đáng suy ngẫm dù là với những người tín Thần hay người vô Thần.

Baidu, công cụ tìm kiếm phổ biến nhất của Trung Quốc, cho biết người Hoa có một biệt danh để mô tả Hoa Kỳ, đó là cảnh sát quốc tế.² Nếu Hoa Kỳ đúng là cảnh sát quốc tế, thì Tổng thống Trump rõ ràng là vị cảnh sát trưởng đang chỉ đạo đội quân của ông chấn chỉnh lại những hành vi không đúng đắn của Trung Quốc.

Điều thú vị là đội quân của ông, ai nấy đều trang bị theo mình một bảo bối mà các nhà lãnh đạo Trung Quốc thiếu vắng: Đó là đức tin. Các thành viên trong nội các của Tổng thống Trump đọc kinh thánh cùng nhau hàng tuần, một hoạt động chưa từng thấy trong ít nhất 100 năm qua, theo *BBC*.

Trái ngược với Hoa Kỳ, Đảng Cộng sản Trung Quốc theo quan điểm vô Thần có lịch sử lâu dài về đàn áp đức tin, với tình trạng “bắt giữ các mục sư Cơ Đốc giáo, đốt kinh thánh và phá hủy các nhà thờ Thiên Chúa giáo”, và “từ lâu đã đàn áp tự do của các Phật tử Tây Tạng, cũng như những người tập luyện Pháp Luân Công”, Thượng nghị sỹ Chuck Grassley, Chủ tịch Ủy ban Tư pháp Thượng viện Hoa Kỳ, viết trong bài xã luận *Trung Quốc phải chấm dứt chiến dịch bức hại tín ngưỡng*, đăng trên *Politico Magazine* ngày 25/10/2018.³



Tổng thống Mỹ Donald Trump và một số thành viên trong nội các của ông cầu nguyện cùng những người đại diện của các nhóm đức tin trong Phòng Bầu dục tại Nhà Trắng ngày 1/9/2017. (Ảnh: Getty Images)

“Chính quyền Trump rất tâm huyết đối với việc thúc đẩy và bảo vệ tự do tín ngưỡng trên toàn thế giới”, Ngoại trưởng Mỹ Mike Pompeo cho biết trong một bài xã luận khác đăng trên *USA Today* ngày 24/7/2018 với tựa đề tương tự bài viết của Thượng nghị sỹ Grassley.

Khi ký sắc lệnh Thúc đẩy Tự do ngôn luận và Tự do Tín ngưỡng vào ngày 4/5/2017, Tổng thống Trump tuyên bố:

Hoa Kỳ là “quốc gia của những người có đức tin” và “chúng ta sẽ không để những người có đức tin bị hãm hại, ngược đãi, hay bị bịt miệng thêm nữa”.

Trong bối cảnh chính quyền Trump đặc biệt chú trọng tự do tín ngưỡng cho mọi người, cuộc cạnh tranh hiện nay của Washington và Bắc Kinh càng trở nên ly kỳ, vì đó là sự đối kháng giữa Hoa Kỳ - quốc gia của những người có đức tin, và Trung Quốc - nơi những người có đức tin bị ngăn cấm và bức hại.

Với một nội các Trump cứng rắn và có đức tin, nhiều khả năng Hoa Kỳ sẽ tiếp tục điều chỉnh các hành vi không đúng đắn của chính quyền Trung Quốc, đặc biệt là tình trạng đàn áp tự do tín ngưỡng. 

1. Confucius Institutes: Trojan Horses with Chinese Characteristics, <http://archives-republicans-foreignaffairs.house.gov/112/HHRG-112-FA17-WState-MosherS-20120328.pdf>
2. Mô tả của Baidu về 世界警察 (International Police), <https://baike.baidu.com/item/%E4%B8%96%E7%95%8C%E8%AD%A6%E5%AF%9F>
3. China Must End Its Campaign of Religious Persecution, <https://www.politico.com/magazine/story/2018/10/25/china-must-end-its-campaign-of-religious-persecution-221910>



Khi tính **TRUNG THỰC** *của mỗi người dân* **NHẬT BẢN** *gắn liền với* **LÒNG TỰ TÔN DÂN TỘC**

TÂM LIÊN

Có lẽ bạn sẽ bị bất ngờ khi thấy chiếc ví mình đánh mất trên chuyến tàu đông người bỗng nhiên được gửi đến tận cửa nhà cho bạn. Hay bạn có thể tự mua hàng ở những gian hàng không có chủ và cũng không có nhân viên bán hàng. Thế nhưng, điều này lại là một chuyện quá đỗi bình thường ở Nhật Bản.



Trong một nghiên cứu mới của Đại học East Anglia, Anh về độ trung thực của người dân tại nhiều quốc gia trên thế giới, người Nhật Bản và Anh đứng đầu danh sách. Trong khi đó, người Trung Quốc xếp thứ hạng thấp nhất.

Ở bài kiểm tra đầu tiên, những người tham gia được yêu cầu lật một đồng xu và trả lời đó là mặt úp hay ngửa, nếu ngửa họ sẽ được thưởng 3 USD hoặc 5 USD. 70% người Trung Quốc tham gia hai bài khảo sát trên mạng

đều gian lận và nói dối để được tiền thưởng.

Bài kiểm tra thứ hai yêu cầu hoàn thành chuỗi câu hỏi về âm nhạc, nếu hoàn thành đúng hết sẽ nhận được tiền thưởng. Họ được yêu cầu không tìm câu trả lời trên internet và đánh dấu vào câu trả lời của mình trước khi chuyển câu hỏi cho người tiếp theo. Ba trong số những câu hỏi được sắp đặt rất hóc búa buộc người chơi phải tìm hiểu thông tin trên mạng mới có thể trả lời. Trong bài kiểm tra này, người Nhật đứng đầu về độ

trung thực, sau đó đến người Anh. Người Thổ Nhĩ Kỳ gian lận nhiều nhất, tiếp theo là người Trung Quốc.

Tính trung thực và trách nhiệm của người Nhật

Do tiền mặt vẫn là phương tiện thanh toán phổ biến tại Nhật hiện nay, nên hầu như mọi người khi ra khỏi nhà đều mang theo số tiền mặt không nhỏ trong người. Điều này dẫn đến việc tỉ lệ rủi ro mất trộm có vẻ sẽ cao. Tuy nhiên, thực tế lại chứng minh điều hoàn toàn ngược lại.

Trong một báo cáo của cảnh sát Metropolitan Tokyo năm 2016 cho biết, số tiền mặt kỷ lục 3,76 tỉ yên (42 triệu USD) bị thất lạc được đưa đến cảnh sát và 3/4 số tiền này đã được trả lại cho chủ nhân của nó.



Trong cuộc sống của người dân Nhật Bản, máy bán hàng tự động là một phần không thể thiếu.

Ngoài ra, Nhật Bản còn được biết đến là quốc gia có số lượng máy bán hàng tự động lớn nhất thế giới. Có hơn 5,5 triệu chiếc máy bán hàng tự động ở Nhật Bản, tương đương với một máy bán hàng phục vụ 23 người, mật độ cao nhất trên thế giới (theo CNN).

Máy bán hàng tự động ngày nay đã phổ biến khắp thế giới như một ngành bán lẻ. Nhưng chỉ có các công ty Nhật Bản mới “phù phép” cho những chiếc máy khổng lồ này thành nền công nghiệp hàng tỷ yên.

Trong cuộc sống của người dân Nhật Bản, máy bán hàng tự động là một phần không thể thiếu. Những chiếc máy bán đủ mọi loại hàng hóa từ cà phê nóng đến hoa quả tươi, từ kẹo bánh đến ô che mưa, có mặt ở mọi góc ngách, từ lề đường cho đến các ga tàu điện ngầm, từ trung tâm thành phố sầm uất đến vùng dân cư hẻo lánh. Nhưng điều đặc biệt là dù trong máy có hàng chục nghìn yên nhưng chưa bao giờ người ta phải lo lắng về việc liệu nó có bị phá hoại hay trộm cắp hay không.



(SHUTTERSTOCK)



Những quầy hàng không có người bán ở Nhật Bản: Khách hàng sẽ tự lấy số hàng mình cần rồi bỏ số tiền tương ứng vào một chiếc hộp nhỏ bên cạnh (vòng tròn trắng).

Cũng là một hình thức buôn bán bằng lòng tin và sự tử tế, đó chính là những gian hàng “không người bán”. Xung quanh các nhà ga hoặc những vùng xa trung tâm Nhật Bản, nếu bạn nhìn thấy những quầy hàng bán hoa quả tươi ngon nhưng lại không thấy người bán hàng, rất đơn giản, hãy tự chọn, cân ký và bỏ tiền vào thùng, sau đó mang lượng hoa quả bằng tầm tiền ấy về. Những quầy hàng kỳ lạ này, trong tiếng Nhật được gọi là ‘無人販売 – Mujin Hanbai’, nghĩa là quầy hàng không cần người bán. Đây là những quầy hàng đặc trưng ở vùng nông thôn của Nhật, nơi mà những người lao động thường đi làm cả ngày và đến tối họ sẽ mang những nông sản ‘không ai lấy’ và tiền trong hộp để mang về. Tiền trong hộp không thiếu một xu, mọi khoản tiền đều khớp với số hàng được bày bán.

Người Nhật nghĩ rằng, họ tin tưởng nhau nên không cần phải đề phòng nhau, đồng thời họ được dư một công lao động. Ngoài



ra, ý nghĩa nhân văn hơn nữa là nếu ai quá túng thiếu, quá nghèo khổ không có tiền để mua thì đây cũng là cơ hội để cho người lấy không phải xấu hổ vì ăn cắp. Trong những năm khốn khó, người ta lấy đồ ở hàng tự động nhưng để lại lời xin lỗi rất cảm động. Và điều đó có thể tha thứ được. Khi người chủ đến, thấy mảnh giấy để lại còn thương xót người lấy đồ đi và nhủ rằng “Ôi, thế mà

không lấy thêm đi” hoặc “biết vậy tôi đã để thêm đồ cho bạn. Cầu chúc bạn may mắn và chóng vượt qua giai đoạn khó khăn này”.

Thú vị hơn nữa, khi bạn muốn tới những nơi xa bằng taxi, tài xế sẽ chở bạn tới nhà ga và khuyên “Hãy đi tàu điện cho rẻ!”. Không ít du khách nước ngoài gần như đã không thể tin vào tai mình khi nghe những lời này.



(SHUTTERSTOCK)

Có lẽ, đây là điều mà bất cứ ai đến Nhật Bản cũng vô cùng thích thú, cảm kích. Bởi vì, nó chứng tỏ nền giáo dục, ý thức, tính kỷ luật và lòng tự trọng của cả một dân tộc giàu văn hoá truyền thống.

Ở Nhật, sự trung thực được đề cao và nuôi dưỡng bởi cả xã hội

Con người luôn bị cám dỗ bởi lòng tham, vậy điều gì đã giúp người Nhật vượt qua được cám dỗ đó? Câu trả lời nằm ở sự tử tế và lòng tự trọng. Lòng tự tôn dân tộc đã ăn sâu vào tiềm thức của người Nhật từ những ngày xa xưa. Nó dường như đã trở thành một nét văn hóa đặc trưng trong tính cách của người Nhật.

Biết xấu hổ với chính bản thân mình trước khi xấu hổ với người khác, điều này, lý giải vì sao những gian hàng “không người bán”, không hề có camera nhưng chẳng bao giờ xảy ra mất trộm.

Đối với mỗi người dân Nhật Bản, bản thân họ đã là một cơ quan công quyền của chính mình, lòng tự trọng chính là chế tài xử phạt. Khi người ta có lòng tự trọng, họ sẽ không bao giờ làm việc trái với lương tâm.

Một điều khác nữa góp phần làm nên tính trung thực của người Nhật, đó là luật pháp. Theo *Luật Đồ đạc Thất lạc* của Nhật Bản, bất cứ ai nhặt được tiền đều phải đưa đến cảnh sát. Họ sẽ nhận được 5–20% số tiền nhặt được sau khi chủ nhân đến nhận. Nếu trong vòng 3 tháng không ai đến nhận, người nhặt được quyền sở hữu toàn bộ số tiền đó. Đây cũng là một phương pháp khuyến khích người dân trung thực hơn.



(SHUTTERSTOCK)



Nhật Bản là một quốc gia giàu văn hoá truyền thống

(SHUTTERSTOCK)



(SHUTTERSTOCK)

Thế nhưng, yếu tố quan trọng nhất tạo nên những người trung thực nhất thế giới chính là giáo dục. Với người Nhật, sự trung thực của trẻ được hình thành ngay từ trong chính gia đình. Các bậc phụ huynh Nhật Bản luôn xem mình là tấm gương của con cái, họ tuyệt đối không thể hiện những thói quen xấu trước mặt con. Đặc biệt, họ sẽ không nói dối trẻ.

Đối với họ thông minh, giỏi giang không bằng trung thực, nhân hậu. Những đứa trẻ Nhật Bản được dạy về tính tự giác, kỷ luật, trách nhiệm và trung thực ngay từ khi bắt đầu ý thức được mọi việc.

Trẻ từ 3-4 tuổi bắt đầu học cách nói dối. Vì vậy, nếu bé có phạm một lỗi lầm nào đó thì bố mẹ Nhật sẽ không phạt ngay mà khuyến khích trẻ thú nhận. Và nếu bé thành thực nhận lỗi sẽ được thưởng kẹo hoặc những thứ nhỏ nhỏ khác. Với những trường hợp bé cố tình nói dối, người Nhật sẽ giải thích cho bé việc nói dối là không tốt, đưa ra lý do và cho trẻ biết là bố mẹ sẽ không tin tưởng nếu bé tiếp tục làm như vậy. Nếu

bé vẫn tái phạm thì sẽ phải chịu những hình phạt khác nhau tùy theo mức độ nghiêm trọng của lời nói dối.

Ngoài ra, các bà mẹ Nhật cũng thường xuyên kể những câu chuyện cổ tích, chuyện thần tiên để giúp trẻ hiểu được giá trị của lòng tốt, tính trung thực. Những người luôn sống ngay thẳng, hay giúp đỡ người khác sẽ luôn gặp may mắn và hạnh phúc.

Người Nhật trung thực, trách nhiệm và rất khiêm tốn, đây không phải chỉ là những câu nói vô căn cứ, mà là những câu chuyện thường ngày tại Nhật Bản. Những câu chuyện như thế đã, đang và sẽ mãi khiến người dân thế giới nể phục. Điều chúng ta còn thiếu chính là sự tự giác học hỏi và bỏ đi thái độ của bản thân, những điều mà người Nhật cách đây hơn 50 năm đã cố gắng làm được và tạo nên một nước Nhật thần kỳ như ngày hôm nay. 

THÂN & TÂM

Các phương pháp trị liệu tự nhiên, Trung y cổ đại, khí công, thiền định, chữa bệnh căn chữa từ gốc,
Đại Kỳ Nguyên tin rằng, dưỡng TÂM chính là cội nguồn của dưỡng sinh.

Đỉnh cao của
ẨM THỰC chính là

Dưỡng sinh

TIỂU VI



(ALL PHOTOS FROM SHUTTERSTOCK)

Thực phẩm ngày nay khiến người ta đau đầu, nào là mất vệ sinh, chứa hóa chất độc hại, rồi hàng giả, hàng nhái... Đúng là mối lo không nhỏ của xã hội. Nhưng giả như thức ăn, đồ uống có chất lượng tốt đi nữa thì liệu tự bản thân bạn đã biết sử dụng thế nào cho đúng chưa?

1

ĂN UỐNG MỘT THỰC PHẨM QUÁ LÂU SẼ GÂY HẠI

Cuốn sách *Y tông tâm lĩnh* của cụ Hải Thượng Lãn Ông viết: "...Trong vị thuốc, mà không đủ cả ngũ vị là chua, cay, ngọt, mặn, đắng, mà mình uống lâu, có thể chết non. Những vị lạnh quá hay nóng quá chỉ nên dùng khi cần gấp, khí huyết đã hòa bình thời thôi".

Rau củ quả thực phẩm cũng có tính có vị và được quy kinh (tỳ, phế, thận...) không khác chi với thuốc, có thể trị bệnh. Chẳng phải vì thế nên mới có phương pháp "thực dưỡng"? Tuy nhiên, từng loại thực phẩm không phải đều có đủ cả 5 vị, phần lớn là 1, 2, 3 vị. Như thịt thì thịt lợn vị mặn tính lạnh, bò vị ngọt tính mát, gà mái vị chua, gà trống vị ngọt... Ngũ cốc thì gạo tẻ vị ngọt tính mát, gạo nếp vị ngọt tính ấm, lúa mì vị ngọt hơi hàn, đậu đỏ có 2 vị là ngọt và chua, đậu đen và đậu xanh đều vị ngọt tính lạnh.

Trong Đông y nói: Thiên có ngũ khí, Địa có ngũ hành, con người có ngũ tạng. Qua học thuyết Ngũ hành mà thấy được "Thiên, Địa, Nhân" có mối liên quan mật thiết. Trong ngũ vị, thì vị chua hay đi vào tạng can, đắng hay vào tạng tâm, ngọt hay đi vào tạng tỳ, cay hay



Các vị thuốc trong Đông Y.

vào tạng phế, mặn hay đi vào tạng thận. Nhưng vị gì cũng vậy nếu nhiều lại thiên thắng mà mất cân bằng từ đó sinh bệnh. Bởi vậy, ăn thực phẩm có 1 vị lâu sẽ có thể chết non, nên một bữa ăn cần phối hợp đủ 5 vị để cơ thể có trạng thái cân bằng, khỏe mạnh.



Gạo tẻ có vị ngọt, tính mát mà chúng ta ăn quanh năm được vì nó hấp thụ được "trung hòa chi khí" của trời đất (cân bằng các khí), mà ít loại thực phẩm có được. Nước trắng cũng vậy. Hai thức này đều rất thanh đạm mà phù hợp với đạo dưỡng sinh.



Hiện nay, nhiều người tự mua trà thảo mộc, nhân trần, ba kích, táo mèo... về pha hãm hay ngâm rượu uống hàng ngày, không khéo sẽ có thể gây hại cho cơ thể. Do nhiều nguyên nhân, thứ nhất là về số lượng nếu không đủ 5 vị nó gây mất cân bằng chức năng các cơ quan của cơ thể; hai là từng loại lại phù hợp với tình trạng bệnh lý của từng người nên không thể dùng giống nhau được;

ba là nếu loại đó phù hợp với bệnh lý của bản thân nhưng chỉ dùng đến khi đã đủ lượng để cân bằng. Vậy nên hãy hiểu cơ thể mình và nhờ tư vấn của thầy thuốc để sử dụng thực phẩm điều hòa về khí vị.

2

ĂN UỐNG PHẢI ĐI ĐÔI VỚI VẬN ĐỘNG TẬP LUYỆN

Ăn uống đúng chưa đủ mà còn cần kết hợp với hoạt động thể chất.

Lượng thức ăn đưa vào cần phải có cơ quan nội tạng chuyển hóa. Theo Đông y, đồ ăn uống là âm cần phải có sự chuyển hóa của tạng phủ là dương để có thể tiêu hóa được bữa ăn mà vận động giúp cung cấp phần dương. Khi lượng âm trấp của đồ ăn cân bằng với công năng tiêu hóa của nội tạng thì bữa ăn đó sẽ hoàn hảo. Kết hợp việc ăn uống và vận động sẽ giúp thể chất to khỏe, các hoạt động các giác quan được nhanh nhạy.

3

BỮA ĂN LIÊN QUAN ĐẾN TÌNH CHÍ

Ăn uống đa dạng, vận động thường xuyên nhưng cơ thể vẫn mắc bệnh. Nguyên nhân đến từ tổn thương về tình chí mà gây ra bệnh, thường gọi là “tâm bệnh”. Cơ thể chúng ta là một thể thống nhất tâm – thân, nên tất nhiên khi bị thất tình lục dục quá nhiều thì bữa ăn sẽ có vấn đề.

Theo Đông y: “Giận hại can, mừng hại tâm, lo nghĩ hại tỳ, buồn hại phế, kinh sợ hại thận”. Theo quan hệ sinh khắc của học thuyết Ngũ hành thì 5 tạng tâm, can, tỳ, phế, thận có quan hệ qua lại lẫn nhau nên chỉ cần một tạng bị bệnh cũng sẽ ảnh hưởng đến các tạng khác. Mà để tiêu hóa được bữa ăn cung cấp khí huyết, tân dịch cho cơ thể thì cần cả 5 tạng tham gia. Vậy nên nếu giận, mừng, lo, buồn hay sợ đều sẽ gây hại đến việc này, dù cho có triệu chứng biểu hiện ra ngoài hay không nhưng chắc chắn

*“Giữ cho não khỏe mạnh vào tuổi già sẽ không khó nếu kết hợp chế độ ăn uống đa dạng thực phẩm và duy trì vận động”;
“Chế độ ăn uống nên cung cấp các chất dinh dưỡng và năng lượng cần thiết để duy trì sự cân bằng giữa năng lượng ăn vào từ thực phẩm và năng lượng tiêu hao từ hoạt động thể chất”.*

- Các nhà nghiên cứu thuộc hội đồng về sức khỏe não (GCBH)





Tâm trạng không tốt dẫn đến việc tiêu hóa bị trở ngại.

có sự biến đổi bên trong. Tuy nhiên, tỳ làm chủ việc tiêu hóa, mà ngoài ra nó còn làm chủ việc tư duy nên đọc báo, xem tivi, suy nghĩ khi ăn... sẽ khiến việc tiêu hóa bị trở ngại.

Nhiều lúc có tâm trạng vui vẻ thoải mái bạn ăn đồ ăn không sạch hay ôi thiu nhưng không có biểu hiện xấu gì. Do nếu thân thể của bạn vốn khỏe mạnh, lại có tâm tư bình hòa thì sẽ có đề kháng tốt chống lại tác nhân gây bệnh, cho dù bên trong có chịu tác động nhưng sẽ mau chóng khôi phục về trạng thái cân bằng. Ngược lại nếu thức ăn có đảm bảo mà tâm tư không tốt thì bữa ăn sẽ mất ngon, có thể có biểu hiện ra ngay như chán ăn, đầy tức, ợ hơi...

4

ĂN THEO THÓI QUEN, SỞ THÍCH ĐÃ ĐÁNH LỪA TÍN HIỆU CỦA CƠ THỂ

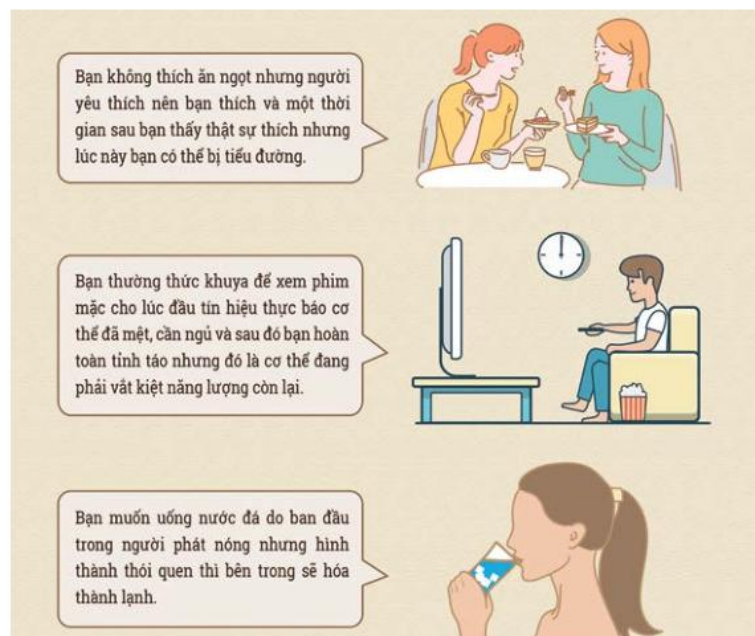
Phụ nữ mang thai có người thêm chua, lại có người thêm ngọt... đó là cơ thể đang cần những chất đó. Khi thai cần hình thành can thì cơ thể sẽ đòi vị chua vào, làm tâm sẽ đòi vị đắng, làm tỳ sẽ đòi vị ngọt... Bình thường cơ thể chúng ta



Phụ nữ mang thai có người thêm chua, có người thêm ngọt...

khát là để báo hiệu cần uống nước, đói là cần ăn. Nếu thêm uống nước lạnh là cơ thể đang nóng, nước ấm là đang bị lạnh, thêm vị gì thì thiếu vị đó... thông qua đó thầy thuốc có thể xem xét tình trạng bệnh.

Tuy nhiên, sở thích hay thói quen có thể bắt đầu từ tín hiệu của cơ thể nhưng nhiều khi là vì bắt chước người xung quanh, do tình cảm ham muốn mà ra, đã đánh lừa tín hiệu thực của cơ thể.



5

ĂN UỐNG PHÙ HỢP VỚI THỜI TIẾT SẼ GIÚP PHÒNG BỆNH

Dân gian có câu: “Mùa nào thức ấy”. Nếu ăn thực phẩm theo mùa sẽ mang lại sự an toàn trong mùa đó và phòng bệnh cho mùa tới. Bởi vì con người, thực và động vật đều hấp thụ khí hậu của trời đất mà sinh ra và lớn lên.

Các thứ ấy vào mùa đó sẽ chủ yếu có tính chất, khí vị của mùa ấy giúp con người thích nghi phát triển theo khí hậu của mùa. Tuy nhiên, người bị bệnh thì không hẳn vậy. Ví như người can huyết hư mà ăn thịt gà hay rau hẹ sẽ khiến bệnh nặng thêm (can thuộc mùa xuân, mùa xuân có lệnh thăng phát, nên thịt gà hay rau hẹ có tính thăng phát, nếu can huyết-khí đầy đủ thì sẽ thích nghi được, còn nếu cơ thể có

MÙA XUÂN



Rau hẹ



Rau xà lách

MÙA HÈ



Rau bầu



Rau mướp

MÙA THU



Mía



Bưởi

MÙA ĐÔNG



Quả lê



Bí đỏ

can huyết đang hư yếu nên không cân bằng được mà còn thiên lệch hơn).

Bởi vậy mới nói, tinh túy của ẩm thực gắn kết với quy luật của trời đất. Ẩm thực có mấy ai am hiểu – Có mấy ai vận dụng? Người mà cả hai điều đó đều có là biết lẽ tu dưỡng về ẩm thực vậy. 

Bốn mùa xuân, hạ, thu, đông mọi vật đều cùng nhau thay đổi để sinh tồn. Nên hãy thuận theo quy luật của tạo hóa như: Ngày làm đêm nghỉ, có ăn có luyện, bệnh nào thuốc nấy... Người xưa có sức khỏe rất dẻo dai, bền bỉ cốt yếu không phải vì đói hay no mà là bởi nội tâm an hòa, môi trường thanh sạch đã giúp cho âm dương cơ thể được cân bằng.

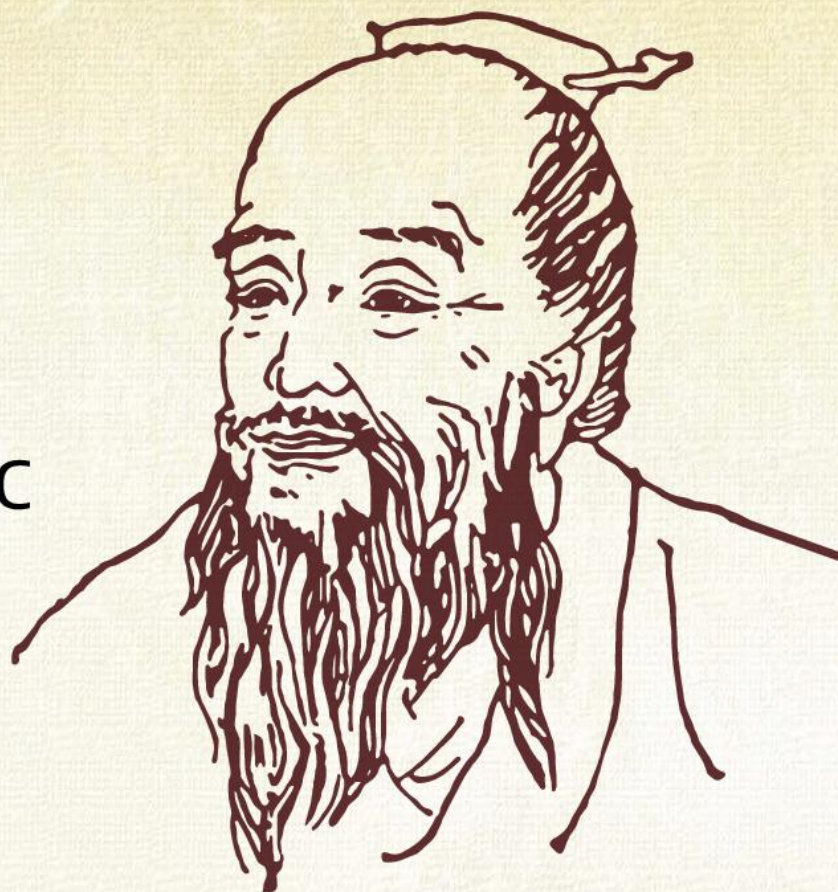


100

LỜI KHUYÊN LÚC LÂM CHUNG CỦA VỊ THẦY THUỐC TRUNG Y 112 TUỔI

(phần 4)

TUỆ MINH



Món quà để lại lúc lâm chung của một vị Thầy thuốc Trung y cao tuổi, thật quá tuyệt vời! Tổng cộng có 100 điều, mỗi điều đều rất cao thâm, nên cần phải đọc đi đọc lại nhiều lần, nó sẽ giúp bạn đề cao nhận thức đối với sức khỏe!

(ALL PHOTOS FROM SHUTTERSTOCK)

61. Khi vận động có hai điểm cấm kỵ: Một là không được vận động khi khí huyết không đủ; hai là không được vận động trong môi trường bị ô nhiễm.

62. Vận động có hai tác dụng: Một là gia tăng tốc độ vận hành của khí huyết, thúc tiến quá trình bài xuất chất cặn bã trong thân thể ra ngoài; hai là khai mở lỗ chân lông trên da, để hấp thụ tinh khí của trời đất.

63. Ngộ tính là gì? Trí huệ là gì? Ngộ tính và trí huệ chính



Vận động giúp khai mở lỗ chân lông trên da, để hấp thụ tinh khí của trời đất.

là sử dụng những phương pháp đơn giản nhất để xử lý, xem xét tất cả các sự vật. Nhưng có một số người thường hay gây nhiều loạn luôn nhìn những sự việc đơn giản thành phức tạp. Phức tạp và đơn giản kỳ thực là một thứ, là hai mặt của một vấn đề. Điều người thông minh nhìn thấy là đơn giản, còn điều người ngu xuẩn nhìn thấy lại là phức tạp.

64. Con người không trị được bệnh, thì cần phải nhờ Thần trị; Thần trị không khỏi

bệnh thì phải nhờ Phật trị. Phật giảng điều gì? Điều Phật giảng là Tâm.

65. Bệnh viện và tòa án ngày nay đều như nhau, có động tới hay không cũng đều đưa cho bệnh nhân giấy thông báo phán quyết tử hình. Mà trong nhiều tình huống, phán tử hình cho nhiều người đáng lẽ không bị tử hình. Tại sao lại nói như thế? Lấy “ung thư” làm ví dụ, trong tâm con người ngày nay ung thư đồng nghĩa với tử hình. Kỳ thực nếu như chúng ta không gọi nó là ung thư, thế thì đối với bệnh nhân mà nói, chính là mang cho bệnh nhân một tia hy vọng, bằng như lưu lại cho họ một cơ hội sống. Cho nên tôi mới nói, bệnh nhân ung thư ngày nay có đến hơn một nửa là bị dọa chết, là bị áp lực tinh thần dày vò đến chết. Đồng thời cũng chính là bị bệnh viện hành hạ đến chết.

Bởi vì một khi bạn bị chẩn đoán thành bệnh ung thư, họ sẽ có thể không kiêng nể gì cả mà tùy ý xử lý bạn, điều trị mà không chết coi như mệnh của bạn lớn, điều trị mà chết, thì là do bệnh của bạn là ung thư. Sự thực mà nói, không có bệnh gì là trị không khỏi, chỉ là xem cái tâm của bạn có thể buông xuống được không, tất cả bệnh tật đều từ tâm sinh, tất cả bệnh tật cũng đều từ tâm mà trị. Chỉ cần bạn vẫn còn sống, bạn vẫn



Bệnh nhân ung thư ngày nay có đến hơn một nửa là bị dọa chết, là bị áp lực tinh thần dày vò đến chết.



Cạnh tranh chính là khiến người ta bị cuốn vào cảnh giới tham dục vô hạn.



Tùy kỳ tự nhiên là cảnh giới cao nhất của dưỡng sinh.

còn cơ hội. Tìm thấy được cơ hội này, áp dụng nó đối với việc trị bệnh ung thư, bạn sẽ khỏe mạnh trở lại.

66. Hiện nay ngoài xã hội đều nói về cạnh tranh, việc này đã khiến cho mọi trật tự bị đảo loạn, khiến cho con người bị dẫn dụ vào ma đạo. Cạnh tranh là gì? Cạnh tranh chính là khiến người ta bị cuốn vào cảnh giới tham dục vô hạn. Một mặt bạn đề xướng cạnh tranh, một mặt bạn nói về những gì là xây dựng và ổn định xã hội, đây chẳng phải là điển hình của việc tự lừa mình dối người sao.

67. Căn cứ vào nguyên lý âm dương tương hỗ mà xét, thanh khiết và vẩn đục là hấp dẫn lẫn nhau. Cho nên con người ăn vào những thứ tươi mới tất sẽ có tác dụng tương hợp với những vật chất bẩn trong cơ thể, từ đó mà bài trừ những thứ ấy ra ngoài.

68. Những vật chất vẩn đục sinh ra là do ăn vào những thực phẩm không sạch, nhưng chủ yếu là do ăn quá nhiều, cơ thể không thể tiêu hóa được khiến đồng thức ăn thừa đó biến thành cặn bã.

69. Tùy kỳ tự nhiên là cảnh giới cao nhất của dưỡng sinh. Một người khi sinh ra, vận mệnh của anh ta căn bản

là đã có định số rồi. Anh ta nên làm gì, không nên làm gì, nên ăn gì, không nên ăn gì, nếu như có thể thuận theo vận số của bản thân mà làm, thì sẽ có thể được bình an vô sự. Người có ngộ tính sẽ phát hiện ra được, sẽ biết được vận mệnh của bản thân, biết được họ nên làm cái gì, không nên làm cái gì. Cho nên dưỡng sinh tuyệt đối không đơn giản là bắt trước, bảo sao làm vậy.

Không cần hâm mộ người khác, cần tìm ra ngộ tính của bản thân từ trong tâm của chính mình. Vậy con người làm thế nào mới có thể phát hiện bản thân đã đạt được tùy kỳ tự nhiên hay chưa? Kỳ thực điều này quá dễ, khi bạn có bệnh, bạn cảm thấy không thoải mái, bạn thấy không được tự tại, chứng tỏ bạn đã đi ngược lại tự nhiên rồi. Cần làm được thuận theo tự nhiên của đại tự nhiên bên ngoài, ngoài ra còn phải thuận theo lẽ tự nhiên của vận mệnh bên trong bản thân, hai điều này đều không thể thiếu được.

70. Rất nhiều người khi nghe thấy bác sỹ tuyên bố bản thân bị mắc trọng bệnh, thường đều sẽ biểu hiện ra dáng vẻ không vui, hy vọng có thể dùng phương pháp cắt, gọt, độc, giết v.v... để loại bỏ căn bệnh đó, tuy nhiên, bệnh tật thực sự không phải sản sinh từ đó? Trên thế



Trên thế gian tuyệt đối không có hiện tượng “đang khỏe mạnh đột nhiên sinh bệnh”.



Nhân duyên quả báo chính là khoa học chân chính.



Khi học vấn thâm sâu ý chí sẽ bình lặng, tâm định ắt khí sẽ yên.

gian tuyệt đối không có hiện tượng “đang khỏe mạnh đột nhiên sinh bệnh”. Lấy cảm mạo làm ví dụ, nếu thực sự yêu cầu bệnh nhân tự làm kiểm điểm, thông thường bệnh nhân sẽ cho biết, bản thân trước khi cảm mạo, đã trải qua vài lần thức thâu đêm; có người sẽ nói rằng bản thân bị trúng gió lạnh, bị dính mưa ướt; có một số người lại nói do áp lực công việc quá lớn, thường xuyên đau đầu, mất ngủ. Kỳ thực, những hiện tượng như thế, đều có thể là nhân tố dẫn tới cảm mạo, nói thêm nữa, nếu như độ mẫn cảm và tỉnh cảnh giác của con người đầy đủ, tự nhiên sẽ có thể đạt được mục đích “đề phòng tai họa”.

71. Khoa học chân chính là gì? Chính là nhân duyên quả báo. Không tin nhân quả, thì không phải là khoa học chân chính.

72. Cái tâm không sợ chịu thiệt, không sợ bị người khác chiếm lấy lợi ích. Hay nói một cách khác là bạn có thể chịu thiệt, người khác muốn lấy mạng của bạn mà bạn vẫn có thể buông xả, bạn đều có thể cho họ hết, hơn nữa tự bản thân trong bất kỳ hoàn cảnh nào đều không ham lợi ích, khi đó cái tâm của bạn có thể sẽ không định (tĩnh lặng) sao? Con người trên thế gian có ai làm được?

Sau khi con người
nắm vững được
phương pháp về sức khỏe,
họ sẽ thực sự hưởng thụ
được một trạng thái
tự tin khi không còn
lo sợ mắc bệnh.



(Ảnh: Đại Kỷ Nguyên)

73. Sau khi con người nắm vững được phương pháp về sức khỏe, họ sẽ thực sự hưởng thụ được một trạng thái tự tin khi không còn lo sợ mắc bệnh. Cái loại cảm giác này thật tuyệt, hy vọng rằng bạn và chúng tôi đều có thể có được trạng thái tự tin đó.

74. Khi học vấn thâm sâu ý chí sẽ bình lặng, tâm định ắt khí sẽ yên. Cho nên đối với một người đắc Đạo mà nói, quan sát một người, không phải là một việc quá khó khăn, đây cũng là kết quả của tướng tùy tâm chuyển.

75. Danh là điều khó phá vỡ nhất trong ngũ dục, sắc đứng thứ hai, tiếp theo là tài, sau đó là ăn và ngủ. Tâm về danh không bỏ, thì không có cách nào nhập Đạo.

76. Khởi nguồn của bách bệnh, đều bắt nguồn từ việc bị gió độc thừa cơ xâm nhập. Nếu như thân thể khí suy nhược, khả năng phòng vệ kém, hoặc ưu tư sợ hãi, đắm chìm trong tửu sắc, làm việc quá lao lực, chân khí sẽ bị hao tổn từ đó tà ngoại thừa cơ tấn công.

77. Trị bệnh về ngũ tạng, đầu tiên cần phải bổ khí. Khi bổ khí cầm động tâm, tâm động ắt gan vượng, gây chấn động mạch, chân thủy sẽ hao



Tâm về danh không bỏ, thì không có cách nào nhập Đạo.



Khởi nguồn của bách bệnh, đều bắt nguồn từ việc bị gió độc thừa cơ xâm nhập.



Chỉ khi khí huyết cân bằng, con người mới có thể khỏe mạnh.

tổn. Tâm là quạt, sẽ dẫn khởi gió, gió động ắt hỏa vượng, hoặc vượng ắt thủy can, thủy can ắt địa tổn.

78. Đối với bác sỹ mà nói, tâm định thần nhất, người được chữa bệnh có tín tâm kiên định, lưỡng tâm tương hợp, có thể trị được bách bệnh.

79. Qua trường hợp Hitler đi vòng qua phòng tuyến kiên cố Maginot của quân đội liên minh, tôi ngộ ra rằng: Để đối phó với một số bệnh cứng đầu, không thể tấn công cứng nhắc từ chính diện, cần đột phá từ những phương diện khác có liên quan. Chẳng hạn như việc điều trị các bệnh cứng đầu như bệnh thận, bệnh gan, có thể đạt được hiệu quả thông qua việc điều chỉnh phổi và lá lách v.v..

80. Trung Dung, là nguyên tắc căn bản của dưỡng sinh. Khí huyết trong cơ thể người cũng là một cặp âm dương, huyết là âm là thể, khí là dương là dụng. Huyết là mẹ của khí, khí là chủ tướng của huyết. Khí không đủ, dễ mắc các bệnh do ứ trệ tạo nên như mọc u, tắc động mạch; khí quá độ dễ mắc các bệnh về xuất huyết não. Cho nên, chỉ khi khí huyết cân bằng, con người mới có thể khỏe mạnh.

(Còn tiếp)

KHÁM PHÁ

Khai mở tri thức về vũ trụ, không gian thời gian và thân thể người. Công bố những phát hiện, khám phá có giá trị vượt xa thế giới vật chất hiện hữu, mở ra một kỷ nguyên mới với sự phát triển bền vững, tốt đẹp và hòa hợp với tự nhiên.



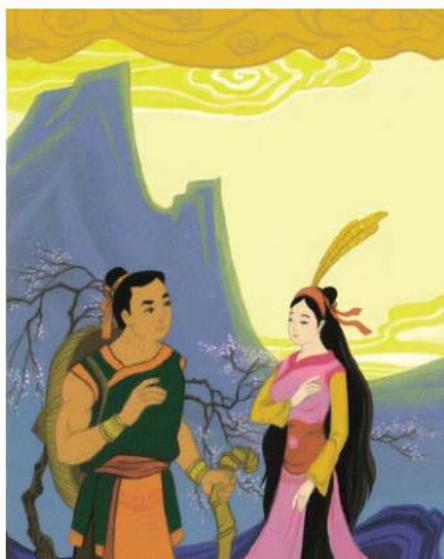
"Chữ Đồng Tử - Tiên Dung". (Đại Kỷ Nguyên)

Những **THẦN THÔNG** của **NGƯỜI VIỆT** được nhìn nhận dưới góc nhìn **KHOA HỌC**



NAM MINH

Trong một số câu chuyện, các nhân vật đều có những phép thần thông như công năng ban vận, phép giả hình, công năng dao thị,... Những phép thần thông này đối với một người bình thường thì thật khó tin. Tuy nhiên nhiều “phép thần thông” (người hiện đại gọi là công năng) đã được khoa học nhận định là có tồn tại. Dưới đây là một số câu chuyện về thần thông của người Việt.



Chử Đồng Tử - Tiên Dung. (Ảnh từ tập sách “Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam”)

CHỬ ĐỒNG TỬ

Câu chuyện của Chử Đồng Tử thì hẳn ai cũng biết, chàng kết duyên với công chúa Tiên Dung trong một mối lương duyên kỳ lạ. Sau khi hai người thành vợ chồng, Chử Đồng Tử bèn theo khách buôn đi khắp ngược xuôi. Một hôm qua ngọn núi giữa biển tên Quỳnh Viên sơn, Chử Đồng Tử trèo lên am trên núi và gặp một tăng sĩ tên Phật Quang. Chử Đồng Tử bèn giao tiền cho khách buôn đi mua hàng, còn mình thì ở lại học phép thuật. Sau thuyền quay lại đón, Phật Quang tặng Chử Đồng Tử một cây gậy và một chiếc nón lá, dụ rằng đây là vật thần thông.

Về nhà, Chử Đồng Tử truyền mọi sự lại cho vợ. Tiên Dung giác ngộ bèn bỏ việc buôn bán, cùng chồng chu du tìm thầy học đạo. Một hôm tối trời, đã mệt mà không có hàng quán ven đường, hai vợ chồng dừng lại cầm gậy úp nón lên trên cùng nghỉ. Bỗng nửa đêm, chỗ đó nổi dậy thành quách, cung vàng điện ngọc sung túc, người hầu lính tráng, văn võ bá quan lẫn tiên đồng ngọc nữ đều sẵn sàng để hầu hạ. Sáng hôm sau, dân chúng quanh vùng kinh ngạc bèn dâng hương hoa quả ngọt đến xin làm bầy tôi. Từ đấy chỗ đó phồn thịnh, sung túc như một nước riêng.

Nghe tin, Hùng Vương cho là có ý tạo phản, vội xuất binh đi đánh. Quân nhà vua đến, mọi người xin ra chống cự nhưng Tiên Dung chỉ cười và từ chối không kháng cự cha mình. Trời



Đến nửa đêm bỗng nhiên bão to gió lớn nổi lên, thành trì, cung điện và cả bầy tôi của Tiên Dung-Chử Đồng Tử phút chốc bay lên trời... (Ảnh: Tủ sách thần tiên)

tối, quân nhà vua đóng ở bãi Tự Nhiên cách đó một con sông. Đến nửa đêm bỗng nhiên bão to gió lớn nổi lên, thành trì, cung điện và cả bầy tôi của Tiên Dung-Chử Đồng Tử phút chốc bay lên trời. Chỗ nền đất cũ bỗng sụp xuống thành một cái đầm rất lớn.

Nhân dân cho đó là điều linh dị bèn lập miếu thờ, bốn mùa cúng tế, và gọi đầm đó là đầm Nhất Dạ Trạch (Đầm Một Đêm).

SƯ TỪ ĐẠO HẠNH

Câu chuyện về sư Từ Đạo Hạnh cũng không kém phần huyền bí. Từ Đạo Hạnh, Không Lộ và Giác Hải vốn là ba người bạn thân và có tâm cầu đạo nên đã cùng nhau sang Thiên Trúc tìm kinh. Khi ba người ngồi thuyền đến Thiên Trúc, Từ Đạo Hạnh ở lại giữ thuyền còn Giác Hải và Không Lộ lên bờ học phép. Sau khi học được phép thiêng, Giác Hải và Không Lộ đã bỏ về trước. Từ Đạo Hạnh ngồi giữ thuyền 3 ngày mà không thấy tin tức của 2 bạn đồng hành đâu, đúng lúc đó bỗng thấy một cụ già đi đến. Từ Đạo Hạnh vái chào rồi hỏi: “Cụ có thấy 2 người lên học đạo đó không? Cụ già nói: “Hai người đó đã học được phép thiêng của ta và đã trở về nước rồi”.

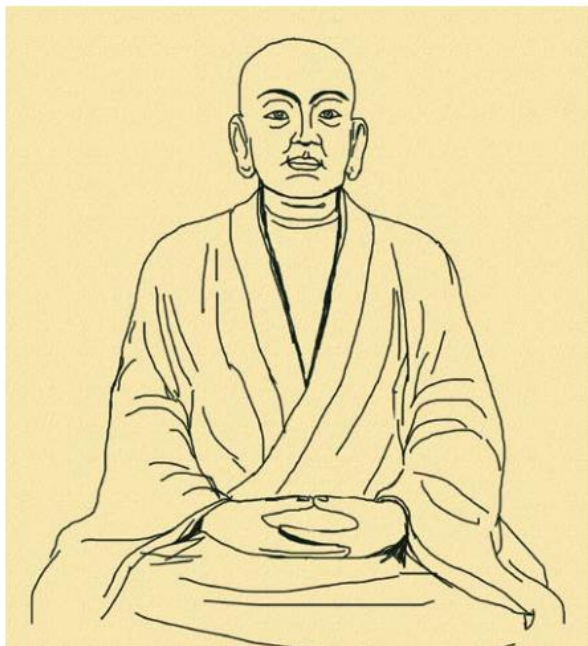
Từ Đạo Hạnh bèn vái lậy và kể rõ cho cụ biết mọi chuyện, cụ già nghe nói bèn sai Từ Đạo Hạnh gánh 2 thùng nước về nhà rồi dạy cho mọi phép thiêng cùng phép rút đất chân truyền

Đà-la-ni. Sau khi học xong phép thiêng, Từ Đạo Hạnh tự hiềm vì 2 người bạn đã thất ước, bèn đọc thần chú khiến 2 người bạn đang đi đường đau bụng quá phải ngồi nghỉ. Sau đó, Đạo Hạnh lại dùng phép rút đất vượt lên phía trước, rồi hóa thành một con hổ núp trong bụi rậm đợi Giác Hải và Không Lộ đi qua mới nhảy ra dọa.

Không Lộ đã biết trước, cứ ung dung nói với con hổ: “Đạo huynh đấy à? Tưởng đạo huynh làm gì ích lợi cho đời, lại đi làm thú dữ hại người đấy ư? Đạo huynh muốn thế, kiếp sau sẽ được làm mà...” Từ Đạo Hạnh biết mình còn kém Không Lộ, hiện lại nguyên hình, lạy tạ và khẩn khoản nói: “Ngu đệ không tự biết mình, trót làm điều xúc phạm, xin đạo huynh tha thứ. Quả báo sau này có sa vào nghiệp chướng ấy, xin đạo huynh ra tay cứu giúp”. Quả báo mà Từ Đạo Hạnh nói đến sau này chính là việc ông phải đầu thai chuyển kiếp thành vua Lý Thần Tông và mắc phải căn bệnh “hóa hổ” kỳ lạ mà không danh y nào có thể chữa được.



Sư Từ Đạo Hạnh. (Minh họa: Đại Kỷ Nguyên)



Thiền sư Không Lộ. (Minh họa: Đại Kỷ Nguyên)

KHÔNG LỘ

Theo những gì mà sử sách còn ghi lại, Thiền sư Không Lộ sinh năm 1016, mất năm 1094, vốn tên thật là Dương Minh Nghiêm, quê ở Hải Thanh, Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Sử sách ghi chép rằng, sau khi đắc đạo, ông có thể bay lên không trung, hoặc đi trên mặt nước giống như Sư tổ Đạt Ma. Thậm chí có truyền thuyết còn kể rằng, mỗi khi Thiền sư Không Lộ đi vào rừng sâu, núi cao, cọp thấy cũng phải cúi đầu, rồng gặp cũng phải nép phục. Những pháp thuật của Dương Không Lộ không thể đo định được.

Ngoài những truyền thuyết về những phép thần thông kỳ lạ, Dương Không Lộ còn được coi là ông tổ của nghề đúc đồng Việt Nam. Tương truyền rằng, Dương Không Lộ có ý định đúc “An Nam tứ đại khí” nhưng hiềm nỗi nước ta khi đó rất thiếu đồng. Khi đó, Dương Không Lộ nghĩ rằng: “Nước Tống ắt có nhiều đồng tốt, có thể dùng đúc được”.

Nghĩ xong, ông thẳng đường sang Bắc triều

(Trung Quốc). Khi ông xin vào chầu, ngỏ ý xin đồng mang về nước. Vua Tống hỏi ông mang được bao nhiêu, Dương Không Lộ nói chỉ xin một quả mang về. Vua Tống bật cười đồng ý ngay, cho rằng, một mình sư với cái quả thì chẳng mang được bao nhiêu đồng về nước Nam. Tuy nhiên, đến khi vào kho thì Không Lộ lấy hết cả đồng mà quả vẫn chưa đầy, quan giữ kho lẻ lười lắc đầu, vào triều tâu việc ấy cho vua. Vua ngạc nhiên hỏi hận, nhưng lỡ hứa rồi, không biết làm sao.

CÁC NGHIÊN CỨU

Trong các câu chuyện trên các nhân vật đều có những phép thần thông như vợ chồng Chư Đồng Tử có công năng ban vận: Di chuyển lâu đài. Từ Đạo Hạnh đã dùng thần thông niệm thần chú, và phép giả hình: Biến hóa thân thể. Không Lộ đã dùng công năng dao thị, có thể nhìn thấy mọi vật ở xa. Những phép thần thông này đối với một người bình thường thì thật khó tin. Tuy nhiên nhiều “phép thần thông” (người hiện đại gọi là công năng) đã được khoa học nhận định là có tồn tại.

Để nghiên cứu về những thần thông này, rất nhiều nghiên cứu đã được tiến hành trên các vị thiền sư, lạt-ma đã tu luyện đến mức độ uyên thâm và phát hiện rằng trường năng lượng của những nhà tu hành này phát ra rất mạnh, mạnh gấp hàng trăm, thậm chí hàng nghìn lần so với người bình thường. Các nhà nghiên cứu đã nhận định: Thần thông chính là những hạt năng lượng như: sóng hạ âm, sóng điện từ, tia phóng xạ gamma, neutron, nguyên tử,...

Theo các nhà vật lý lượng tử, các nguyên tử vật chất được tạo ra bởi đám xoáy năng lượng quay và rung động vĩnh viễn. Ý thức con người có thể kết nối với vật chất ở mức rất vi quan, tác động đến hành vi, thậm chí cấu trúc lại chúng.

Vì thế những hạt năng lượng khi chịu sự chi phối bởi ý niệm người tu hành đắc đạo hoàn



1



2



3



4



5

Người tu luyện thường có trường năng lượng rất mạnh: Một số hình ảnh chụp lại được trường năng lượng của các học viên Pháp Luân Đại Pháp khi đang họ đang luyện tập. (Ảnh 1: Một buổi luyện công tại Central Park, New York. Ảnh 2,3,4: Tư liệu chụp từ Trung Quốc Đại Lục trong thập kỷ 90, khi háp Luân Đại Pháp đang được phổ cập rộng rãi. Ảnh 5: Một sự kiện của các học viên Pháp Luân Đại Pháp tại Pháp, xuất hiện dày đặc những vòng tròn trường năng lượng, có to có nhỏ với đủ màu loại sắc).

(Ảnh: Chanhkien.org)



Một người phụ nữ đang thực hiện công năng tiểu ban vận.
(Ảnh: gfx.antyradio.pl)

toàn có thể cải biến thế giới vật chất. Năng lượng người tu luyện ở tầng thứ càng cao phát xuất ra năng lượng càng lớn và mức độ cải biến vật chất cũng càng mạnh mẽ. Đó chính là “công năng đặc dị” mà chúng ta biết hiện nay hay “thần thông” như cách người xưa vẫn gọi.

Không chỉ có người tu luyện, một số công năng này cũng xuất hiện trên người thường với số lượng ít ỏi.

Từ những năm cuối thế kỷ 19, một phụ nữ người Ý tên Eusapia Pallandino đã được phát hiện và chứng minh có công năng đặc dị. Người ta đã tiến hành một lượng lớn các thí nghiệm về công năng dịch chuyển, những cuộc thí nghiệm này còn lưu lại rất nhiều tư liệu đáng tin cậy.

Những người có công năng dịch chuyển có

thể khiến cho vật thể bị phong kín trong ống thủy tinh đột phá chướng ngại của không gian và dịch chuyển ra bên ngoài ống thủy tinh. Những máy quay phim tốc độ cao đã quay chụp lại được toàn bộ quá trình đột phá chướng ngại không gian này một cách rõ ràng.

Theo khí công, công năng ban vận có hai loại: Tiểu ban vận di chuyển được những đồ nhỏ, đại ban vận di chuyển được những thứ cực lớn. Công năng trong thí nghiệm trên là tiểu ban vận, của vợ chồng Chủ Đồng Tử hân là đại ban vận.

Một thí nghiệm khác vào những năm 60, thí nghiệm của “nhóm người quay phim” SRI

International đã chứng thực sự tồn tại của loại công năng này. Những người có công năng dao thị tập trung ở một địa điểm làm thí nghiệm, mỗi người được bố trí máy “nhân viên quay phim” một cách ngẫu nhiên. Những nhân viên quay phim này được cử đến các nơi toàn nước Mỹ, có một vài người còn được cử ra nước ngoài. Họ được yêu cầu ghi chép lại nhân vật hoặc sự việc phát sinh mà họ nhìn thấy được trong môi trường xung quanh họ vào một thời gian đặc định nào đó (thời gian thí nghiệm). Và những người có công năng dao thị thì được yêu cầu miêu tả lại sự vật mà một vị nào đó trong máy nhân viên quay phim này nhìn thấy.

Toàn bộ thí nghiệm được giữ theo tính ngẫu nhiên. Kết quả chứng minh, miêu tả của một số người có công năng hoàn toàn giống với tình huống thực tế, điều này đã chứng minh công năng dao thị thật sự là có tồn tại. Đây cũng chính là công năng mà Thiền sư Không Lộ đã dùng để quan sát và biết rõ hành động của sư Từ Đạo Hạnh. 

ĐẠI KỶ NGUYÊN

Mang đến giá trị cuộc sống



DKN.TV

Facebook: <https://www.facebook.com/DaiKyNguyenVietnam/>

CHUYÊN SAN ĐẠI KỶ NGUYÊN



ĐỌC ĐẠI KỶ NGUYÊN TRÊN MOBILE (DKN.TV)

Tải ứng dụng tại:



BÀI HAY - TIN NHANH
LIVE TV
VIDEO ĐẶC SẮC



TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG ĐA QUỐC GIA

EPOCH MEDIA GROUP

35 Quốc Gia, 21 Ngôn Ngữ

ĐẠI KỶ NGUYÊN VIỆT NAM



Epoch Media Group

Bulgarian • Chinese • Czech • English • French • German • Hebrew • Indonesian • Italian • Japanese • Korean • Persian • Portuguese • Romanian
• Russian • Slovak • Spanish • Swedish • Turkish • Ukrainian • Vietnamese

www.EpochMediaGroup.com | www.NTD.tv | www.TheEpochTimes.com | www.DKN.tv